

NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

# NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

# NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

THÍCH NHƯ MINH

**NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI**

**CHÙA VIỆT NAM – LOS ANGELES  
2015**

# NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

ẤN HÀNH  
VIETNAMESE UNITED BUDDHIST CHURCHES  
IN TẠI KIM AN QUÁN  
CALIFORNIA, HOA KỲ 2015

*Hình bìa trước: ảnh chụp tại Kim các tự, Nhật bản 2012*

*Hình bìa sau: ảnh chụp tại Bồ đề đạo tràng, Ấn độ 2009*

# NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

# NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Việt nam nước tôi có chiều dài lịch sử thăng trầm trải qua nhiều thời kỳ chống giặc ngoại xâm để giữ vững và mở rộng biên cương tổ quốc. Rồi qua hơn ba thập niên kể từ năm 1945 đến năm 1975 của thời hiện đại lại thêm một lần nữa Tổ quốc ngập chìm trong khói lửa chiến tranh tương tàn mà cho đến tận ngày nay vết thương vẫn chưa chữa lành bởi vì người ta nhân danh chủ nghĩa này lý thuyết nọ là những ý thức hệ ngoại lai. Nhưng lòng yêu nước của người dân lúc nào tỏ rõ và những thế hệ đi qua đã tận hiến tài trí và mưu lược dũng cảm của mình để bảo vệ nền hòa bình, tự do và tự chủ của dân tộc. Nhiều trong số họ đã vĩnh viễn nằm xuống trên mảnh đất quê hương. Quê tôi có những mái chùa che chở hồn dân tộc là nơi nương trú an toàn cho người dân trong hoàn cảnh điêu linh của đất nước. Chính từ những những mái chùa mộc mạc này, lòng yêu Nước và lòng thương Đạo của người dân được ươm mầm nảy nở và hơn nữa dân tộc tôi vốn hiền hòa yêu chuộng hòa bình. Trong bối cảnh đó, tôi đã ra đời và

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

cũng là ngày đất nước vừa bị chia đôi lấy con sông Bến Hải vĩ tuyến 17 làm ranh giới của hai miền Nam và Bắc.

### I

## QUÊ HƯƠNG TUỔI THƠ

Tôi sinh ra ở Nha trang miền Thùy dương cát trắng. Ba tôi Huỳnh Át là một chiến binh vệ quốc quân giữ chức vụ chính trị viên trung đội LHP, một trong những đội quân đầu tiên của phong trào toàn dân kháng chiến chống Pháp từ những năm thập niên 40. Đơn vị đóng quân ở Đồng bào Nha Trang, rồi Ba tôi bị giặc Pháp bắt nhiều năm cho đến khi ra khỏi tù thì không còn cơ hội liên lạc với đơn vị nên trở về cuộc sống thường dân cho đến cuối cuộc đời. Má tôi Lê Thị Xịch. Hồi đó Má tôi là một phụ nữ hiền thực mà khi tuổi còn đôi mươi son trẻ đã phải đơn thân tần tảo lo cho gia đình trong thời gian Ba tôi bị giặc Pháp giam giữ. Dấu ấn kỷ niệm một thời



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

của Ba Má tôi là ngôi nhà ở làng Xuân hòa, xã Ninh phụng, huyện Ninh hòa tỉnh Khánh hòa mà giờ trở thành ngôi từ đường để con cháu sau này gìn giữ nếp gia phong của tộc họ Huỳnh.

Khi vừa tới tuổi cấp sách đến trường thì tôi phải sống xa lìa Ba Má. Một mình ở lại nhà sống với người dì thứ mười vì hồi đó Ba Má tôi đi lập nghiệp ở Tây nguyên mà đối với tôi thật là xa xôi. Trong một năm Ba má tôi chỉ về thăm nhà và tôi một vài lần rồi lại ra đi, nhưng để lại nhiều quà và thực phẩm cho chúng tôi.

Nhà tôi cách quê ngoại chừng ba cây số đi theo con đường cái quan cát trắng. Những ngày nghỉ học tôi thường về nhà ngoại có khu vườn cây trái ổi, me, xoài, cam, bưởi mà tôi rất thích hương vị thơm ngon của những loại trái chín trên cây. Ở đây, có những buổi trưa mùa hè tôi có thú vui là nằm đong đưa trên chiếc võng treo giữa những hàng cây ăn trái đọc từng bài học thuộc lòng trong quyển sách văn học lớp ba của anh tôi. Có những bài tôi thuộc lòng và bây giờ tôi vẫn còn nhớ một vài bài như là bài Em mơ

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

xứ Huế mà hồi đó tôi rất thích nhưng tôi không biết ai là tác giả:

*Em Mơ Xứ Huế*

*Em mơ núi Ngự sông Hương  
Mơ thôn Vỹ dạ mơ đường Kim long  
Mơ thêm những buổi mai hồng  
Nắng tươi trải xuống giữa lòng Đé đò  
Đường về xứ Huế ngã mô  
Đâu chùa Thiên mục đâu hồ Tịnh tâm  
Còn đâu những buổi mưa dầm  
Ngày ngày đi học âm thầm gọi mưa  
Còn đâu những buổi hè trưa  
Hái cành phượng thắm vui đùa mà chơi  
Thế mà đã mấy năm rồi  
Em xa xứ Huế phương trời nhớ mong.*

Cho đến khi lên năm tuổi học xong lớp năm trường tiểu học Ninh phụng, ba má tôi trở về và quyết đưa tôi đi theo cùng lên miền cao nguyên thuộc tỉnh Quảng đức. Ở đó Ba Má tôi dựng ngôi nhà nằm dưới triền dốc vách gỗ mái lợp lá mây rừng mà lần đầu tiên tôi thấy thì thật là đẹp. Ngôi nhà tôi nằm im lìm đơn độc bên cạnh con

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

đường đi về hướng tỉnh Đắc Lắc chung quanh là rừng cây bạt ngàn có khoảng mười gia đình quây quần. Nhưng đi vào buôn số năm của người thượng thì xa hơn nhiều.

Những ngày mới đến nơi này đối với tôi thì thích thú, ngỡ ngàng và xa lạ. Nhưng ở đây như là cảnh thần tiên trong tâm trí trẻ con của tôi. Thường ngày tôi dắt hai đứa em gái đi xuống triền đồi vào khu rẫy trồng dưa, bí ngô, bí đao, ớt, bắp phía sau nhà trong tiết lạnh giá để nhìn ngắm những chồi nụ non còn đọng sương mai. Ở đây tôi có những khoảnh khắc thật tuyệt vời được nghe bản hòa tấu của núi rừng: Tiếng vượn hót, tiếng chim ca, tiếng róc rách của con suối nhỏ, tiếng gió rừng vi vút, đôi khi xen lẫn tiếng thú hoang dã rống lên gọi đàn.

Nhà chúng tôi có hai gian, gian trong sinh sống và gian ngoài làm lò rèn. Ba tôi hàng ngày bên bếp rèn nhỏ, nung sắt làm những chiếc chuông xinh xắn cho những chú voi đeo nơi cổ khi đi thì vang tiếng nhạc chuông bằng kim khí âm hưởng vang xa nơi núi rừng. Loại chuông sắt này được những người Thượng chủ nhân của những chú

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

voi rất ưa thích. Voi người ta để cưỡi đi đây đó, vào nương rẫy chuyển nông phẩm thu hoạch hoặc cây về buôn sóc. Ngoài ra Ba tôi còn rèn các loại rìu, cào, xà gạt là những vật dụng thích hợp cho đời sống nương rẫy của người thượng. Trong nhà, bây giờ Má tôi là một thiếu phụ còn trẻ là người mẹ hiền và đảm đang. Cứ vào mỗi buổi chiều, Má tôi gồng gánh đường, muối và thực phẩm từ phố thị băng qua hàng cây số đường rừng vào buôn thượng để đổi lấy gạo, dưa, bắp, bí, có khi là măng, chôm chôm rừng rồi lại nặng nề quây gánh trở về nhà khi màn đêm buông xuống.

Đó là năm đầu của thập niên 60. Nhưng chỉ hơn một năm sau, vì tình trạng an ninh cho nên gia đình tôi đành phải từ giã nơi này để chuyển vào sống trong khu dân cư áp chiến lược Sùng đức. Ở đây, phần lớn là dân từ Trung phần của Quảng trị, Huế, Quảng nam, Quảng Ngãi sống chen chúc trong một khu áp chiến lược của xã Sùng đức bao bọc bằng hàng rào cây cao vót nhọn và kẽm gai chỉ có một cổng vào ra nơi có bót lính. Ở đây tôi có kỷ niệm đẹp duy nhất với tuổi lên

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

bảy, là hàng ngày lang thang dọc theo bờ con sông lớn có thảm cỏ để đùa chơi với những đứa bạn và ngắm nhìn đàn bò nhón nhơ gặm cỏ. Thích nhất vẫn là thảm cỏ màu mạ xanh.

Rồi hai năm sau, gia đình tôi chuyển ra thị trấn lớn hơn, quận Kiến đức. Ngôi nhà mới của gia đình tôi nằm ngay đầu ngõ bên cạnh một lô cốt có địa phương quân canh gác ngày đêm. Quận này nằm cách ngã ba biên giới của thị trấn Đắc min đi qua Doãn văn rồi từ đó đi một chặng đường dài khoảng bốn mươi cây số qua công này vào quận rồi băng qua Bù đǎng, Bù đóp, Đòng xoài để hướng về Sài gòn.

Bây giờ nhà tôi là ngôi nhà gỗ lớn xinh đẹp có mái lợp bằng tôn và phía sau có vườn rộng để trồng dưa, bắp, khoai mì, khoai lang và chuối. Láng giềng mới bên cạnh nhà của chúng tôi là một thầy giáo người Thượng có cô vợ người Việt gốc Sài gòn. Người thầy giáo này có đứa con trai kém hơn tôi vài tuổi tên Điều Phước. Nó là đứa bạn thân của tôi từ ngày đầu mới đến. Hai chúng tôi thường rủ nhau tha thân ra con suối sau nhà không xa để đùa nghịch dưới làn nước

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

trong veo nhưng không sâu lắm. Ở đây, hàng ngày những người sơn nữ thường đến lấy nước gội về sóc của mình.

Trong quận này có hai sóc của người dân tộc thượng là sóc số một và sóc số hai không cách xa nhà tôi bao nhiêu. Cho nên, vào những đêm trời cao nguyên lạnh lẽo, tôi thường được ru ngủ bằng tiếng cồng chiêng mừng hội mùa từ buôn làng vọng lại. Âm hưởng du dương trầm bổng của tiếng gọi núi rừng vô cùng huyền bí.

Mỗi buổi chiều khi người thượng từ nương rẫy trở về buôn thì Má tôi quấy gánh hàng rong đường muối và những thứ linh kính khác mà dân miền núi thường thiếu thốn đi đến một sóc cách xa nhà khoảng năm cây số lúc nào cũng có tôi đi bên cạnh vì hồi đó tôi nhỏ nên không có cảm giác sợ hãi là gì nhưng Má tôi rất sợ sự tĩnh mịch vắng lặng của núi rừng khi đi trên con đường hai bên là rừng cây rậm rạp không bóng người qua lại để đi vào sóc số năm đổi hàng lấy tất cả sản phẩm người thượng mang từ nương rẫy về. Những lần đi như vậy chúng tôi thường dừng lại nghỉ chân ở giữa khoảng cách đi về nhà

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

nơi có một con suối nhỏ nước chảy dọc theo một khoảng đường. Ở đây, đôi khi chúng tôi nghe tiếng cộp, gấu hay heo rừng rú lên thì thật là sợ hãi do vậy Má tôi thường bảo tôi chạy theo phía sau và Má người thiếu phụ trẻ gánh trên đôi vai nặng trĩu hồi hải sãi bước phía trước. Khi về đến nhà thì cũng vừa lúc trời chạng vạng tối hay có ngày trễ hơn khi nhà đã lên đèn.

Tuổi tôi lên chín học lớp nhất của trường tiểu học Kiên đức ở phía bên kia đường lộ trước mặt nhà. Ngoài giờ học ở trường, tôi phải chăm sóc và đi tìm thức ăn cây lá cho bốn chú nai tơ và đàn gia cầm trong nhà. Tôi vô cùng thương mến những chú nai lúc nào cũng tỏ dáng ngờ ngác một cách đáng yêu trong căn chuồng gỗ trước nhà. Thường thì tôi đi mót chét lúa sau mùa gặt ở nương rẫy sau nhà, khi thì những cây bắp đã hái trái, khi thì phải vào khu rừng bên cạnh nhà để cắt cỏ ống, những cây cỏ lớn dài thườn thọt, khi thì những dây chùm bao có trái xanh mọng. Lũ nai không kén chọn thức ăn lắm, miễn là cây trái là chúng nhẩn nha thưởng thức. Nhưng rốt cuộc chúng cũng để lại cho tôi là một đũa tre

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

con một kỷ niệm buồn không quên được. Vào một buổi chiều nọ, khi cơn mưa rừng ập đến với nộ khí sấm sét ngay lập tức một trong bốn chú nai hiền của tôi vận hết sức mạnh của bốn chân yếu ớt, phá gãy song cây rồi cả bốn chạy thẳng vào khu rừng trước nhà mà không hề ngoái nhìn lại từ biệt tôi. Suốt nhiều ngày sau đó, tôi thầm trách trong nhớ nhung là lũ nai chẳng có chút tình nghĩa.

Hồi đó, tôi cũng nhặt được một chú chồn con khoác trên mình bộ lông đốm màu thật đẹp người ta nói nó là loại chồn hương. Tôi nuôi nó từ nhỏ, nhưng khi lớn lên nó không nỡ rời bỏ tôi, mặc dù tôi đã vài lần đem nó vào rừng bỏ lại để nó trở về với đời sống thiên nhiên. Nhưng khi chiều tối thì thật ngạc nhiên khi tôi thấy nó lúi thủi quay trở về nhà như trở về hang ổ thân thuộc của nó. Và từ đó trở đi, cứ sáng sớm nó đi vào rừng rong chơi tìm thức ăn rồi chiều lại trở về hay mỗi bận tôi đi chơi đâu đó thì nó lúp xúp quần quít chạy theo sau.

Loài chồn này chỉ lớn bằng con sóc nhưng lại là loại chồn khôn lanh có tình có nghĩa. Cho đến



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

một đêm kia một tai nạn bi thảm cho nó đã xảy ra. Tối hôm đó gia đình tôi quây quần chuyện trò với người khách đến thăm. Từ trong nhà chúng tôi nghe rõ tiếng kêu la nùng của nó từ nhà ngoài vọng vào. Nó đang ở trong cái cũi có nắp gỗ đặt ở trên. Vì ngăn nó chạy vào nhà quấy rầy nên đã lấy vật nặng đặt thêm lên trên nắp gỗ đó. Nó đã cố hết sức mình để trườn thoát ra ngoài, nhưng tới ngang bụng thì bị kẹt lại. Tiếng kêu la cầu cứu của nó, nhưng chúng tôi lại nghĩ rằng nó chỉ muốn đòi ra nên không bận tâm. Sau khi tiễn khách về thì chúng tôi mới biết nó bị kẹt nơi tấm gỗ và tắt thở rồi. Tôi đã khóc thương nó nhiều ngày.

Ở quận lỵ này chỉ có một trường tiểu học cho học sinh người kinh và học sinh người thượng, học sinh người thượng thì ở nội trú tại trường. Học xong lớp nhất thì tôi phải chuẩn bị vào tỉnh để thi vào lớp đệ thất của bậc trung học đệ nhất cấp. Tôi là đứa trẻ chăm chỉ việc nhà, nhưng ít khi để tâm đến bài học ngoài những buổi học ở lớp. Dầu vậy, kỳ thi này tôi đạt điểm hạng cao

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

thứ sáu. Tôi không nhớ là mình có gặp may hay không.

Đến ngày khai giảng năm học của bậc trung học đệ nhất cấp tôi phải từ biệt gia đình, nhưng tôi nào biết lần này là lần cuối cùng tôi sống ở trong gia đình ấm cúng hạnh phúc ngập tình yêu thương và tôi sẽ không ở trong một mái nhà cùng với Ba Má và các em Thái, Ánh, Huyền, Bằng của tôi nữa. Một hướng đi mới mới trong cuộc đời và tôi sắp từ giả nơi này với những tháng năm hồn nhiên vui tươi của tuổi thơ:

Từ giả những ngày tháng đáng yêu nơi quận lỵ bé nhỏ này mà mỗi đêm thường nghe vi vu làn đạn đại bác băng qua nóc nhà. Từ giả những ngày dẫn các em tôi lang thang trốn vào khu rừng rậm trước nhà để mãi mê hái từng gùi nấm mèo có khi đã lạc hướng mà về sau nhớ lại vẫn còn thềm trách mình thật dại dột. Nhớ những ngày anh Huỳnh Công Khánh và em Huỳnh Công Khải của tôi từ quê ngoại lên cao nguyên thăm Ba Má và chúng tôi thì thật là vui. Có lần anh Khánh dẫn chúng tôi vào rẫy cà phê lấy trứng chim từ những ổ trên những bụi cà phê.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Anh Khánh và Khải từ bé thơ đã được Má tôi để cho hai người đi nuôi nấng học hành trong ngôi nhà ngoại tôi. Đó là mùa hè mà gia đình chúng tôi sum vầy ấm cúng đông đủ trọn vẹn của một gia đình.

Từ giã những chiều lẻo đẻo chạy sau Má đôi vai gánh trĩu nặng hối hả đi về trên con đường lộ hai bên rừng hoang hay những lần theo Ba tôi lái chiếc xe lambetta đi vào các xã xa xôi trao đổi hàng cho người dân ở đó.

Từ giã những đêm cả nhà nằm dưới ánh trăng trên mặt đường lộ trước mặt nhà để nghe trực tiếp tuồng cải lương từ Sài gòn. Từ giã âm vang công chiêng của buôn làng khi ngày hội mùa lại đến.

Từ giã ngôi nhà gỗ thân thương ở khu quận lỵ có đôi mươi ngôi nhà lán giềng. Từ giã mảnh vườn ươm mầm cây xanh và những chồi lộc huyền hoặc trong tâm tưởng ngây thơ của tôi thuở nào. Từ giã con suối đầy ắp kỷ niệm của tuổi thơ mà tôi đã từng ngập lặn trong đó.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Tôi vô cùng cảm phục Ba Má tôi đã phát nguyện ăn chay trường mừng cho tôi qua cơn nguy biến. Đó là năm 1988 và ăn chay cho đến khuất núi qua đời. Nhưng cái ngày mà tôi thật sự vĩnh viễn xa lìa Ba Má tôi thì mới vài năm gần đây thôi.

Ba Huỳnh Át pháp danh Nguyên Khai sinh năm Ất Hợi khuất núi tại nhà ở Xuân hòa vào ngày 14 tháng 08 năm Canh dần – 2010 thượng thọ 85 tuổi. Ngày tang lễ tôi đang ở tận bên Mỹ không về được nhưng được sự từ bi chú nguyện chứng minh và cử hành tang lễ của Hòa thượng Thích Quảng Thiện trú trì Tổ đình sắc tứ Hội phước Nha trang và Hòa thượng Thích Ngô Tánh Trú trì chùa Phật học Ninh hòa và chư Tăng cho Ba tôi. Cho đến lễ cúng chung thất thì tôi mới trở về lại Việt nam sau chín năm biệt xứ lần này cùng Thầy Lê Mạnh Thát và Hòa thượng Chơn Nguyên về thăm nhà. Và năm sau ngày đại tường mãn tang Ba tôi xong thì Má Lê Thị Xịch pháp danh Nguyên Xuân sinh năm Quý Hợi qua đời tại bệnh viện An bình Quận 5 Sài gòn vào lúc 10 giờ sáng ngày 13 tháng 08 năm Quý tỵ thượng thọ 92 tuổi được Hòa thượng Chơn

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Nguyên và tôi có mặt bên giường bệnh khai thị, tất cả các người con dâu rể cháu chắt và những Phật tử trong Ban Niệm Phật hộ niệm trong suốt mấy ngày trước giờ lâm chung và niệm Phật tám tiếng đồng hồ sau. Chiều hôm đó Thầy Lê Mạnh Thát và Anh Quang đến bệnh viện thăm rồi đưa qua Vãng sanh đường tại chùa Vĩnh nghiêm.

Những ngày tang lễ Má tôi ở đây, chư Tăng Thiền viện Vạn hạnh, chùa Vĩnh nghiêm, chùa Già lam và nhiều chùa có đạo tình với tôi đến làm lễ và hộ niệm. Chủ lễ Hòa thượng Thích Thanh Huyền, HT Thích Nguyên Giác, HT Thích Huệ Chúc. Ở đây tôi xin tri ân tấm lòng từ bi của chư Tôn Đức của Giáo hội Phật giáo Việt nam, Viện Nghiên cứu Phật học Việt nam, Học viện Phật giáo Việt nam tại TPHCM, Ban Văn hóa Trung ương GHPGVN, Giáo hội Phật giáo tỉnh Daknong và chùa Pháp Hoa, Tổ đình Tường vân, Tổ Đình Vĩnh nghiêm, Thiền viện Vạn Hạnh, Ban đại diện Phật giáo Quận Ninh hòa, Chùa Quảng Hương Già lam và chư Tôn đức Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức Tăng Ni các tự viện đã gửi vòng hoa hoặc từ bi chân tích đến

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

vãng sinh đường chùa Vĩnh nghiêm khai thị và hộ niệm cho hương linh thân mẫu tôi đời đời được Quy y tam bảo và ghi nhớ câu Hồng danh Đức Bổn Tôn A Di Đà Phật mà vãng sanh Cực lạc quốc. Nơi đây xin được đề đầu danh lễ tri ân HT Thích Trí Siêu, HT Thích Tuệ Sỹ, HT Thích Chơn Thiện, HT Thích Trí Quảng, HT Thích Chơn Tế, HT Thích Chơn Hương, HT Thích Chơn Nguyên, HT Thích Phước Sơn, HT Thích Trung Hậu, HT Thích Ngô Tánh, HT Thích Phước Thông, HT Thích Thiện Xuân, HT Thích Minh Tuệ, TT Thích Giác Dũng, TT Thích Thanh Phong, TT Thích Viên Trí, TT Thích Tâm Minh, TT Thích Tâm Đức, TT Thích Tâm Chơn, TT Thích Tâm Chánh, TT Thích Đạt Đức, TT Thích Chơn Minh, TT Thích Quảng Thiện cùng chư Tôn đức Tăng Ni và Phật tử ở trong nước; Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam Tại Hoa Kỳ, Hòa Thượng Thích Tịnh Từ Viện trưởng Tu viện Kim sơn California, HT Thích Phước Thuận viện chủ chùa Trí Phước, HT Thích Nguyên Hạnh viện chủ chùa Việt nam Houston, HT Thích Trí Tuệ viện chủ Trung Tâm Vạn Hạnh Virginia, HT Thích Hạnh Đạt viện chủ Tu

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

viện Kim cang, quý TT Thích Nguyên Tâm, TT Thích Tánh Quang, Thầy Thích Liễu Nguyên, Thầy Thích Tín Chánh, NS Thích Nữ Diệu Liên, SC Thích Nữ Nguyên Ý, SC Thích Nữ Huệ Phát, SC Thích Nữ Chơn Mẫn chùa Việt nam Los Angeles, TT Thích Tâm Thiện viện chủ Đạo tràng Cát trắng, TT Thích Giải Minh viện chủ chùa Nhật quang, Thầy Thích Đức Trí viện chủ chùa Tam bảo, Thầy Thích Nguyên Chơn viện chủ chùa Tây Thiên, Thầy Thích Nhật Châu viện chủ Thiền viện Huyền Không, Thầy Thích Tâm Hiền viện chủ Tu viện Trúc lâm, Thầy Thích Giải Đức viện chủ chùa Từ quang, Thầy Thích Giải Ngộ viện chủ chùa Đại bi, Thầy Thích Thiện Ngộ Trụ trì chùa Vạn hạnh và Hội Phật giáo San Diego, Thầy Thích Tín Mẫn viện chủ chùa Viên quang, Thầy Thích Tâm Lương Trụ trì chùa Phổ đà, Thầy Thích Thông Lý viện chủ chùa Thiền Lâm, Thầy Thích Hương Niệm viện chủ chùa Linh quang, Thầy Thích Pháp Chơn viện chủ chùa Liễu quán, Thầy Thích Giới Minh, Thầy Thích Tánh Minh viện chủ chùa Từ hiếu, NS Thích Nữ Như Ngọc viện chủ chùa A Di Đà, NS Thích Nữ Nguyên Thiện Trụ trì chùa

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

An lạc, NS Thích Nữ Liễu Hà Trú trì chùa Báo ân, NS Thích Nữ Giới Hương Trú Trì chùa Hương sen, SC Thích Nữ Tịnh Hảo Viện chủ chùa Hương lâm ở Hoa kỳ.

Tôi vô cùng cảm ơn về tình cảm dành cho tôi của Thi sĩ Trần Dạ Từ và Văn sĩ Nhã Ca chủ nhiệm Việt báo và những Phật tử thân tình với tôi tại Hoa kỳ, Ban hộ trì Thiên Viện Vạn Hạnh, Bác Nguyễn Đào và Bác Nguyễn Lạc Vũ Văn Châm Tổng giám đốc Tổng Công ty Vina Giấy, Anh Phạm Bá Quang, Giáo sư Nguyễn Đắc Tâm TBTC Đại học Quốc gia TPHCM, Hiệu phó Đại Học Văn lang, Anh Nguyễn Đắc Hùng Đại học Văn lang, Bác Nguyễn Hạnh, Anh Huệ Minh Trần Minh Châu, Chị Nguyễn Thảo Trần Thị Bạch Yến và những thân bằng quyến thuộc bạn bè trong gia đình đã phúng điệu chia buồn.

Sau hai ngày tang lễ Má tôi ở đây, thì di quan về quê nhà ở Xuân hòa, Ninh phụng, Ninh hòa, Khánh hòa an táng tại nghĩa trang cách nhà không xa. Má tôi được mọi người thương kính cho nên đông đảo bà con chòm xóm đưa tiễn đến nơi an nghỉ trong tình cảm thương mến. Rồi từ



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

hôm đó đến nay tôi chưa về lại để thắp hương tại mộ của Ba và Má tôi. Nhưng vào ngày lễ Đại tường năm này cũng là giỗ Ba tôi có chur Tăng về chứng minh hành lễ. Thật là duyên lành.

## II

### TUỔI XANH MỘNG MƠ

Ngôi trường trung học ở trung tâm tỉnh mà tôi chuyển vào học thì cách xa nhà hơn hai chục cây số. Mỗi tuần tôi về nhà vào chiều thứ bảy và trưa chủ nhật tôi lại vội vã trở lại trường. Ở quận lỵ nhỏ bé này duy nhất một gia đình có được chiếc xe chở khách nhỏ ra vào tỉnh và mỗi ngày. Cho nên buổi sáng Chủ nhật khoảng mười giờ thì tôi chào cả nhà rồi vội vàng chạy bộ một mạch cả cây số cho kịp giờ đến nơi bến xe trước mặt chi khu quận Kiến đức. Rồi từ đây chuyến xe này sẽ vượt qua đoạn đường dài hai mươi ba cây số đến thị xã Gia nghĩa của tỉnh. Từ bến xe này đến trường tôi khoảng mười phút đi bộ.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Năm học đầu tiên của tôi tại Trường trung học Quảng đức thật là vui vì tôi có nhiều bạn mới. Khi ấy tôi lên mười một tuổi. Trường là một căn nhà ngói đỏ có hai phòng cho bốn lớp học đệ thất, đệ lục, đệ ngũ và đệ tứ. Hai lớp học buổi sáng và hai lớp học buổi chiều. Thầy hiệu trưởng còn rất trẻ là Lê Văn Triêm dạy toán; có Thầy Trần Văn Ngà dạy Anh văn theo quyển Let's learn English mà trong tập hai sách này có những bài học ngắn viết mô tả về những nơi có vẻ đẹp quyến rũ của các tiểu bang nước Mỹ như thư viện quốc hội ở Washington D.C., bến cảng ở Boston, Ngũ đại hồ, cầu Golden gate bridge ở San Francisco đã gợi trong trí tưởng của tôi bao điều mới lạ; có cô giáo mà tôi rất thương mến trẻ đẹp hiền thực xem học trò như các em của mình tên cô là Lưu Thị Phước là một sinh viên trường luật vừa mới ra trường đã bỏ Sài gòn về đây dạy môn công dân cho trường chúng tôi. Cô cũng là một Phật tử cho nên vào mỗi trưa ngày rằm hay mùng một khi trong chùa Pháp hoa gần đó vang lên hồi chuông trống bát nhã cúng nguyện thì cô bỏ cả lũ học trò ngơ ngác trong lớp để vào chùa lễ Phật.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Như vậy, trường chỉ có ba giáo sư của trường thuộc dân sự, còn những thầy dạy các môn học khác thì do tòa tỉnh trưởng biệt phái qua dạy: có thầy Phong là Bác sĩ giám đốc quân y viện tỉnh dạy hóa học và sinh vật học; thầy Bùi Văn Bứa là đại úy ở tiểu khu tỉnh dạy vật lý và toán; thầy Lê Văn Sử phó tỉnh trưởng dạy lịch sử; Thầy Thường dạy văn học là Chánh văn phòng tòa tỉnh trưởng, trong niên học lớp đệ tứ thầy dạy Kiều rất hay, tôi nhớ chỉ riêng phần phân tích Nghệ thuật tả cảnh trong truyện Kiều tôi đã chép lại những buổi giảng của thầy đầy một trăm trang quyển vở học trò.

Vào những buổi chiều không đi học, tôi theo bạn tôi dẫn lũ bò vào những khu đồi để chúng gặm cỏ. Những đồi cỏ nằm gần phi trường Quảng đức có những chiếc trục thăng Chinook và những vận tải cơ quân sự C130 gặm thét hạ cánh và cất cánh mỗi ngày. Ở đây, chúng tôi có những trò giải trí vui thú của trẻ thơ là đi tìm nhặt những viên thuốc súng đại bác vung vãi đây đó để tạo những “hỏa tiễn” tí hon rồi châm lửa để phóng đi. Cách chế tạo thật đơn giản, cho

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

những viên thuốc súng bọc cuộn tròn trong giấy bạc trong gói thuốc lá, xoắn hai đầu giấy lại rồi châm lửa một đầu giấy, chíp “hỏa tiễn” tí hon này chỉ thoáng một giây lóe sáng rồi vút phóng bay xa độ chừng hai mươi mét.

Ở đây tôi cũng có những buổi chiều mộng mơ nằm dưới gốc cây nghe gió thổi vi vu trải hồn mơ mộng nhìn đám mây chậm chậm bay lang thang vô định tạo thành những hình ảnh thần tiên theo trí tưởng tượng non trẻ của tôi. Cũng dưới bóng mát cây này, tôi đã nằm đọc thông thả quyển truyện Con Nai Tơ của nhà xuất bản Phương giang in ở Hà nội năm 1957 do nhà văn Trương Bảo Sơn dịch từ tác phẩm The Yearling của nữ văn sĩ Marjorie Kinnan Rawlings người Mỹ. Chuyện kể về những mộng mơ của Cu tý Jody Baxter và con nai lạc đàn sống trong tình thương của gia đình em ở nông trại bang Florida. Quyển truyện làm tôi say mê và thích thú vô cùng.

Trường tôi nằm trên một đồi nhỏ, thoải thoải xuống một con dốc ngắn là một khu chợ mái lợp tôn xi măng nằm giữa và một bên có dãy nhà

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

phố bán đủ thứ tạp hóa. Ở bên ngoài đầu chợ có một xe bán bánh mì có bốn bánh có thể đẩy đi của anh Sanh người Hoa lúc nào cũng vui cười thân thiện, cho nên mỗi buổi sáng trước khi vào lớp học tôi thường ghé lại để mua một ổ bánh mì nóng có bơ thơm và đường cát ngọt lịm giá mười đồng đó là món tôi ưa thích.

Tôi vốn là đứa bé từ nhỏ thích ăn món cơm với canh rau và muối ớt, tôi rất ngán sợ các món thịt động vật. Tuy nhiên, tôi có một bữa tiệc do Ba tôi thiết đãi tôi món ăn hiếm có là món thịt công thung với gia vị. Đó là bữa ăn chưa từng trải qua trong đời của tôi và cũng là lần cuối cùng ăn mặn một năm trước ngày tôi vào chùa làm chú tiểu, vì từ sau bữa ăn thượng vị đó thì tôi ăn chay cho đến tận bây giờ. Ba tôi có thể là người nấu ăn sành điệu, bởi vì đã từng làm đầu bếp cho người Pháp trong thời gian giặc Pháp bắt cầm tù. Cho nên mỗi sáng đi học điếm tâm với bánh mì bơ đường là tôi thích nhất.

Còn những ngày thiếu tiền trong tuần, thì tôi cùng bạn tôi Lê văn Xin quê Quảng Ngãi là con trai của gia đình tôi đang ở trọ đi tìm những tờ

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

tiền giấy người đi chợ để rơi rồi bị gió thổi cuốn xuống vực đất đỏ cuối chợ. Thỉnh thoảng tôi cũng nhặt được những tờ loại mười đồng lẫn trong đồng rác rến. Nhưng cũng có khi tiền kiếm được do chính công sức của hai chúng tôi.

Bạn tôi có người chị là thợ may, chuyên sửa quần áo của lính. Khi may áo quần nhiều thì chị ấy cho tôi và bạn tôi khâu những khuy nút áo quần. Tiền công là mười đồng một bộ được trả cho chúng tôi tính theo số quần áo khâu được. Tôi không biết những chú quân nhân có hài lòng với những chiếc nút và khuy áo khâu chỉ vụng về này hay không. Nhưng tôi cũng cố gắng khâu cho thật đẹp theo tôi nghĩ. Và những buổi đi làm như vậy, chúng tôi phải đi bộ đến nhà người chị này khá xa tận con dốc dẫn đến tòa tỉnh. Nhờ vậy tôi cũng có thêm một ít tiền mua truyện đọc.

Tài sản trong căn phòng nhỏ tôi ở học là chiếc va li nhôm đựng vật dụng của tôi ngoài sách vở và vài bộ đồ mặc thì còn có những cuốn truyện dịch tôi mua ở tiệm sách nhỏ ngoài chợ. Lần cuối ở căn phòng vuông vức nhỏ có cửa sổ nhìn xuống triền đồi thấp những khu biệt thự của ngôi

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

nhà này tôi đã đọc một cuốn truyện dịch từ một nhà văn Mỹ mà tôi không nhớ tên tác phẩm và tác giả về một nhân vật người Mỹ trong chuyến phiêu lưu bị lạc trong rừng nhiều ngày, rồi ngày kia băng qua một khu đầm lầy bề mặt khô cằn nhưng bỗng nhiên vỡ đất người ấy từ từ bị lún sâu trong bùn không thể quay lui mà chung quanh hoang vắng không ai nghe tiếng kêu cứu hộ. Đến hồi nhân vật này bị lún sâu tới ngực thì tôi không có cơ hội đọc tiếp vì đã hết năm học và tôi sắp rời ngôi nhà này. Đọc dở dang cho nên tôi không biết số phận người này sẽ ra làm sao.

Thấm thoát thời gian năm học trôi qua nhanh, khi tiếng ve réo gọi trên cành phượng đỏ thắm nơi sân chùa bên kia trường thì mùa hạ nhẹ nhàng bước đến, tôi vui mừng được trở về nhà trong kỳ nghỉ hè này. Lại có những ngày vui thú rong chơi trong những khu rừng quen thuộc ngày nào. Rồi ngày vui ngắn chóng tàn tôi lại phải từ biệt tất cả. Đây cũng là mùa hè cuối cùng tôi được vui vẻ sống cùng với gia đình Ba Má tôi.

III

ĐÀN CHIM OANH VŨ

Năm tôi học lớp đệ lục thì đến ở trọ nhà anh Nguyễn Sen là huynh trưởng Gia đình Phật tử Pháp hoa. Tôi được anh khuyến khích đi sinh hoạt ở Gia đình Phật tử và trở thành một oanh vũ. Chiều Chủ nhật hàng tuần tôi đi sinh hoạt tại sân chùa rợp bóng phượng vĩ, gần một bên có trường trung học tôi đang học, một bên là trường tiểu học của thị xã Gia nghĩa. Chùa nằm trên đồi cao mặt hướng về phương Đông, xa xa dưới kia là nhà cư dân có ngôi nhà nơi tôi đang trọ học, xa nữa là dòng sông lớn Daknong. Trên đồi cao phía bên kia dòng sông là dinh thự tòa tỉnh trưởng và doanh trại quân đội tiểu khu tỉnh Quảng đức. Gia đình Phật tử Pháp hoa có anh Dũng là huynh trưởng Liên đoàn trưởng có tổng số các huynh trưởng và đoàn sinh khoảng trên một trăm đoàn viên.

Một kỷ niệm đáng nhớ của thời còn oanh vũ ở đây là mùa Thành Đạo rơi khoảng vào tháng một hay tháng hai dương lịch trong năm. Mùa này



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

thời tiết cao nguyên rất lạnh lẽo nhưng nắng đẹp không mưa còn mùa Phật đản là đang trong mùa mưa cao nguyên.

*Đêm Thành Đạo em mừng vui*

*Dâng lên Thế Tôn ngàn hoa sắc hồng tươi*

Năm đó vào dịp lễ Thành Đạo Phật lịch 2509 gia đình Phật tử có tổ chức cắm trại chung quanh vườn chùa cho nên đoàn oanh vũ chúng tôi rất là náo nức vui mừng chờ đợi. Rồi ngày đã đến, chúng tôi có những giây phút chơi đùa bên cạnh nhau thật là vui thích. Có trò chơi lớn dành cho toàn trại sinh, có sinh hoạt hát ca reo đùa trong đêm lửa trại hôm trước .

Vào đêm Thành đạo thì có diễn văn nghệ trên một sân khấu dựng bên cạnh hông chùa. Các huynh trưởng diễn vở kịch Mùa gặt ác của tác giả Võ Đình Cường là nhà văn cũng là vị Huynh trưởng Trưởng ban hướng dẫn trung ương Gia đình Phật tử Việt nam tác giả của quyển Ánh đạo vàng là truyện Lịch sử Đức Phật. Trong khi diễn vở kịch này có nổ súng thật do Huynh trưởng Cang đạo diễn. Còn tôi và những oanh vũ

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

nhỏ trình diễn vũ khúc Con nít. Con nít đầu đội lá mít, cỡi con ngựa dừa... do chị Hương người Huế chăm sóc đoàn oanh vũ tập luyện suốt cả tháng trước. Chương trình văn nghệ có rất đông đồng bào Phật tử về thưởng lãm và khen ngợi.

Về khuya sau khi màn sân khấu buông xuống thì tất cả trại sinh còn náo nức quây quần thì thắm chuyện trò hay hát cho nhau nghe đến tận sáng trên bầu trời đầy ánh sao như muôn vàn viên kim cương lấp lánh mỉm cười với chúng tôi. Rồi ngày mai chia tay mỗi người một phương nhưng trong mỗi trái tim thì không bao giờ xa nhau.

## IV

## PHƯƠNG TRỜI CAO RỘNG

Chùa Pháp hoa là nơi tôi xuất gia tu học. Đây cũng là trụ sở tỉnh hội, mà Thầy tôi là Chánh đại diện Phật giáo tỉnh Quảng đức Đạo hiệu Trí Huy. Thầy là Bổn sư truyền thọ Tam quy ngũ

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

giới và sau đó thế độ cho tôi làm chú tiểu ở chùa từ năm 1965 nhưng cho đi học đến năm 1967 mới chính thức cắt tóc vào chùa. Thầy từ Quảng Ngãi về đây khai sơn chùa Pháp hoa từ những ngày đầu thành lập tỉnh Quảng đức. Quê Thầy có những danh lam thắng cảnh nổi tiếng nhưng danh tiếng nhất xưa nay là ngôi chùa cổ Thiên ấn có từ năm 1674, chúa Nguyễn ban biển ngạch Sắc tứ Thiên ấn tự 1717 là chốn Tổ lừng danh. Chùa Thiên ấn nằm trên đỉnh núi không cao lắm, mặt bằng phẳng vuông vức bốn bề từ xa trông giống như một cái ấn trời. Từ đây nhìn lên phía tây có rặng Thạch bích sừng sững vút cao tận chân mây, nhìn về phía đông ở dưới kia là cửa Đại cổ lũy có thôn Cổ lũy là cảnh đẹp hớp hồn du khách, nhìn phía bắc và tây có núi Long đầu mình rồng lượn uốn trên thảm lúa xanh mênh mông, nhìn về phía nam có núi Thiên bút hình tượng như bút trời khổng lồ có hình tượng mỹ từ Thiên bút phê vân hay bút trời vẽ mây.

Khi bóng núi Thiên ấn in xuống dòng mặt nước trong veo của sông Trà khúc như tấm gương của dòng sông Trà do vậy có danh là Thiên ấn niên

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

hà hay ấn trời đóng trên sông, nên người xưa đề thơ rằng:

*Niên xuống dòng sông dấu nghĩa tình  
Ngàn thu không nhạt dấu son xinh...  
Non về với nước con triều lũ  
Nước đến cùng non bức họa hình.*

Có những giai thoại huyền hoặc về ngôi chùa cổ Thiên ấn còn truyền đến ngày nay. Một trong những truyền thuyết đó là giếng Phật rất sâu ở cạnh chùa trên non cao mà tôi đã đến bên thành giếng nhìn xuống đáy nước sâu thăm thẳm vào dịp về thăm chùa trong chuyến ra Quảng Ngãi thăm Hòa thượng Thích Huyền Quang ở chùa Hội phúc vào đầu năm 90. Cái giếng này được thêu dệt truyền tụng nhiều câu chuyện huyền hoặc. Truyền thuyết đã trở thành câu ca dao cho đến ngày này nay: “Ông thầy đào giếng trên non, đến khi có nước không còn tăm hơi.” Chùa hiện còn giữ lại đại hồng chung tục gọi là chuông Thần đúc vào thời Thiệu Trị 1845. Thật đúng như cảm xúc đề thơ của thủ khoa Phạm Trinh:

*Giếng Phật mạch sâu mùi nước ngọt*

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

*Chuông Thần đêm vắng giọng đưa thanh.*

Vào những năm thập niên 40 Thầy ra Huế tu học ở Phật học đường Kim sơn và Báo quốc cùng lớp với Hòa thượng Thích Trí Quang, Hòa Thượng thích Trí Nghiêm, Hòa thượng Thích Trí Nghiễm, Hòa thượng Thích Trí Tịnh, Hòa Thượng thích Trí Đức. Sau này, những Hòa thượng này là những bậc Cao tăng có công lớn xây dựng ngôi nhà Phật giáo Việt nam hiện đại.

Cuối thập niên 50 thầy đến cao nguyên rồi chọn ngọn đồi mặt hướng về dòng sông Daknông lập thảo am rồi qua năm tháng giáo hóa dân chúng phần đông là người từ nhiều tỉnh phương xa đến lập nghiệp ở vùng đất đỏ rét buốt nhiều sơn lam chướng khí nhiều mưa gió bụi đỏ ngất trời. Chùa Pháp hoa là chốn tòng lâm tu học cho chư Tăng và Phật tử tỉnh Quảng đức, một tỉnh vừa thành lập vào cuối thập niên năm mươi. Tỉnh chỉ có hai quận Kiến đức và Khiêm đức. Thầy đã khai sơn ngôi chùa đầu tiên của tỉnh Quảng đức đó là chùa Pháp hoa, rồi qua nhiều năm tháng giáo hóa hoằng Pháp nơi vùng cao nguyên đất đỏ

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

này, Thầy đã vân du đến từng xã làm bậc Chứng minh Đạo sư cho kiến tạo những ngôi già lam cho từng xã mà tất cả tên chùa đều mang chữ Hoa như chùa Liên hoa ở Kiến đức, chùa Hoa khai ở xã Đạo nghĩa toàn là dân Quảng trị bị chính quyền Diệm di trú lưu đày ở đây.

Năm lớp đệ lục tôi ở trọ học tại nhà Huỳnh trưởng Nguyễn Sen tôi bắt đầu ăn chay trường để cuối năm Thầy cho nhập chúng xuất gia. Mỗi đêm tôi tinh tấn đi chùa tụng kinh. Trong những người bạn đi cùng tham dự mỗi thời khóa kinh buổi tối có một cô bé rất ngoan hiền tên là Thu con gái của ông cảnh sát trưởng chi khu quận Kiến đức và những bạn khác siêng năng tinh tấn không bỏ sót đêm nào. Mấy người bạn chúng tôi rất thân thiết với nhau, hồi đó chúng tôi cùng đọc chung quyển Lịch sử Đức Phật Thích Ca bằng thơ song thất lục bát. Đó là những ngày tháng hồn nhiên nhiều kỷ niệm trước khi tôi được Thầy tôi cho thế phát vào chùa năm 1967, dấu vậ trên giấy Tăng tịch Sa di của tôi Thầy vẫn để năm 1965 là tôi được thọ nhận xuất gia.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Ngày ngày ngoài giờ đi học ở trường tôi lên chùa làm việc cùng với điệu Như Xuân và điệu Như Phú. Công việc của chúng tôi là dẫn nước vào những thùng lớn. Mỗi ngày nước công cộng của tỉnh chỉ cung cấp một giờ vào buổi sáng. Rồi sau đó cùng đi trộn hồ đúc gạch tấp lô để chuẩn bị xây chùa mới. Những viên gạch chúng tôi đúc đều có cho đá viên ở giữa để tiết kiệm hồ vì chùa cần tiết kiệm tiền bá tánh Phật tử để xây dựng. Công việc này cũng kéo dài khá lâu mới đủ số gạch để xây chùa.

Thầy là một nhà nho học trước khi xuất gia cho nên rất nghiêm khắc nhưng rất thương đồ chúng. Vào mỗi sáng sớm khi sau khi điểm tâm, thì chúng tăng đều ra vườn chùa chấp tác, khi thì cuốc đất trồng môn khoai, khi thì cuốc cỏ tranh, khi thì trồng mít, sửa hàng rào, chuyên cát đổ khuôn gạch hay vào rừng vác củi về chùa. Riêng Thầy sáng sáng đứng bảy giờ thì Thầy đắp y lên chùa lễ Phật trì kinh Pháp hoa đến chín giờ sáng. Mười giờ ở mái hiên sau phương trượng có những người Phật tử đang bệnh đến ngồi chờ Thầy khám và bốc thuốc Bắc. Buổi chiều sau

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

giờ nghỉ trưa, hai giờ Thầy tắm rửa thân thể rồi lên giảng đường nhỏ dạy cho Tăng chúng.

Bài học chữ nho đầu tiên Thầy dạy cho tôi học là bài kinh Bát đại nhân giác bằng chữ Nho: “Vi Phật đệ tử, thường ư trú dạ, chí tâm tụng niệm, Bát đại nhân giác. Thế gian vô thường, quốc độ nguy thùy, tứ đại khổ không, ngũ ấm vô ngã, sanh diệt biến dị, hư ngụy vô chủ, tâm thị ác nguyên, hành vi tội tâu, như thị quán sát, tiệm ly sanh tử. Là đệ tử của Phật, thường phải hết lòng, ngày đêm tụng niệm, Bát đại nhân giác. Thứ nhất giác ngộ, thế gian không thường, đất nước mong manh, bốn đại khổ không, năm ấm không ngã, sanh diệt biến đổi, hư dối không chủ, tâm là nguồn ác, hành là mầm tội. Quán thấy như vậy, dần xa sanh tử.”

Cuộc sống trong chốn thiền môn thật là an ổn nhưng phải cần có chí hướng mạnh mẽ hơn nhiều so với những đứa trẻ tuổi cùng trang lứa sống trong gia đình. Bắt đầu mỗi ngày ở chùa là từ lúc canh khuya ba rưỡi bốn giờ sáng khi bên ngoài mọi người còn đắm say trong giấc ngủ. Ở đây, bây giờ thì tôi không còn sợ bóng đêm nữa



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

như khi còn ở nhà. Đến giờ tỉnh chuông tôi cất cao giọng còn ngái ngủ của trẻ con đọc từng câu kệ đại hồng chung, tiếng chuông ngân xa trong đêm khuya thanh vắng. Cũng có hôm sau khi vừa xong bài kệ thì tôi cũng ngủ gục bên cạnh chuông mà không hay biết. Hôm nào đến phiên tôi nấu nước sôi để pha trà cho Thầy và đại chúng trước thời khóa công phu khuya là tôi có cơ hội ngủ thêm khi ngồi bên bếp lửa hồng ấm áp và bên ngoài buổi sáng miền núi rừng trời rất lạnh.

Nhưng cũng có những đêm tôi thức trắng nằm trong mùng đọc chuyện kiếm hiệp của Kim Dung được thuê ngoài chợ với bóng điện 1 volt 5 thấp sáng bằng những viên pin từng tép vuông bóc ra từ hộp pin PRC10 của máy truyền tin quân đội khi đoàn hành quân dừng chân đóng quân nghỉ lại rồi vứt bỏ mà tôi đã nhặt được. Loại pin hộp vuông bên trong có các loại pin tép vuông và tròn này tích trữ điện được khá lâu dù đã dùng cho máy truyền tin. Dầu thức thâu đêm như vậy nhưng sáng hôm sau thì mọi sinh hoạt của tôi cũng bình thường như mọi ngày không

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

có gì mệt mỏi. Tôi chỉ chờ giờ chỉ tịnh ban trưa từ 12 giờ đến 2 giờ chiều ngủ bù lại. Thuở nhỏ tôi thích đọc truyện dù đó truyện kiếm hiệp hay phiêu lưu và hầu hết những tiểu thuyết văn học trong nhóm Tự lực văn đoàn.

Cuộc đời là vô thường như lời Đức Phật dạy trong Kinh Bát đại nhân giác. Những việc sẽ diễn trong ngày mai mình không thể biết được. Nhưng Thầy tôi biết trước được ngày Thầy từ giã chúng tôi và ngôi chùa thân thương vừa mới hoàn thành. Vài hôm trước ngày rằm tháng 12 năm Kỷ Dậu dương lịch là đầu năm 1970, Thầy đã đi từng bước bên hông phía bên phải chùa, dường như ý Thầy là muốn tháp của Thầy được đặt nơi này khi Thầy viên tịch. Lúc này Pháp thể Thầy không có biểu hiện triệu chứng bất an nào. Nhưng từ hôm sau buổi lễ thù ân do Thầy làm chủ lễ vào rằm tháng chạp năm đó, Thầy bỗng nhiên vô cớ trở mệt, rồi từ đó nhịn ăn suốt nửa tháng chỉ uống nước mà thôi. Bác sĩ Phong giám đốc quân y viện là người Phật tử thân tín thỉnh cầu Thầy vào Quân y viện của ông để điều trị nhưng Thầy muốn an nghỉ ở chùa. Do biết

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

ngày sắp xả bỏ báo thân, chiều 29 tết năm đó Thầy cho gọi đồ chúng đến để dặn dò sách tấn tu tập hoằng Pháp độ sanh. Rồi Thầy nằm đó thân khí sáng ngời hưởng thêm được một buổi sáng ngày Xuân về âm áp với tứ chúng đệ tử.

Chiều mùng một tết năm Canh tuất vào lúc 4 giờ Thầy an nhiên viên tịch. Viện Tăng thống và Viện hóa đạo ủy nhiệm Thượng tọa Thích Nhật Thường làm trưởng phái đoàn Viện hóa đạo Giáo Hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất về dự lễ tang. Trong lễ cung tống kim quan Thầy tôi, thừa lệnh của Đức Tăng Thống Thích Tịnh Khiết, Thượng tọa đã đọc giáo chỉ Viện Tăng Thống truy tán công hạnh và tấn phong giáo phẩm Hòa thượng cho Thầy trong buổi lễ truy điệu trang nghiêm trước khi lễ nhập tháp được cử hành ở phía phải bên hông chùa có rất đông chư Tăng và Phật tử trong và ngoài tỉnh về dự lễ. Đệ tử của Thầy có Thầy Hạnh Quới, Thầy Như Thanh, Như Minh, Như Phương, Như Tấn, Như Duyên. Thương khóc tiễn biệt Thầy quấy dếp cỏ về tây tôi băng khuâng nhớ lại:

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Nhớ về Thầy là nhớ Bậc cao tăng thạch trụ chốn thiền môn theo hạnh của Tổ Bách Trượng “nhất nhật bất tác, nhất nhật bất thực”. Khai sơn chùa Pháp Hoa làm tổ đình cho Phật giáo tỉnh nhà Thầy đã trải qua bao năm tháng gian truân, dãi nắng dầm sương khổ hạnh để nuôi chí xuất trần hóa độ quần sanh.

Nhớ về Thầy là nhớ về Hạnh nguyện nhiếp hóa đồ chúng của Thầy. Thầy uy nghiêm mà đầy lòng từ bi đối với hàng xuất gia. Thầy dạy chúng đệ tử bằng thân giáo và khẩu giáo. Thầy vui khi những đệ tử tinh tấn trên bước đường tu học. Thầy nghiêm khắc khi những đệ tử vi phạm những học giới.

Nhớ về Thầy là nhớ Đạo hạnh ngời sáng của Thầy. Thầy không mệt mỏi trên bước đường hoằng Pháp, khai sơn những ngôi chùa, kiến tạo nhiều đạo tràng ở các vùng có Phật di dân đến lập nghiệp cho hàng Phật tử có nơi lễ bái và tu tập trước 1963. Sau khi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất ra đời, Thầy được Viện hóa đạo giao phó trọng nhiệm là giáo phẩm Chánh đại diện lãnh đạo tỉnh hội, Thầy đã hình thành

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

các cấp giáo hội của tỉnh theo tôn chỉ của Giáo hội. Với hạnh nguyện Bồ tát đạo, Thầy nhiếp hóa đồng bào Phật tử bằng lòng từ, khiến họ tin sâu Tam bảo.

Nhớ về Thầy là nhớ hạnh độ tha của Thầy, khi buồn, khi vui hay khi ốm đau đều có Thầy nâng đỡ và trong con đường tu học và hoằng Pháp có Thầy chỉ cho hướng đi.

Riêng tôi nhớ về Thầy là người Thầy rất mực thương tôi tiếp độ tôi làm đệ tử thân tín của Thầy. Trao truyền cho tôi Sa di giới học theo hạnh xuất trần. Tuy thân cận bên Thầy chỉ vòn vẹn ba năm nhưng tôi học từ nơi Thầy hạnh khiêm cung vô úy của Thầy đối với những thế lực chính trị đảo điên, tấm lòng tận hiến cho Đạo pháp, lòng từ bi thương giúp quần sanh của Thầy. Nhưng tôi vẫn nhớ mãi lòng thương bao la của Thầy dành cho tôi khi tôi ốm đau. Ngày Thầy biết chứng bệnh của tôi và Thầy đã đưa tôi đi Sài gòn bằng chuyến bay của Air Việt nam trong lần đi họp giáo hội ở Viện hóa đạo một năm trước khi Thầy viên tịch.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Thầy có người đệ tử tại gia thân tín có tên thân mật là ông Tám Yển đã đem cả nhà quy y Tam bảo Thầy cho Pháp danh là Như Nghĩa. Ông làm giám đốc đại lý hàng không Air Việt Nam tỉnh Quảng đức, có nhà ở Quảng đức gần chùa Pháp hoa và một ngôi nhà 4 tầng con hẻm đối diện Việt Nam quốc tự ở đường Trần Quốc Toàn quận 10 ở Sài gòn. Ông dành cho Thầy một tầng lầu trên cùng có thờ Phật để mỗi khi Thầy về Sài gòn Phật sự thì có nơi ở lại. Lần đó đi cùng Thầy đó tôi được ở đây với Thầy. Thầy bảo cô đệ tử lái chiếc xe du lịch sang trọng đưa tôi đi bác sĩ khám bệnh tại phòng mạch của một vị bác sĩ thân tín mà Thầy thỉnh thoảng đến khám khi có dịp về đây. Nhưng sau đó vài ngày tôi xin Thầy theo chuyến bay Air Việt nam trở về chùa.

Trước ngày Thầy quã yếm về Tây, Thầy đã ân cần dạy tôi hãy tinh cần tu học để sau này có cơ hội phụng hiến cho Đạo Pháp. Tôi biết khi tôi không có Thầy, thì tôi mất cả một tình thương che chở cho bước đầu nhập vào dòng Tào Khê.

Sau nhiều năm tôi không có cơ hội về thăm chùa, mãi đến tháng 10 năm 2012 tôi cùng với

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Thầy Lê Mạnh Thát được Thầy Quảng Hiền mời về thăm lại chùa Pháp hoa và Tháp Tổ khai sơn là Thầy tôi. Ngày nay chùa Pháp hoa vẫn là trụ sở văn phòng Tỉnh hội Phật giáo Daknong tiền thân Văn phòng Phật giáo tỉnh Quảng đức. Bây giờ Thượng tọa Quảng Hiền là Trụ trì kiêm Phó Trưởng ban Trị sự thường trực tỉnh hội. Thầy có hạnh nguyện cao cả tác Như Lai sứ hành Như Lai sự đã thấp sáng lại ngọn đèn Thiền sau nhiều năm thánh lu mờ. Ngôi chùa cũ trải qua gần nửa thế kỷ cho nên đã hư nát, do vậy Thầy đã phát tâm cùng chư Tăng và Phật tử đại trùng tu, công trình xây mới hoàn thành giảng đường rồi ngưng lại nhưng mới đây được người Phật tử tên Trần Nhật Vượng cùng công ty của ông phát tâm nên Chánh điện uy nghi cũng hoàn thành và Tháp tổ khai sơn cũng đã trùng tu bằng chất liệu đá thanh thoát nên bây giờ cảnh già lam bội phần trang nghiêm tú lệ. Tượng Phật đồng và đại hồng chung cũng đã được chư Tôn đức chứng minh và cử hành lễ rót đồng trong dịp lễ lạc thành chùa năm ngoái. Tâm nguyện của Thượng tọa Quảng Hiền đã được chư Phật và chư Đại Bồ tát gia bị, chư Tôn đức ủng hộ và Phật tử nhiệt thành hộ trì

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

mà Phật sự trùng tu nhiều ưu lo gian khổ nay đã thành tựu viên mãn xứng danh là ngôi chùa Tổ khai sơn chùa Pháp hoa của tỉnh Daknong ngày hôm nay.

### V

## LUU BÚT HỌC TRÒ

Ngày khai giảng năm học 1970 cũng là ngày tôi từ biệt mái chùa nhiều kỷ niệm của một thời tuổi hoa của tôi. Sau khi tôi đã hoàn tất bốn năm học của bậc trung học đệ nhất cấp thì tỉnh không có trường trung học đệ nhị cấp cho tôi học nữa. Trường chuyển tôi qua trường Trung học Tổng hợp Ban mê thuật của tỉnh Đắc lặc lân cận.

Những ngày học cuối cùng của năm đó, khi tiếng ve réo gọi hạ về trên cành cây phượng đỏ, thì trong lòng các bạn chúng tôi thật náo nức, vì biết ngày mai phải xa cách nhau rồi. Chúng tôi làm một buổi tiệc chia tay nhau. Bạn Long lớp



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

trường của lớp đệ tứ nói lời từ biệt trong nước mắt các bạn học thân thiết của mình đã từng bên nhau suốt bốn năm mài miệt đèn sách.

Chúng tôi ngồi chơi bên nhau ôn lại những kỷ niệm vui buồn những năm tháng dưới mái trường này. Rồi ngày mai có những bạn đi tiếp cuộc hành trình tri thức ở một mái trường khác, nhưng cũng có những bạn vì hoàn cảnh gia đình mà đành bỏ học ở lại nơi này. Rồi những kỷ niệm và những tình cảm thân thương thời áo trắng đã được chúng tôi ghi lại trong những quyển lưu bút học trò. Rồi ngày mai mỗi người bay xa về một chân trời mới của riêng mình.

## VI

### ÁO XANH ĐỒI HOANG

Thấm thoát ba tháng mùa hè qua nhanh, tôi được Thầy Thích Quang Huy trú trì chùa Sắc tứ Khải Đoan cho nhập chúng để đi học lớp 10B3 của

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Trường Trung học Tổng hợp Ban mê thuật. Ngôi trường nằm cách chùa khoảng ba cây số. Trường này có 5 dãy phòng học. Tòa chính từ cổng nhìn vào là văn phòng hiệu trưởng, trước mặt có hai dãy nhà là các phòng học, phía sau là những phòng thí nghiệm và thực tập cho học sinh. Lớp 10B3 của tôi ở hai dãy nhà mới ở cùng bên phía phải nhưng phải đi ngang qua phòng giám thị vào lối đi phía hông văn phòng hiệu trưởng.

Kể từ đây ngoài những môn học quen thuộc như ở trung học đệ nhất cấp, tôi được học hai môn học mới là môn Pháp ngữ như sinh ngữ hai và môn triết học phương Tây. Một số triết gia và những nhà tư tưởng danh tiếng của phương Tây mà tôi đã học. Ở đây tôi nhớ lại những chủ điểm của các triết gia và các nhà tư tưởng mà học ở lớp và từ thư viện trường.

Khởi đi từ thời kỳ cổ đại kéo dài từ năm 700 trước công nguyên đến 250 trước công nguyên. Tôi học những nhà tư tưởng lớn như: triết gia Heraclitus khoảng 535 đến 475 trước công nguyên có thuyết mọi vật ở trong tình trạng thuyên trôi chảy và biến dịch; nhà triết gia

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Parmenides khoảng 515 đến 445 trước công nguyên có thuyết tất cả là một; Protagoras khoảng 490-420 trước công nguyên có thuyết con người là sự đo lường về mọi vật; triết gia Democitus khoảng 460 đến 371 trước công nguyên có thuyết không có gì hiện hữu ngoại trừ nguyên tử và không gian; triết gia Socrates 469 đến 399 trước công nguyên cuộc sống không được quán sát thì sự sống không giá trị; Plato khoảng 427 đến 347 trước công nguyên có thuyết mọi vật trong thế gian này là một cái bóng do ý tưởng của nó hình thành trong thế giới ý tưởng; triết gia Aristotle cho rằng chúng ta tìm ra sự thật từ sự kiện đạt được trong thế giới chung quanh chúng ta; triết gia Epicurus sống 341 đến 270 trước công nguyên cho rằng sự chết là không là gì hay nói cách khác nếu chúng ta có thể vượt qua nỗi sợ hãi sự chết thì chúng ta có hạnh phúc; nhà hiền triết Diogenes khoảng 404 đến 323 trước công nguyên là người hạnh phúc nhất hài lòng với cái ít nhất; triết gia Zeno khoảng 332 đến 265 trước công nguyên mục tiêu của cuộc đời là sống chấp nhận bản tánh tự nhiên.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Thời kỳ Trung đại kéo dài 1250 năm từ năm 250 tây lịch đến năm 1500 mệnh danh là thời đại của bóng đêm. Triết gia tiêu biểu Thiên chúa giáo như Thomas Aquinas khoảng 1225 đến 1270 với thuyết vũ trụ đã không luôn luôn hiện hữu; năm 1492 nhà hàng hải Christopher Columbus người Ý vượt Đại tây dương khám phá ra vùng đất tây châu Mỹ.

Qua thời kỳ phục hưng và thời đại thuần lý chỉ có 250 năm từ 1500 đến 1700 nhưng là thời kỳ rực rỡ nghệ thuật và những phát minh vĩ đại của khoa học kỹ thuật và kinh tế. Thời kỳ này có những nhà siêu hình học tiêu biểu như triết gia Francis Bacon 1561 đến 1626 cho rằng tri thức là quyền lực; triết gia René Decartes 1596 đến 1650 tuyên bố rằng tôi tư duy do vậy tôi hiện hữu; triết gia Blaise Pascal 1623 đến 1662 tuyên bố rằng tư tưởng quyết định mọi việc; triết gia John Locke 1632 đến 1704 nói rằng tri thức của con người không thể vượt qua kinh nghiệm; triết gia Gottfried Leibniz cho rằng có hai sự thật: sự thật của lý luận và sự thật của sự kiện.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Qua thời kỳ Cách mạng 150 năm từ 1750 đến 1900, tôi được học khái quát những nhà tư tưởng của thời kỳ này như triết gia Voltaire 1694 đến 1778 nói rằng mọi ý tưởng và lý thuyết có thể thay đổi; triết gia David Hume 1711 đến 1776 cho rằng thói quen là sự hướng dẫn tốt nhất cho con người; triết gia Jean-Jacques Rousseau 1712 đến 1778 nói rằng loài người được sanh ra tự do tuy nhiên ở khắp nơi con người ở trong xiềng xích; triết gia Adam Smith 1723 đến 1790 tuyên bố con người là một sinh vật biết trao đổi hàng hóa; triết gia Georg Hegel 1770 đến 1831 cho rằng hiện thực là một tiến triển của lịch sử; triết gia Arthur Schopenhauer 1788 đến 1860 nói rằng mọi người lấy cái giới hạn của cái cảnh giới nhìn thấy của mình cho rằng đó là giới hạn của thế giới. Và sau hết qua thời kỳ thế giới hiện đại trong vòng 50 năm từ 1900 đến 1950 đã xảy ra hai cuộc thế chiến với những ý thức hệ của nó. Con người khao khát hòa bình như William Du Bois 1868 đến 1963 nhà văn giáo sư người Mỹ và là nhà hoạt động chính trị kêu gọi mọi người hãy tin vào cuộc sống.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Đây chỉ là chương trình ba năm học của trung học đệ nhị cấp mà tôi đã đi qua như là cỡi ngựa xem hoa. Hồi đó tôi đọc quyển Ý thức mới trong văn nghệ và triết học của Thầy Phạm Công Thiện. Tôi say mê ngôn ngữ và tư tưởng của ông là một trí thức còn rất trẻ nhưng đã có chí xuất trần thượng sĩ và sau trở thành nhà tư tưởng lớn của Đại học Vạn Hạnh thường viết bài trong Tập san Tư tưởng. Hai vị thiền sư là Thiền sư Khuông Việt và Thiền sư Không Lộ của triều đại Lê Lý của Việt nam mà ông thường tán tụng với ngôn ngữ triết gia của riêng ông. Khâm phục đến nỗi ông lấy hiệu của hai Thiền sư này đặt tên cho hai người con trai của ông.

Không Lộ là người con thứ hai đã từng thân thiết và rất quý mến tôi. Hồi tôi ở Vạn Hạnh mỗi lần Không Lộ về Việt nam đều ghé lại thăm tôi. Không Lộ thuần tín một vị thầy tu chân chính, ham mê tụng kinh trì chú và sùng kính Phật giáo Tây tạng. Khuông Việt là anh của Không Lộ tốt nghiệp khoa toán loại giỏi ở bên Pháp. Hồi đó, trong những bài Giáo sư Phạm Công Thiện cũng là Đại đức Thích Nguyên Tánh viết đã phê bình

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

một cách mạnh mẽ các triết gia siêu hình học và thần học của phương Tây vì những lý thuyết của họ đã đem lại khổ đau cho loài người nhiều hơn là hạnh phúc.

Hằng ngày tôi đi học thì ngang qua trung tâm thành phố nơi có tiệm bán sách tên là Văn hoa nằm ở giữa đoạn đường Quang Trung để đi đến trường. Tôi rất thích sách, cứ những ngày vào giờ tan trường thì tôi thường nấn ná la cà ở đây đọc lướt qua những sách mới. Những cô chủ bán sách ở đây ân cần và vui vẻ với những người đến tìm sách như tôi. Vì hồi đó tôi sống xa gia đình nên có khi không có nhiều tiền để mua sách.

Tôi nhớ khi tôi còn ở Quảng đức, thì thỉnh thoảng Thầy tôi có dịp đi Phật sự ở chùa Liên hoa nằm khuất sau ngọn đồi mà trên đó là những tòa nhà hành chánh của chi khu quận Kiến đức, thì cho tôi đi cùng. Ở đó, Ba Má tôi có một tiệm bán tạp hóa khá lớn nằm dưới con dốc bên cạnh con suối chảy ngang qua đường lộ trước nhà tôi. Tôi rất thương những người thượng nghèo khó chất phác thật thà. Mỗi lần về thăm nhà, tôi xin

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Má tôi để lấy bánh kẹo trong tiệm phân phát cho họ. Ngôi nhà này sau bị bom đạn phá hủy trong trận chiến tại quận lỵ năm 1972. Nhưng trước đó cả gia đình Ba Má và các em tôi đã di tản vào tỉnh để lánh nạn bằng chiếc xe ba lua loại xe vận tải chở hàng của Ba tôi lái. Sau khi căn nhà bị thiêu rụi thì Ba Má đành giả từ miền cao nguyên đất đỏ này để dẫn các em tôi hồi hương về lại Xuân hòa, Ninh hòa, Khánh hòa xây dựng lại ngôi nhà xưa sau bao năm tháng sống nơi tha hương. Hồi đó lúc nào tôi cũng có tiền sách vở.

Trãi qua ba mùa hoa phượng nở miệt mài đèn sách ở xứ sở “bụi mù trời buồn muôn thuở” này, từ lớp 10 đến khi tôi đậu bằng tú tài. Tôi đã có nhiều kỷ niệm với những ngày mưa dai dẳng ngoài trời lạnh buốt một mình đi trên con đường phủ đầy đất đỏ lầy lội đến trường. Ở ngôi trường này tôi có những mộng mơ, những lý tưởng của một thời cặp sách đến trường. Áo màu xanh không xanh mãi trên đồi hoang, như câu thơ đầy nuối tiếc của Thầy Tuệ Sỹ, nhưng tôi cũng nhớ lại kỷ niệm của đêm lửa trại chia tay ở nơi khu



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

rừng CHPI, gợi nhớ một thời học trò ở ngôi trường thân yêu này.

Vào tháng 7 năm 2015, Đại hội thế giới 60 năm Trung học Ban mê thuật do thầy Trần Đại Hiền làm trưởng ban tổ chức tại một hội trường sang trọng của khách sạn Hilton thành phố Costa Mesa, California, Hoa kỳ. Có khoảng 500 cựu giáo sư và cựu học sinh khắp nơi trên thế giới tham dự. Sau hơn 40 năm tôi có cơ hội gặp lại các Thầy và các bạn học năm xưa. Thầy Lê Văn Tùng là hiệu trưởng sau này định cư ở Canada cũng đến tham dự. Hội Ái hữu Trung Học Ban Mê Thuật là nơi gắn kết tình thân khắp muôn phương trong đó có lớp 10B3 của tôi.

## VII

### NGÁT HƯƠNG NGỌC LAN

Chùa Khải đoạn là một ngôi chùa danh tiếng ở Thành phố Ban Mê Thuật. Chùa Khải đoạn được

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Đoan Huy Hoàng Thái Hậu Hoàng Thị Cúc tôn tạo trên khu đất rộng 7 mẫu 8 sào và 28m<sup>2</sup> để hiến cúng cho Tổng Hội Phật Giáo trung phần. Toàn bộ kiến trúc chùa bằng gỗ theo cách dựng nhà sàn ở Tây nguyên. Thế tựa vào núi trước mặt là dòng sông. Hoàng triều cử thứ phi Mộng Điệp theo dõi việc tôn tạo được khởi công vào năm 1951. Lúc bấy giờ Hòa thượng Thích Trí Thủ là Trị sự trưởng Tổng hội Phật giáo trung phần tiếp nhận và cử người đệ tử đầu là Thầy Đức Thiệu giám sát. Căn cứ theo bức thư hiện còn lưu giữ, thì Khải Đoan tự là do Đoan Huy Hoàng Thái Hậu đặt tên: "...với một số tín đồ Phật giáo vui lòng hưởng ứng, phụ lực, tôi đã cho xây dựng (chùa) từ năm 1953 và mang danh ba chữ Khải Đoan tự cho trang nghiêm, tôn phụng" (Đoan Huy Hoàng Thị Cúc – Thư gửi Tổng trị sự giáo hội Tăng gia Trung Việt và Hội Việt Nam Phật học ngày 01/3/1953). Đến năm 1955 vua Bảo Đại phong Sắc tứ Khải đoan. Chùa đã trải qua bảy đời trú trì Thầy Thích Đức Thiệu, Thầy Thích Từ Mẫn, Thầy Thích Thiện Nhơn, Thầy Thích Viên Đức, Thầy Quảng Hương vị Thầy đã phát nguyện tự thiêu mình tại chợ Bến thành trong năm pháp nạn 1963, Thầy Thích Quang Huy và trú trì đời thứ 7 là Thượng Tọa Thích Châu Quang.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Bước vào cổng tam quan của chùa Khải Đoan người ta sẽ thấy những câu đối chữ nho mặt tiền:

*Mộ cổ thân chung cảnh tỉnh nhân gian hành chánh đạo  
Tuyên kinh thuyết pháp phổ thông thiên hạ khởi từ tâm*

*Sáng chuông chiều trống, cảnh tỉnh người đời theo nẻo  
chánh.*

*Giảng kinh nói Pháp, khắp nơi thiên hạ phát từ tâm*

Mặt sau cửa có hai câu:

*Khải nhập thiên môn tự giác viên thành vô nhị pháp  
Đoan nghiêm Phật tử tu hành đắc đạo hữu tam thừa*

*Vào cửa thiên môn tự giác tròn đây, không hai pháp.  
Phật tử trang nghiêm, tu hành đắc đạo, đủ tam thừa*

Chùa có một bảo vật là Đại hồng chung đúc năm Quý tỵ nhằm tháng 01 năm 1954 có ghi dòng chữ Tường vân tự Đường thượng Hòa thượng Thích Tịnh Khiết chứng minh rằm tháng chạp Quý tỵ. Đông cung Hoàng thái tử Bảo Thăng, Bảo Long kính tặng, Đoan Hy Hoàng thái hậu Hoàng Thị Cúc Pháp danh Trùng Thành tự Diệu Hòa, Đông cung thái tử Nguyễn Phúc Bảo Pháp danh Tâm Ấn, Hoàng tử Nguyễn Phúc Bảo Pháp danh Tâm Hải đồng thành tín đăng phụng cúng. Chùa còn

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

có một cây Bồ đề sum sê tươi tốt quanh năm. Cây Bồ đề này của Đại đức Narada người Tích Lan đem từ Colombo nước Tích qua tặng cho chùa vào dịp viếng thăm 1962.

Nhớ lại chùa xưa, tôi vô cùng nhớ hình ảnh giải thoát thương đời thương Đạo của chúng Tăng và quý thầy ở đây. Đó là Thầy Quang Huy trú trì chùa Khải Đoan, Thầy Quán Tâm Chánh đại diện tỉnh hội Phật giáo Đắc lác cũng là vị hiệu trưởng trường Trung tiểu học Bồ đề Ban mê thuật, Thầy Định Hương, Thầy Huệ Hương, Thầy Phước Thông, Thầy Nguyên Tịnh, Thầy Hải Tịnh, Thầy Từ Vân, Thầy Nguyên Hạnh, Thầy Như Hải, Thầy Quán Chơn, Thầy Như Minh, Thầy Châu Quang, Khê Đạo, Trương Văn Ty, Đỗ Trọng Khôi, Hải Định. Các thầy đã thương tôi và khích lệ cho tôi học ở Trường Trung học tổng hợp Ban mê thuật.

Nhớ lại ngày tôi nhập chúng ở chùa Khải Đoan là một chiều cuối hạ năm 1971 trước ngày khai giảng trường. Khi ấy, Quan Âm các năm bên trái trước chùa vừa lúc hoàn thành. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy kiến trúc và hoa văn rồng phượng của Huế. Màu sắc vẻ đẹp thanh thoát của Quan Âm

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

các có tôn tượng Quán Thế Âm thật là đẹp hai bên có hai câu đối khắc trên hai trụ mặt trước:

*Phụng các trang nghiêm Quán Tự Tại  
Liên đài tráng lệ kiến Như Lai*

Rồi năm sau, vào dịp vía Quán âm 19 tháng 2 Nhâm tý thì diễn ra lễ lạc thành. Một đoàn kinh sư được cung thỉnh từ Huế vào để làm lễ bạch Phật khai kinh sách tịnh an vị Tôn tượng Bồ Tát Quán Thế Âm và lễ khánh thành Quan Âm các. Vào tối hôm đó vị Sám chủ và ban Kinh sư đăng Đàn chẩn tế cô hồn. Thượng Tọa Thích Mật Nguyễn trú trì chùa Linh Quang Huế là chủ sám. Ôn Mật Nguyễn thật uy nghiêm ngồi trên tòa Sư tử trên đàn cao. Đêm Tây nguyên trời lạnh nhưng quần chúng Phật tử đến lễ Phật và tham dự đàn tràng đứng chen chúc đầy sân chùa. Phải sống ở nơi thành phố này trong một đêm lạnh lẽo thoáng hương thơm và lắng nghe âm thanh trầm hùng của lời kinh, nhạc điệu tán tụng hay trong thanh giọng da diết thỉnh mời mười loại cô hồn thì mới cảm nhận được cái huyền nhiệm của Phật pháp.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Rồi đến khi phát lộc chẩn thí và hạ lá phướng dài xuống thì chính là lúc diễn ra cái cảnh vô cùng hỗn loạn của mọi người cố chen chân để nhận được những đồng xu, hay một rẻo vải phướng. Những thứ này, người nhận được tin rằng có thể đem lại điều lành may mắn cho mình. Thậm chí, họ còn có ý định “đoạt lấy” chiếc y vàng của vị chủ sám để chia nhau làm bùa hộ mệnh. Cho nên ngay lập tức một hàng rào các huynh trưởng bao bọc Thượng tọa chủ sám rời khỏi đàn tràng. Nhưng Phật tử ai ai cũng đều hoan hỷ cho dù bị đám đông xô đẩy xây xước, áo quần lấm đất.

Lễ khánh thành này, có Thượng tọa Thích Thiện Minh về chứng minh, tôi được làm thị giả cho Ôn. Đó là lần đầu tiên tôi gặp Ôn mà tôi đã ngưỡng mộ Ôn từ lâu.

Rồi mùa Thành Đạo lại đến trong tiết trời vô cùng lạnh giá. Gia đình Phật tử Đắc lặc tổ chức cắm trại và văn nghệ mừng Phật Thành Đạo. Sân khấu dựng lên trước sân chùa. Anh Hội là người nhạc sĩ của chùa có tâm lòng lo cho đêm văn nghệ đó. Anh đã tập dượt đoàn sinh gia đình

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Phật tử trình diễn. Đêm văn nghệ thì đông đảo Phật tử tham dự. Càng khuya trời càng lạnh nhưng vẫn còn nhiều tiết mục để trình diễn. Tôi thích vũ điệu Châu phá rừng xập xình âm nhạc công chiền của đoàn thiếu nữ trang phục sơn cước. Nhưng rồi đêm vui cũng tàn, cần trả lại sự thanh tịnh vắng lặng cho chốn già lam.

Tôi nhớ mùi hương ngọc lan tỏa ngát vào mỗi đêm ở trước sân chùa. Những đêm tôi thường ra ngồi bậc cấp trước sân chùa để ôn vội bài học cho ngày hôm sau. Những kỳ thi thì tôi thường thức khuya hơn. Hương thơm về khuya càng sâu đậm. Những đêm sau cơn mưa tạnh, thì hương ngọc lan thật quyến rũ. Có buổi khuya ngồi trước hiên chùa thỉnh chuông, hương ngọc cũng phảng phất dễ chịu xóa đi cơn buồn ngủ của tôi. Tôi cũng không biết hương thơm tự bản chất của ngọc lan hay là do ảo tưởng của tôi. Cây ngọc lan này tươi tốt cao lớn trở hoa quanh năm. Tôi biết hoa ngọc lan khó chăm bón khi cây còn nhỏ, kén chọn thời tiết và độ ẩm của đất. Nhưng bây giờ, đang là mùa đơm bông và tôi đang tận

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

hương mùi hương ngọc lan ngây ngất dịu dàng này.

Qua mùa xuân ngọc lan vẫn còn tiếp tục tỏa hương. Mùa xuân về trên cao nguyên với những nụ mai khoe sắc vàng thắm. Tôi rất náo nức chờ đêm giao thừa đến để tận hưởng bầu không khí tung bừng của giờ phút thiêng liêng này. Khi tiếng đại hồng chung và tiếng trống gióng lên, thì tiếng pháo mừng xuân cũng vang lên khắp nơi. Sau lễ cúng giao thừa, múa lân và chúc xuân. Mùa xuân ở chùa Phật tử rộn rịp tươi vui đi xin hái lộc ở chùa. Cầu cho một năm an bình hạnh phúc.

Chùa lại có thêm ngày Phật đản cho mọi người đầy niềm hân hoan. Lễ đài cao lớn trang nghiêm đẹp mắt dựng lên trước mặt tiền chùa. Đại lễ Phật đản tại Chùa Khải Đoan, trụ sở tỉnh hội Phật giáo, có các khuôn hội ở các quận huyện về chùa dự lễ đông đảo. Sân chùa dường như trở nên quá chật cho số đông Phật tử dự lễ. Nhưng buổi lễ vẫn diễn ra trong sự trang nghiêm và trật tự. Tôi thích bài trường ca Phật đản của Phạm



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Thế Mỹ do ban hợp xưởng học sinh Trung học  
Bồ đề trình diễn.

*Từ trời Đâu suất đêm nào thật xa*

*Nhìn về quê hương thân yêu của ta*

*Địa cầu hân hoan mừng ca*

*Đón chào một Đấng Đại Từ Đại Bi Đại Trí Đại  
Đức ...*

Đại lễ Phật đản năm nay có diễn hành xe hoa. Vài tháng trước đã có nhiều đơn vị ghi danh hưởng ứng. Cuộc diễn hành xe hoa trong đêm Phật đản này được ban tổ chức chăm điểm và trao giải thưởng. Tiểu khu Đắc Lắc cũng có vài đơn vị của công binh tham gia cuộc diễn hành xe hoa này. Đêm đến đoàn xe hoa kính mừng Phật đản kéo về tụ tập ở đường Quang Trung trước cổng tam quan chùa một đoạn đường dài. Hơn hai mươi xe lộng lẫy lấp lánh đèn hoa đẹp mắt. Khi ban tổ chức Đại lễ Phật đản Phật lịch 2515 công bố điểm thì xe hoa có điểm hạng nhất là xe của Gia đình Phật tử Khải đoàn. Mùa Phật đản cũng là bắt đầu mùa mưa ở cao nguyên.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Sau ba tháng an cư kiết hạ hòa hợp Tăng thanh tịnh, thì ngày Vu lan đã về. Trước đó nửa tháng đêm nào Phật tử cũng về chùa tụng kinh Vu lan bồn. Vu lan là Pháp của Phật dạy Tôn giả Mục Kiền Liên cứu người mẹ của tôn giả đang sa vào chốn địa ngục dù cho ngài đã chứng sáu phép thần thông tức là thần túc thông, thiên nhĩ thông, tha tâm thông, túc mạng thông, thiên nhãn thông, lậu tận thông nhưng không cứu được mẹ ngài. Sáu loại thần thông như lời Phật dạy trong kinh Kevaddha là kinh thứ 11 của Trường bộ kinh bản dịch Việt từ tạng kinh Pali của Hòa Thượng Thích Minh Châu, Viện trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh:

1. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến các thần thông. Vị ấy chứng được các loại thần thông, một thân hiện ra nhiều thân, nhiều thân hiện ra một thân; hiện hình, biến hình đi ngang qua vách, qua tường, qua núi như đi ngang hư không; độn thổ, trôi lên ngang qua đất liền, như ở trong nước; đi trên nước

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

không chìm như trên đất liền; ngồi kiết già đi trên hư không như con chim; với bàn tay, chạm và sờ mặt trăng và mặt trời, những vật có đại oai lực, đại oai thần như vậy; có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên.

2. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến thiên nhĩ thông. Vị ấy với thiên nhĩ thanh tịnh siêu nhân có thể nghe hai loại tiếng, chư Thiên và Người, xa và gần.

3. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, Tỷ kheo dẫn tâm, hướng tâm đến tha tâm thông. Tỷ kheo sau khi đi sâu vào tâm của chúng sanh, của loài người với tâm của mình, vị ấy biết được như sau: Tâm có tham, biết là tâm có tham. Tâm không có tham, biết là tâm không có tham. Tâm có sân, biết là tâm có sân. Tâm không có sân, biết là tâm không có sân. Tâm có si, biết là tâm có si. Tâm không có si, biết là tâm không có si. Tâm chuyên chú, biết là tâm chuyên chú. Tâm tán loạn, biết là tâm tán loạn. Đại hành tâm, biết là đại hành tâm. Không phải đại hành tâm, biết

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

không phải là đại hành tâm. Tâm chưa vô thượng, biết là tâm chưa vô thượng. Tâm vô thượng, biết là tâm vô thượng. Tâm thiên định, biết là tâm thiên định. Tâm không thiên định, biết là tâm không thiên định. Tâm giải thoát, biết là tâm giải thoát. Tâm không giải thoát, biết là tâm không giải thoát.

4. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, Tỷ kheo dẫn tâm, hướng tâm đến túc mạng minh. Vị ấy nhớ đến các đời sống quá khứ, như một đời, hai đời, ba đời, bốn đời, năm đời, mười đời, hai mươi đời, ba mươi đời, bốn mươi đời, năm mươi đời, một trăm đời, hai trăm đời, một ngàn đời, một trăm ngàn đời, nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp, nhiều hoại và thành kiếp. Vị ấy nhớ rằng: Tại chỗ kia ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ kia, ta được sanh ra tại chỗ nọ. Tại chỗ ấy, ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ nọ, ta được sanh ra ở đây. Như vậy Tỷ kheo nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiết.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

5. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến trí huệ về sanh tử của chúng sanh. Vị ấy với thiên nhãn thuần tịnh, siêu nhân, thấy sự sống và chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng, chúng sanh người hạ liệt kẻ cao sang, người đẹp đẽ kẻ thô xấu, người may mắn kẻ bất hạnh, đều do hạnh nghiệp của chúng: Này các Hiền giả, những Tôn giả này làm những điều ác hạnh về thân, lời và ý, phỉ báng các bậc Thánh, theo tà kiến, tạo các nghiệp theo tà kiến. Những người này sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Này các Hiền giả, còn những chúng sanh nào làm những thiện hạnh về thân, lời và ý, không phỉ báng các bậc Thánh, theo chánh kiến, tạo các nghiệp theo chánh kiến, những người này, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên các thiện thú, cõi trời, trên đời này. Như vậy vị ấy với thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt kẻ cao sang, người đẹp đẽ kẻ thô xấu, người may mắn kẻ bất hạnh, đều do hạnh nghiệp của chúng.

6. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

dụng, vững chắc, bình thản như vậy, Tỷ kheo dẫn tâm, hướng tâm đến lậu tận trí. Vị ấy biết như thật đây là khổ, biết như thật đây là nguyên nhân của khổ, biết như thật đây là khổ diệt, biết như thật đây là con đường đưa đến khổ diệt, biết như thật đây là những lậu hoặc, biết như thật đây là nguyên nhân của lậu hoặc, biết như thật đây là sự diệt trừ các lậu hoặc, biết như thật đây là con đường đưa đến sự diệt trừ các lậu hoặc. Nhờ hiểu biết như vậy, nhận thức như vậy, tâm của vị ấy thoát khỏi dục lậu, thoát khỏi hữu lậu, thoát khỏi vô minh lậu. Đối với tự thân đã giải thoát như vậy, khởi lên sự hiểu biết: Ta đã giải thoát. Vị ấy biết: Sanh đã tận, phạm hạnh đã thành, việc cần làm đã làm; sau đời hiện tại, không có đời sống nào khác nữa.”

Với sức thần của sáu loại thần thông như vậy mà Tôn giả Mục Kiền Liên cũng không thể cứu được mẹ mình. Ngài về cầu Phật ra tay tế độ. Đức Phật nhân đó đã thuyết Kinh Vu lan bèn chỉ bày cho Tôn giả cứu độ mẫu thân. Như vậy Tôn giả Mục Kiền Liên là người khai nguồn hiếu đạo cho hàng Phật tử. Ngày nay, trong ngày Vu lan còn có nghi thức cài Bông hồng để nhớ ân đức của cha mẹ. Bài Bông hồng cài áo của Thiền Sư Nhất Hạnh và nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ từ lâu đã

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

trở bài nhạc cho lễ cài Bông hồng vương vấn cảm xúc tất cả người con.

Tôi còn có một kỷ niệm nữa ở nơi này trước khi từ biệt chùa, các Thầy, các Phật tử và các bạn tôi. Ngoài chùa, các cơ sở trường Bồ đề, thì còn có một hội trường Hòa lạc vừa cất lên bên cạnh cô ký nhi viện Bồ đề và một nghĩa trang cho Phật tử cách chùa không xa. Mùa hè năm 1973 chùa và trường có tổ chức một đại nhạc hội Vào hạ có bán vé vào cửa. Vì lần đầu trường tổ chức và ca sĩ, kịch sĩ, diễn viên múa là giáo sư và học sinh của trường cho nên các Thầy dốc hết tâm lực cho buổi ra mắt đại nhạc hội này. Cuối cùng thì hai xuất trình diễn cũng gây tiếng vang và để lại ấn tượng đẹp cho khán giả nhất là hai đại vũ khúc Tiếng trống mê linh và Hội nghị diên hồng được học sinh trường Bồ đề biểu diễn được khán giả tán thưởng nhiệt liệt và các ca sĩ học trò hát hay không kém gì ca sĩ chính hiệu.

Mùa hè năm đó tôi được Thầy Thích Quán Tâm Hiệu trưởng Trường Bồ đề Ban mê thuật giới thiệu cho tôi, Thầy Quán Chơn, Thầy Châu Quang đại diện Trường Bồ đề tham dự khóa đào tạo Chuyên hóa học đường dành cho giáo chức do Bộ Giáo dục ký quyết định. Trong hai tuần các giáo từ các trường trung học các tỉnh cử về

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

tham dự được huấn luyện nhiều môn học như cứu hộ trên cạn và dưới nước, cứu thương, truyền thông, văn nghệ báo chí, sinh hoạt lửa trại với các bài đồng ca để khi trở về trường có truyền đạt hướng dẫn cho học sinh. Sau mùa hè này tôi cũng chia tay Ban Mê Thuật vô vàn mến thương.

### VIII

## GIẢNG ĐƯỜNG ĐẠI HỌC

Từ giã ngôi chùa Khải Đoan tại thành phố Ban mê thuật, nơi tôi đã trải qua ba mùa an cư kiết hạ. Vì sau khi nhận bằng tú tài, tôi phải vào Sài Gòn ngay để ghi danh vào học Đại học. Lúc đầu tôi lấy lớp Triết Đông ở Đại học Văn khoa Sài Gòn. Rồi sau đó tôi theo ngành chính là Phân khoa Phật học ở Đại học Vạn Hạnh. Bấy giờ Thượng tọa Thích Minh Châu là Viện trưởng kiêm nhiệm khoa trưởng danh dự Khoa học ứng dụng có ba ngành học Điện tử, Điện ứng dụng và Dầu khí tại số 716 đường Võ duy nguy, Phú nhuận; Thượng tọa Thích Mãn Giác là phó Viện



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

trưởng điều hành viện Đại học Vạn Hạnh; Thượng tọa Thích Trí Tịnh khoa trưởng và Thượng tọa Thích Quảng Độ phó khoa trưởng Phân khoa Phật học; Thượng tọa Thích Huyền Vi Tổng vụ trưởng Hoàng pháp và giáo sư khoa Phật học, Thượng tọa Thích Thuyền Ấn giáo sư khoa Phật học, Thầy Trí Siêu Lê Mạnh Thát là giáo sư du học tại Wisconsin University của Hoa kỳ tiến sĩ triết học ngành Phật học, tiến sĩ Nhân chủng học và tiến sĩ Y khoa; Giáo sư Nguyễn Đăng Thục khoa trưởng Khoa Văn học và khoa học nhân văn, Giáo sư Phạm Công Thiện tiền nhiệm Khoa trưởng; Giáo sư Tôn Thất Thiện khoa trưởng Khoa Xã hội học có các ngành học kinh tế, chính trị, báo chí; và Thầy Thích Giác Đức, Thầy Thích Chơn Thiện; Thầy Thích Nguyên Hồng Khoa trưởng Khoa Giáo dục học; Nhạc sĩ Nguyễn Hữu Ba khoa trưởng Khoa Quốc nhạc; Thầy Thích Tuệ Sỹ chủ bút Tập san Tư tưởng; Giáo sư Nguyễn Long giám đốc Nha sinh viên vụ; Trung tâm ngôn ngữ; Thầy Thích Quảng Thành giám đốc Nha sinh hoạt học đường; Nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ Giám đốc Đoàn Văn nghệ sinh viên Vạn hạnh; Thầy Thích Hải Thanh giám đốc nha In ấn; nội xá Thầy Thích Chơn Nguyên; Sư cô Thích Nữ Trí Hải thư viện trưởng Thư viện Đại Học Vạn Hạnh kiêm giám

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

đốc Trung tâm an sinh xã hội và người em làm phó giám đốc là Sư cô Thích Nữ Huệ Minh.

Lúc bấy giờ, Viện Đại Học Vạn Hạnh là một Đại học danh tiếng vượt xa các Đại học khu vực Đông nam á. Với tài đức lãnh đạo của Thượng tọa Viện trưởng Thích Minh Châu đã mời được các vị học giả và các vị giáo sư tiến sĩ du học từ các trường đại học nổi tiếng trên thế giới làm giáo sư cơ hữu như Giáo sư Trần Ngọc Ninh, Giáo sư Lê Tôn Nghiêm tác giả bộ Lịch sử Triết học Tây Phương dạy triết Tây, Giáo sư Lê Văn Siêu, Giáo Sư Doãn Quốc Sỹ một văn sĩ nổi tiếng với Dòng sông định mệnh trong nhiều tác phẩm sáng tác văn học của ông, Giáo sư Sỹ Tế, Giáo sư Bùi Tường Huân, Giáo sư Thạch Trung Giả, Giáo sư Ngô Trọng Anh, Giáo sư Cao Hữu Đính, Giáo sư Đoàn Việt Hoạt và rất nhiều giáo sư giỏi được mời giảng dạy.

Ở đây tôi gặp được Sư cô Thích Nữ Trí Hải khi đó còn là một vị Sư cô tài đức vẹn toàn rồi từ đó đạo tình của Sư cô đối với tôi rất là lớn, trước sau như một, đã giúp tôi vững chãi trên con tu học và hoằng Pháp. Lúc bấy giờ, Sư cô còn rất trẻ nhưng rất mẫu mực oai nghi. Sau khi du học ở tại Đại học danh tiếng Princeton của Mỹ về nước được Viện trưởng mời giữ cương vị Thư

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

viện trưởng Thư Viện Đại Học Vạn Hạnh là một thư viện Đại học có tầm vóc so với các nước ở Đông nam á thời bấy giờ kiêm giám đốc Trung tâm An sinh xã hội viện Đại Học Vạn Hạnh. Trung tâm này với tài lãnh đạo và ngoại giao của Sư cô Trí Hải nên được các tổ chức từ thiện lớn của các nước như Anh, Đức, Mỹ viện trợ để cứu giúp cho đồng bào các vùng thiên tai hay hậu quả chiến tranh và nghèo đói. Đại học Vạn Hạnh cũng giao cho Trung tâm An sinh xã hội một căn nhà cạnh chùa Vĩnh nghiêm làm Tăng xá Tuệ uyển dành các thầy học tại Đại Học Vạn Hạnh. Và những năm học Đại học tôi đã được Sư cô Trí Hải giúp cho tôi lưu trú tại ngôi Tăng xá này. Chỉ có sáu thầy được nhận vào đây, thầy Hạnh Đạt học cùng lớp với tôi làm chúng trưởng. Thịnh thoảng Sư Bà Diệu Không từ Huế vào thăm và ủng hộ gạo cho chư Tăng.

Thượng tọa Viện Trưởng cũng là giáo sư dạy môn Giáo lý đại cương tại Phật khoa. Giờ học đầu tiên tôi được học bài Kinh Chuyển Pháp Luân trong tập V Kinh Tương ưng bộ bản dịch của Thượng tọa Thích Minh Châu.

### II. Phẩm Chuyển Pháp Luân

#### 11. I. Như Lai Thuyết (1) (S.v,420)

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

1) Như vậy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn trú ở Bārāṇasi, tại Isipatana, chỗ Vườn Nai.

2) Tại đây, Thế Tôn bảo chúng năm Tỷ-kheo:

-- Có hai cực đoan này, này các Tỷ-kheo, một người xuất gia không nên thực hành theo. Thế nào là hai?

3) Một là đắm say trong các dục (kāmesu), hạ liệt, đê tiện, phạm phu, không xứng bậc Thánh, không liên hệ đến mục đích. Hai là tự hành khổ mình, khổ đau, không xứng bậc Thánh, không liên hệ đến mục đích. Tránh xa hai cực đoan này, này các Tỷ-kheo, là con đường Trung đạo, do Như Lai chánh giác, tác thành mắt, tác thành trí, đưa đến an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn.

4) Và thế nào là con đường Trung đạo, này các Tỷ-kheo, do Như Lai chánh giác, tác thành mắt, tác thành trí, đưa đến an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn? Chính là con đường Thánh đạo Tám ngành, tức là: chánh tri kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm, chánh định. Đây là con đường trung đạo, này các Tỷ-kheo, do Như Lai

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

chánh giác, tác thành mắt, tác thành trí, đưa đến an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn.

5) Đây là Thánh đế về Khổ, này các Tỷ-kheo. Sanh là khổ, già là khổ, bệnh là khổ, chết là khổ, sầu, bi, khổ, ưu, não là khổ, oán gặp nhau là khổ, ái biệt ly là khổ, cầu không được là khổ. Tóm lại, năm thủ uẩn là khổ.

6) Đây là Thánh đế về Khổ tập, này các Tỷ-kheo, chính là ái này đưa đến tái sanh, câu hữu với hỷ và tham, tìm cầu hỷ lạc chỗ này chỗ kia. Tức là dục ái, hữu ái, phi hữu ái.

7) Đây là Thánh đế về Khổ diệt, này các Tỷ-kheo, chính là ly tham, đoạn diệt, không có dư tàn khát ái ấy, sự quăng bỏ, từ bỏ, giải thoát, không có chấp trước.

8) Đây là Thánh đế về Con Đường đưa đến Khổ diệt, này các Tỷ-kheo, chính là con đường Thánh đạo Tám ngành, tức là chánh tri kiến... chánh định.

9) Đây là Thánh đế về Khổ, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp từ trước Ta chưa từng được nghe, nhãn sanh, trí sanh, tuệ sanh, minh sanh, quang sanh. Đây là Thánh đế về Khổ cần phải

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

liễu tri, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp, từ trước Ta chưa từng nghe, nhãn sanh, trí sanh, tuệ sanh, minh sanh, quang sanh. Đây là Thánh đế về Khổ đã được liễu tri, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp từ trước Ta chưa từng được nghe, nhãn sanh, trí sanh, tuệ sanh, minh sanh, quang sanh.

10) Đây là Thánh đế về Khổ tập, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp... quang sanh. Đây là Thánh đế về Khổ tập cần phải đoạn tận, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp... quang sanh. Đây là Thánh đế về Khổ tập đã được đoạn tận, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp... quang sanh.

11) Đây là Thánh đế về Khổ diệt, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp... quang sanh. Đây là Thánh đế về Khổ diệt cần phải chứng ngộ, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp... quang sanh. Đây là Thánh đế về Khổ diệt đã được chứng ngộ, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp... quang sanh.

12) Đây là Thánh đế về Con đường đưa đến khổ diệt, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp... quang sanh. Đây là Thánh đế về Con Đường đưa đến Khổ diệt cần phải tu tập, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp... quang sanh. Đây là Thánh đế về

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Con Đường đưa đến Khổ diệt đã được tu tập, này các Tỷ-kheo, đối với các pháp từ trước Ta chưa từng được nghe, nhãn sanh, trí sanh, tuệ sanh, minh sanh, quang sanh.

13) Cho đến khi nào, này các Tỷ-kheo, trong bốn Thánh đế này, với ba chuyển và mười hai hành tướng như vậy, tri kiến như thật không khéo thanh tịnh ở nơi Ta; thời này các Tỷ-kheo, cho đến khi ấy, trong thế giới này với Thiên giới, Ma giới, Phạm thiên giới, với quần chúng Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên và loài Người, Ta không chứng tri đã chánh giác vô thượng Chánh Đẳng Giác.

14) Và cho đến khi nào, này các Tỷ-kheo, trong bốn Thánh đế này, với ba chuyển và mười hai hành tướng như vậy, tri kiến như thật đã được khéo thanh tịnh ở nơi Ta; cho đến khi ấy, này các Tỷ-kheo, trong thế giới này với Thiên giới, Ma giới, Phạm thiên giới, với quần chúng Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên và loài Người, Ta mới chứng tri đã chánh giác vô thượng Chánh Đẳng Giác. Tri kiến khởi lên nơi Ta: "Bất động là tâm giải thoát của Ta. Đây là đời sống cuối cùng, nay không còn tái sanh nữa".

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

15) Thế Tôn thuyết giảng như vậy. Chúng năm Tỷ-kheo hoan hỷ, tín thọ lời Phật dạy. Trong khi lời dạy này được tuyên bố, Tôn giả Kondanna khởi lên pháp nhãn thanh tịnh, không cấu uế như sau: "Phàm vật gì được tập khởi, tất cả pháp ấy cũng bị đoạn diệt".

16) Và khi Pháp luân này được Thế Tôn chuyển vận như vậy, chư Thiên cõi đất này lớn tiếng nói lên: "Nay vô thượng Pháp luân này được Thế Tôn ở Ba-la-nại, chỗ chư Tiên đọa xứ, tại Vườn Nai, chuyển vận một Pháp luân chưa từng được ai chuyển vận, Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên, Ma vương, Phạm thiên, hay bất cứ một ai ở đời".

17) Sau khi được nghe tiếng chư Thiên ở cõi đất, Tứ đại Thiên vương thiên lên tiếng nói lên: "Nay vô thượng Pháp luân này được Thế Tôn ở Ba-la-nại, chỗ chư Tiên đọa xứ, tại Vườn Nai, chuyển vận một Pháp luân chưa từng được ai chuyển vận, Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên, Ma vương, Phạm thiên hay bất cứ một ai ở đời".

18) Sau khi được nghe tiếng của chư Thiên ở Tứ đại Thiên vương thiên, thời chư Thiên ở cõi trời Ba mươi ba... chư Thiên Yà mà... chư Thiên Tusità... chư Hóa lạc thiên... chư Tha hóa tự tại thiên... chư Thiên ở Phạm thiên giới lớn tiếng



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

nói lên: "Nay vô thượng Pháp luân này được Thế Tôn ở Ba-la-nại, chỗ chư Tiên đọa xứ, tại Vườn Nai, chuyển vận... bất cứ một ai ở đời".

19) Như vậy, trong sát-na ấy, trong khoảnh khắc ấy, trong giây phút ấy, tiếng ấy lên đến Phạm thiên giới. Và mười ngàn thế giới chuyển động, rung động, chuyển động mạnh. Và một hào quang vô lượng, quảng đại phát chiếu ra ở đời, vượt quá uy lực chư Thiên.

20) Rồi Thế Tôn thốt lên lời cảm hứng sau đây: "Chắc chắn đã giác hiểu là Kondanna (Kiều-trần-như)! Chắc chắn đã giác hiểu là Kondanna!"

Như vậy Tôn giả Kondanna được tên là Annata Kondanna (A-nhã Kiều-trần-như)."

Bản kinh này được Phật thuyết cho năm người đồng tu khổ hạnh ở khổ hạnh lâm. Sau khi Đức Phật đạt thành Chánh giác tại Bồ đề Đạo tràng thì Ngài đã đi tìm năm anh em ngài A Nhã Kiều Trần Như tại nơi di tích tháp Hạnh ngộ hóa độ và đến vườn Lộc uyển ở Ba la nại lần đầu tiên thuyết kinh này. Từ đó Tăng đoàn khởi thủy chính tại Phật tích này. Vườn Lộc uyển là một trong bốn thánh tích hay tứ động tâm quan trọng

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

của Phật giáo còn được bảo tồn cho đến tận hôm nay. Ba la nại hay Banarasi là thành phố bên cạnh sông Hằng thiêng liêng có trên bốn ngàn năm lịch sử là thành phố cổ nhất trên thế giới.

Hai năm học tại viện Đại học Vạn hạnh và viện Đại học Văn khoa Sài gòn ngoài những giờ học, tôi thường đến giảng đường 18 rộng lớn của Vạn Hạnh để tham dự những buổi diễn thuyết của những giáo sư học giả thuyết trình về nhiều chủ đề từ Phật học đến văn học, sử học, văn hóa, giáo dục, chính trị, kinh tế, xã hội học, quốc nhạc, truyền thông báo chí. Nhưng giảng đường ở bên Đại học Văn khoa thì nhỏ nên trong giờ học lúc nào cũng đông sinh viên chen chúc đứng ngồi. Nếu buổi học nào tôi đến trễ giờ thì không còn chỗ ngồi. Buổi trưa tôi thường đến ăn trưa ở câu lạc bộ sinh viên Vạn Hạnh giá một phần cơm cho sinh viên thì rất rẻ vì có sự hỗ trợ của Viện và Bộ Xã hội.

Cuối năm 1974, Tổng vụ Văn hóa Giáo hội Phật giáo Việt Nam Nhất do Thượng tọa Thích Mãn Giác làm Tổng vụ trưởng. Ngày khai mạc Đại hội có các tôn túc giáo phẩm của Viện hóa đạo như Hòa thượng Thích Trí Thủ Viện trưởng Viện Hóa Đạo, Thượng tọa Thích Thiện Minh, Thượng Tọa Thích Minh Châu, Thượng Tọa

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Thích Trí Tịnh, Thượng Tọa Thích Đức Nhuận, Thượng Tọa Thích Quảng Độ, Thượng Tọa Thích Hộ Giác, Thượng Tọa Thích Huyền Vi. Ngoài chư tăng và cư sĩ của những phái đoàn thuộc các tỉnh hội Phật giáo về tham dự, thì còn có sự tham dự của Bộ văn hóa, nghị sĩ thượng nghị viện, dân biểu hạ nghị viện Việt nam Cộng hòa, các học giả, giáo sư, nghệ sĩ, ký giả các nhật báo và đoàn sinh viên Đại học Vạn Hạnh. Tôi là thành viên của phái đoàn Phật giáo tỉnh Quảng đức. Sau một ngày nghị trình của Đại hội với nhiều bài thuyết trình của Tổng vụ Văn hóa, của các giáo sư có Giáo Nguyễn Đăng Thục, Giáo Lê Văn Siêu, Giáo sư Trần Ngọc Ninh, giới trí thức như thi sĩ Vũ Hoàng Chương, nhạc sĩ Nguyễn Hữu Ba vân vân phê phán một số linh mục giáo sư đã sử dụng giảng đường Đại học văn khoa để xuyên tạc bôi nhọ Phật giáo, điển hình là đưa tác phẩm Sãi vải dạy cho sinh viên với ý đồ chống phá Phật giáo. Đây là một ý đồ phi giáo dục. Đại hội kiến nghị Bộ giáo dục lên tiếng cảnh báo Viện Đại học Văn khoa Sài gòn và cần loại bỏ những giáo trình phi giáo dục này ra khỏi học đường.

Tối hôm đó Đại hội cho xe bus để đưa các phái đoàn đến rạp hát Bến thành để thưởng lãm vở kịch Bông hồng cài áo do đoàn kịch của nghệ sĩ

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Kim Cương chiêu đãi đại hội. Văn tuồng đã quá 12 giờ khuya, vì không đủ xe để đưa những phái đoàn trở về chỗ nghỉ. Nhóm sinh viên chúng tôi mười mấy người đành kéo nhau đi bộ về. Giữa đường thì có những viên cảnh sát trên xe ríp đuổi theo chặn chúng tôi lại đưa về bót cảnh sát của quận Nhứt gần đó vì vi phạm giờ giới nghiêm. Tờ mờ sáng hôm sau vị trưởng đồn thả chúng tôi về. Nhưng việc này trở thành tin nóng, các nhật báo ngày hôm đó đều giật tít về chuyện cảnh sát bắt chúng tôi bên cạnh những tin về Đại hội văn hóa cùng với những chỉ trích sự xuyên tạc chống phá Phật giáo của những linh mục tại Đại học Văn khoa Sài gòn. Đó là một kỷ niệm để nhớ cái đêm nhóm sinh viên chúng tôi bị một ông cò cảnh sát ở quận Nhứt hốt vào bót vì vi phạm giờ giới nghiêm.

Đại hội Văn hóa của Tổng vụ Văn hóa được Tổng vụ trưởng Thượng tọa Thích Mãn Giác tổ chức đã có phản hồi tích cực từ những phê phán của giới trí thức và báo giới về sự bôi nhọ xuyên tạc Phật giáo của các giáo sư linh mục phi giáo dục. Họ đã lợi dụng danh nghĩa giáo sư để sử dụng giảng đường Đại học Văn khoa mà đứng trên bục giảng thóa mạ xuyên tạc Phật giáo đầu độc lớp sinh viên trẻ qua những tác phẩm rẻ tiền do những nhà nho cực đoan vẽ nên mà cụ thể là

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

truyện thơ Sãi vải. Nội dung của tác phẩm đó xa lạ với những phẩm chất cao cả của đức tính vô úy, lòng từ bi, trí tuệ và giải thoát của Đạo Phật.

### IX

## NỖI BUỒN CHIẾN TRANH

Đầu năm 1975 trong bầu không khí chộn rộn của Sài Gòn khi quân miền Bắc đánh chiếm Buôn ma thuật rồi cả vùng Tây nguyên bỏ ngõ. Sau đó Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Nha Trang cũng rơi vào sự kiểm soát của phe miền Bắc. Dòng người tấp nập ngày đêm kéo về Sài Gòn lánh nạn. Chính phủ tuyên bố tình trạng khẩn nguy của quốc gia và ra lệnh giới nghiêm. Và dòng người hối hả ra đi, thì vị Sư cô Giám đốc Trung tâm an sinh xã hội Đại học Vạn hạnh khả kính cùng người em là Sư cô Thích Nữ Huệ Minh kêu gọi sinh viên và công tác viên xả mình đi vào những vùng giới nghiêm đầy hiểm nguy để cứu trợ và tiếp cứu cho đồng bào tỵ nạn. Những ngày này tôi cũng theo Sư cô tham gia vào những nhóm an sinh xã hội này. Chúng tôi đến những nơi có người dân

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

các tỉnh kéo về lánh nạn để cung cấp lều mền, thực phẩm và hướng dẫn những hoạt động hướng đạo tạo trò chơi cho các thanh thiếu niên. Đoàn chúng tôi khi thì di chuyển bằng xe Desoto của trung tâm, khi thì cả đoàn đi bằng xe đạp đi vào những nơi có lệnh “nội bất xuất, ngoại bất nhập”, nhưng các vị chỉ huy trưởng đều vui vẻ cho chúng tôi vào những vùng này.

Tôi nhớ chuyến cuối cùng đi cứu trợ của chúng tôi là ngày 29 tháng 4 năm 1975. Ngày hôm ấy khi tiếng súng đã áp cận thành phố và lệnh giới nghiêm càng nghiêm ngặt nên trên đường phố thật vắng vẻ, thỉnh thoảng những tiếng đại bác nổ vang gần đầu đó. Từ sáng sớm, Sư cô Trí Hải, Sư cô Huệ Minh, tôi cùng với vài vị thầy và một số sinh viên xuất phát từ Đại học Vạn Hạnh đi bằng xe đạp mang ít thực phẩm hướng ra Thủ đức ngã cầu Bình triệu. Ban đầu các anh quân nhân có nhiệm vụ canh gác con đường đi vào đi ra nhất định không cho chúng tôi tiếp tục đi vào địa phận quận Thủ đức vì đoạn đường mất an ninh và rất nguy hiểm. Nhưng Sư cô Trí Hải có thuyết phục các anh để đi cứu giúp đồng bào. Lúc sau họ báo cáo với vị chỉ huy trưởng và chúng tôi được phép đi ra thành phố với lời khuyên nên cẩn thận. Suốt ngày hôm đó chúng tôi sinh hoạt với dân đang lánh nạn ở trong một

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

khu rừng cao su rộng lớn. Buổi chiều chúng tôi đi trở về trên con đường Hoàng Văn Thụ đoạn gần trường Đại học Mỹ thuật bên cạnh Bưu điện Gia định thì chứng kiến nhiều xác người nằm vương vãi ngoài đường mà người ta chưa kịp chuyên đi vì ở đây vừa bị đạn đại bác của quân miền Bắc pháo vào khu vực phi trường Tân sơn nhất nhưng cũng rơi xuống trong đường phố khu vực kế cận.

Ngày hôm sau đúng 10 giờ sáng Tổng thống Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng miền Bắc để kết thúc chiến tranh và người miền Nam chúng tôi thì mất Sài gòn. Chúng tôi lại chứng kiến dòng người trên những chuyến đày nghiệt trở về quê cũ. Đại học Vạn Hạnh cũng như các trường khác bị đóng cửa và vài ngày sau toàn bộ giáo sư và sinh viên phải tập trung đi học tập “ba dòng thác cách mạng” mà tôi thì không nhớ gì cả, vì sau những ngày mệt mỏi tôi rất buồn ngủ.

X

DƯỚI BÓNG HOA ĐÀM

Hòa thượng Thích Minh Châu lúc bấy giờ là Thượng tọa Viện trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh là đệ tử trưởng của Đức Đại Lão Hòa Thượng Thích Tịnh Khiết đệ nhất Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Sinh viên rất kính mến Thượng tọa Viện trưởng và gọi “Ông Ngoại” là danh xưng trìu mến mà sinh viên dành cho Ông. Đối với sinh viên Ông Ngoại thì thật gần gũi, thân thiện và thương mến học trò của mình lúc nào cũng có nụ cười hoan hỷ, từ bi như đức Phật Di Lặc. Nhưng khi lên giảng đường giảng dạy hay điều hành Viện trên cương vị Viện trưởng thì tuân thủ chuẩn mực của Hàn lâm viện. Tôi nhớ lại có những buổi chiều lúc giờ nghỉ Ông thường ra đứng tựa lan can của dãy lầu nơi có tòa Viện trưởng nhìn xuống sân viện nơi sinh viên đang chơi bóng rổ hay dẫn xe ra về khỏi cổng trường. Hình ảnh Ông khoác y vàng đứng tựa bao lơn là hình ảnh thanh thoát ngời sáng.

Viện Đại Học Vạn Hạnh ngày trước tấp nập rộn ràng có hàng trăm giáo sư tiên sĩ học giả và có 8000 sinh viên. Nhưng từ khi đóng cửa nghỉ học



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

thì rất là vắng vẻ ảm đạm. Nhưng Sư cô Trí Hải cho tôi đến làm việc tại Phòng sách Phật học mỗi ngày. Thư viện Vạn Hạnh đặt trọn ở tầng lầu bốn rộng lớn của Viện Đại Học Vạn Hạnh. Nơi mà trước đây ngày đêm giáo sư và sinh viên thường lui tới để nghiên cứu hay đọc sách, giờ thì vắng lặng không bóng người. Ở đây tôi đã có cái may mắn vào một buổi tối nọ tôi ở lại trong Thư viện trễ, đang ngồi lặng lẽ đọc sách, thì bất ngờ Thượng tọa Viện trưởng bước vào. Tôi vội vàng đứng dậy chấp tay chào. Thượng tọa chỉ ân cần hỏi tôi giờ này chưa về sao? Có lẽ đây là lần đầu Thượng tọa thấy tôi làm việc ở đây và lần đầu tiên Thượng tọa để tâm đến tôi.

Rồi suốt năm đó mỗi ngày tôi đến làm việc Thư viện Vạn Hạnh cùng với Sư cô Thư viện trưởng Thích Nữ Trí Hải. Cô hướng dẫn tôi làm thư mục phòng sách Phật học theo bảng phân loại mà Cô mới soạn xong. Cô dành thời giờ để phiên dịch kinh sách. Ngày ngày sáng tôi đi làm và chiều về Tăng xá nghỉ. Tôi vẫn một lòng trụ lại đây trong lúc phần đông quý thầy bị buộc phải hoàn tục.

Qua năm sau Viện Đại Học Hạnh bị buộc giao cho Đại học sư phạm làm ký túc xá. Nhiệm vụ của tôi là chuyển toàn bộ sách Phật học quý giá

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

của Thư viện Viện Đại học Vạn Hạnh về bên cơ sở Phân khoa Khoa học ứng dụng số 716 đường Võ Duy Nguy, Phú nhuận xưa kia là Lôĩ vũ trường. Đó là một tòa biệt thự xinh đẹp to lớn, kiến trúc đặc biệt của Sài gòn thời Pháp mà Viện mới mua cách đây một năm để thành lập phân khoa Khoa học ứng dụng và hôm nay trở thành Viện Phật Học Vạn Hạnh. Tôi cũng chuyển hộ khẩu từ Tăng xá Tuệ uyển về Viện Phật học Vạn hạnh.

Tôi có duyên lành là gặp được Sư cô Trí Hải và làm việc tại thư viện. Tôi lại được Sư cô Trí Hải bạch với Thượng tọa Viện trưởng cho biết tôi là đệ tử sa di của Thầy Thích Trí Huy đã viên tịch. Thượng tọa Viện trưởng đã rĩ lòng từ cho tôi về nương bóng Thượng tọa tiếp tục con đường tu học và kể từ đây tôi có vị Thầy tôn kính chỉ giáo cho tôi trên bước đường tu mà chặng đường suốt bảy năm sau khi vị Thầy nhập Đạo của tôi viên tịch tôi đã thiếu vị Thầy dẫn dắt, thì từ nay trên con đường tâm Sư học Đạo của một chú Sa di non trẻ có túc duyên được vị Thầy lớn trong Đạo thứ hai thương tôi để tôi được nương tựa nơi Thầy tu học giới luật và Chánh pháp của Đức Thế Tôn: Thầy tôi lúc bấy giờ là Thượng Tọa Thích Minh Châu, Viện trưởng Viện Phật Học

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Vạn Hạnh mà hàng đệ chúng tôi thường kính  
cẩn bạch là Ôn.

Đầu năm 1977 đó Ôn ban cho tôi Pháp danh là Nguyên Không và cho thọ Đại giới tại Đại giới đàn Quảng Đức do Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tổ chức tại Viện hóa đạo chùa Ấn quang. Đó là Đại giới đàn đầu tiên sau ngày kết thúc chiến tranh. Chúng điệp Tỳ kheo của tôi ghi Phật lịch 2520 ngày 24 tháng 01 năm 1977 tổ chức tại Ấn quang, Chúng điệp Tỳ kheo số 052/GĐTK/QĐ: Đàn chủ Hòa thượng Thích Trí Thủ Viện trưởng Viện Hóa Đạo thừa ủy nhiệm Đức Tăng Thống, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Tăng sự Thượng tọa Thích Tắc Phước. Tam Sư: 1. Hòa thượng Đàn Đầu Thích Hành Trụ, 2. Yết ma A xà lê Hòa thượng Thích Đôn Hậu, 3. Giáo thọ A xà lê: Hòa thượng Thích Mật Hiền và Hòa thượng Thích Thiện Tường. Thất vị Tôn chứng Tăng già: 1. Hòa thượng Thích Hoàn Không, 2. Hòa thượng Thích Thiện Thành, 3. Hòa thượng Thích Thiện Dương, 4. Thượng tọa Thích Ấn Tâm, 5. Thượng tọa Thích Thanh Trí, 6. Thượng tọa Thích Hạnh Đắc, 7. Thượng tọa Thích Quang Thế.

Giới thân Huệ mạng của tôi là do Ôn tác thành.  
Ân đức của Thầy là cao vời vợi tôi nguyện học

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

theo chí nguyện hoằng Pháp của Thầy để không phụ ân giáo dưỡng này.

### XI

## HÃY THỪA TỰ PHÁP

Một trong những bài Kinh đầu tiên Ôn dạy cho tôi là Kinh Thừa tự Pháp - Dhammadayadasutta, Trung bộ kinh tập I kinh số 3. Bây giờ ngồi đây viết những dòng chữ này tôi vẫn còn nghe âm hưởng giọng Nghệ an của Ôn trong dáng y vàng từ hòa đang đứng sau chiếc bục Viện trưởng trong phòng giảng kinh năm đó dù buổi chiều bên ngoài đây mưa gió:

**Này các Tỷ-kheo, hãy là người thừa tự Pháp của Ta, đừng là những người thừa tự tài vật. Ta có lòng thương tưởng các Ngươi và Ta nghĩ: "Làm sao những đệ tử của Ta là những người thừa tự Pháp của Ta, không phải là những người thừa tự tài vật?". Và này các Tỷ-kheo, nếu các Ngươi là những người thừa tự tài vật của Ta, không phải là những người thừa tự Pháp, thì không những các Ngươi trở**

thành những người mà người ta nói: "Cả thầy và trò đều là những người thừa tự tài vật, không phải là những người thừa tự Pháp", mà cả Ta cũng trở thành người mà người ta nói: "Cả thầy và trò đều là những người thừa tự tài vật, không phải là những người thừa tự Pháp".

Và này các Tỷ-kheo, nếu các Ngươi là những người thừa tự Pháp của Ta, không phải là những người thừa tự tài vật, thì không những các Ngươi trở thành những người mà người ta nói: "Cả Thầy và trò là những người thừa tự Pháp, không phải là những người thừa tự tài vật", mà cả Ta cũng trở thành người mà người ta nói: "Cả Thầy và trò đều là những người thừa tự Pháp, không phải là những người thừa tự tài vật". Do vậy, này các Tỷ-kheo, hãy là những người thừa tự Pháp của Ta, đừng là những người thừa tự tài vật. Ta có lòng thương tưởng các Ngươi và Ta nghĩ: "Làm sao những đệ tử của Ta là những người thừa tự Pháp của Ta, không phải là những người thừa tự tài vật?".

.....

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

“Này chư Hiền, các vị mới thọ Tỷ-kheo có ba trường hợp đáng bị quở trách. Vị Đạo Sư sống viễn ly, các đệ tử không tùy học viễn ly. Đó là trường hợp thứ nhất, các vị mới thọ Tỷ-kheo đáng bị quở trách. Và những pháp nào vị Đạo Sư dạy nên từ bỏ, những pháp ấy họ không từ bỏ. Đó là trường hợp thứ hai, các vị mới thọ Tỷ-kheo đáng bị quở trách. Và họ sống đầy đủ, lười biếng, dẫn đầu về đọa lạc, bỏ rơi gánh nặng sống viễn ly. Đó là trường hợp thứ ba, các vị mới thọ Tỷ-kheo đáng bị quở trách. Này chư Hiền, các vị mới thọ Tỷ-kheo do ba trường hợp này, đáng bị quở trách.”

... “Này chư Hiền, các Thượng tọa Tỷ-kheo có ba trường hợp đáng được tán thán. Vị Đạo Sư sống viễn ly, các đệ tử tùy học viễn ly. Đó là trường hợp thứ nhất, các Thượng Tọa Tỷ-kheo đáng được tán thán. Và những pháp nào vị Đạo Sư dạy nên từ bỏ, những pháp ấy họ từ bỏ. Đó là trường hợp thứ hai, các Thượng tọa Tỷ-kheo đáng được tán thán. Và họ không sống trong sự đầy đủ, không lười biếng, họ bỏ rơi gánh nặng về đọa lạc và dẫn đầu về sống viễn ly. Đó là trường hợp thứ ba, các Thượng Tọa Tỷ-kheo đáng được tán thán. Này chư Hiền, các Thượng tọa Tỷ-kheo do ba trường hợp này, đáng được tán thán.”

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Lời Ôn ân cần nhắc nhở bao lần: ***Hãy thừa tự Pháp đòng thừa tự tài vật.***

Hồi đó Ôn dạy Pali qua Sách dạy Pali ba tập được Ôn dịch ra tiếng Việt. Mặc dù có nhiều Phật sự quan trọng nhưng trong tuần Ôn dành ba buổi chiều để dạy Pali. Ôn đã cho in ba tập Pali này và khi dạy Ôn luôn ghi chú và sửa lại bản dịch. Qua ba năm Ôn đã dạy xong ba tập Sách dạy Pali này. Ôn đã nhiều lần khuyên bảo tôi cần theo học chuyên ngành học Pali. Nhưng tôi chưa thực hiện được.

Ở Viện Phật học Vạn Hạnh tôi có căn phòng nhỏ xinh xắn phía trái trên lầu cạnh phòng thiền lớn. Căn phòng bên phải là Chơn Thuần làm thị giả cho Ôn và mỗi ngày đi học ở trường Cao đẳng sư phạm. Chơn Thuần còn trẻ bằng tuổi tôi nhưng có tâm hồn nghệ sĩ có khi hứng khởi một đêm vẽ một bức tranh có hồn “Thiền sư xuống núi” mà ai cũng trầm trồ khen ngợi. Hồi đó trên tầng lầu chỉ có bốn phòng ở: Hai phòng lớn một cho Ôn và một của Thầy Lê Mạnh Thát. Hai phòng nhỏ một của tôi và một của Thầy Chơn Thuần.

Thư viện Viện Phật học Vạn Hạnh là hai phòng lớn nằm hai bên chánh điện. Hằng ngày buổi

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

sáng tối và Sư cô Trí Hải làm việc trong thư viện bên trái nhìn ra, buổi chiều học với Thượng tọa Viện trưởng dạy Kinh Trung bộ ba buổi trong tuần và dạy Pali ba buổi chiều. Chủ Nhật Ôn dạy hành Thiền theo quyển Hành Thiền do Ôn biên soạn. Buổi sáng học lớp Sanskrit do Thầy Lê Mạnh Thát dạy. Mỗi sáng Giáo sư Nguyễn Đăng Thục đi xe đạp từ nhà ở Phú nhuận đến Viện làm việc và dạy chữ Nôm của truyện Kiều.

Văn phòng có Sư cô Nhật Khương, Sư cô Huệ Nhân, Sư cô Huệ Nghĩa, phòng thủ quỹ có Sư cô Liên Khương. Chị Phạm Thị Hoài là hiền thê của nghị sĩ Trần Tấn Toan đang ở trong trại cải tạo là người đạo Thiên Chúa giáo nhưng xem Vạn Hạnh như nhà mình, làm thư ký và mỗi ngày đến đánh máy chữ những trang kinh Tương ưng bộ, Tăng chi bộ, Tiểu bộ mà Ôn vừa phiên dịch xong từ tạng Pali. Ôn dịch kinh bằng cây bút Parker bơm mực. Mỗi ngày Ôn đều có những trang kinh chữ viết cho chị đánh máy trên tờ stencil để in roneo tại viện. Hời đó kinh in roneo trên loại giấy xảm màu và cỡ dài cũng phải có giấy phép để in nhưng chỉ in 100 bản để lưu hành nội bộ cho các học giả thân thuộc, quý Thầy và Phật tử.



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Ôn Viện Trưởng làm việc theo khoa học tuân thủ theo giờ giấc đã định. Sáng sớm Ôn thức dậy lúc 4 giờ sáng trước khi tiếng Đại hồng gióng lên Ôn đi bách bộ trước hiên Viện, rồi Ôn vào thiền định, và dịch kinh đến 7 giờ là điễm tâm. 8 giờ sáng đến 11 giờ trưa Ôn dịch kinh 11 giờ ngộ trai. 12 giờ đến 2 giờ trưa là giờ chỉ tịnh. 2 giờ đến 4 giờ Ôn dành tiếp khách và công việc giáo hội. 4 giờ đến 6 giờ Ôn giảng kinh. Sáng Chủ Nhật thì Ôn giảng kinh thường thì Ôn chọn những kinh mới vừa dịch xong. Mỗi tuần Ôn đến Phật học viện Huệ nghiêm để dạy cho chư Tăng, có khi một mình ôn đạp xe mini đến đó với y buộc chặt thắt lưng. Nếu chiều nào không giảng kinh thì Ôn đem cái chổi buộc cái cán tre dài dành riêng cho Ôn để đi quét rác keo rụng đầy sân viện vì khi ấy chung quanh tòa biệt thự này có những cây keo gai cổ thụ cho nên bông lá trái keo lúc nào cũng rơi rụng đầy sân, sau nửa giờ quét dọn rác xong Ôn lên xe đạp mini chạy chung quanh sân viện nhiều vòng. 6 giờ ăn tối 7 giờ đến 9 giờ xem chương trình truyền hình với chiếc máy truyền hình nhỏ đặt cạnh bàn làm việc. Phòng Ôn nhỏ đủ chỗ đặt bàn dịch kinh, chiếc giường và hai cái ghế salon và phía trong là phòng vệ sinh.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Những ngày tháng ở đây trôi đi thật êm đềm. Ôn Viện trưởng như bóng mát Ưu đàm che chở cho chúng tôi trong bối cảnh của đất nước nhiều biến động diễn ra hằng ngày. Hồi mới về chỉ có Ôn Viện trưởng, Thầy Lê Mạnh Thát, Thầy Thích Phước Sơn, Thầy Chơn Nguyên, Sư cô Thích Nữ Trí Hải, Thầy Thích Như Minh, còn Thầy Trung Hậu đi dạy ở một trường trung học tại quận ba, Chơn Thuần thị giả Ôn và ban ngày có các cô đến làm việc ở văn phòng. Bảy giờ viện Phật học Vạn Hạnh đang phát triển, Phật tử của viện càng ngày càng đông.

Cuối năm 1977 Thượng tọa Thích Chơn Thiện mà nay là Hòa thượng Phó Pháp chủ từ Đại ninh về viện. Thầy dạy Thiện, phụ Ôn giảng cho Phật tử sáng Chủ Nhật và tổ chức nhiều đại lễ trong năm trang nghiêm và có đông Phật tử về viện lễ Phật nghe Pháp. Nhưng Đại lễ Phật đản năm 1981 do Thầy làm trưởng ban là để lại ấn tượng đẹp nhất và được tiếp nối về sau. Có họa sĩ Thùy Lam ở Cam bốt hồi hương về lần đầu đến thăm viện, nhân đó Thầy nhờ đắp bộ tượng Hoàng Hậu Ma Gia, Phật sơ sanh và các cung nữ và tạo cảnh vườn Lâm Tỳ Ni dưới bụi chuối tây nằm bên trái sau viện phía đối diện thành bờ hồ tắm và khi màn đêm buông phủ thì cảnh trí thật lộng lẫy trong ánh đèn màu. Đây là hình ảnh vườn

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Lâm tỳ ni đầu tiên của mùa Phật đản ở Sài gòn. Còn tới mùa Phật đản rất thích kết những tràng hoa bông sứ hái từ những cây Sứ lớn trước Viện.

Mỗi năm có ba ngày lễ lớn đó là ngày mồng một Tết, ngày đại lễ Phật đản, ngày lễ Vu lan mà trong mỗi lễ thay vì thuyết giảng Ôn đều viết bài để diễn thuyết như hồi còn ở Đại học Vạn Hạnh. Những bài viết này về sau tập hợp lại để in thành sách như Đức Phật của chúng ta, Chánh Pháp và hạnh phúc, Đạo Phật và chữ hiếu.

Viện Phật học Vạn Hạnh chỉ tồn tại trong mười năm hoạt động, từ năm 1976 đến năm 1985 giống như số phận tiền thân là Đại học Vạn Hạnh từ năm 1964 đến 1974. Hội Đồng nghiên cứu phiên dịch giảng dạy và các Phật sự khác chỉ có Thượng tọa Viện Trưởng Thích Minh Châu, Thầy Trí Siêu Lê Mạnh Thát, Thầy Thích Tuệ Sỹ, Thầy Thích Chơn Thiện, Thầy Thích Phước Sơn, phụ tá có Thầy Thích Chơn Nguyên, Thầy Thích Như Minh, Thầy Thích Chơn Thuần, Cô Thích Nữ Trí Hải và các sư cô nhân viên văn phòng. Những vị Thầy khả kính và tài đức này ngày nay là những vị Hòa thượng trong hàng giáo phẩm lãnh đạo cao cấp của giáo hội, nhưng đã để lại nhiều công trình đồ sộ về phiên dịch Kinh tạng Pali, những công trình nghiên

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

cứu Phật học, sử Phật giáo vô cùng quan trọng và quý giá cho Phật giáo Việt nam.

Trong giai đoạn này Ôn tiếp tục dịch xong ba bộ Kinh tiếp theo trong trong năm bộ Kinh của tạng Nikaya là Tương ưng bộ kinh, Tăng chi bộ kinh, Tiểu bộ kinh, bộ Sách dạy Pàli ba tập và những công trình nghiên cứu về giáo dục và Phật giáo quốc tế. Khi dịch kinh Ôn cẩn trọng ghi lại những thẻ sách dẫn của các bộ Kinh. Ôn có một dự tính viết bộ Giáo lý Phật giáo mà theo Ôn nghĩ là quan trọng và giao bản dàn bài cho tôi xem và căn dặn tôi giữ kín vì chưa công bố. Đó là Bộ giáo lý theo Phân bố nội dung 3 phần: Phần I. Đức Phật, Phần II. Pháp và Phần III: Tăng. Nhiều học thẻ sách dẫn được Ôn cẩn thận ghi lại và phân loại trong suốt thời gian dịch kinh nhưng vì Phật sự đa đoan trong giáo hội và quốc tế không bộ sách giáo lý này chưa được hoàn thành như ý nguyện của Ôn. Nhưng tạng Kinh Pali thì đã được Ôn dịch xong. Công trình phiên dịch này suốt hai mươi năm từ Đại học Vạn Hạnh đến Viện Phật học Vạn Hạnh với nhiều Phật sự của một vị Viện trưởng. Đối với Ôn giáo dục và phiên dịch kinh tạng là chí nguyện cao cả, như một bài đăng Việt báo về Lễ tưởng niệm Ôn vào tháng 10 năm 2012 đã viết: “Cho dù đã trải qua nhiều thập niên trong một

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

hoàn cảnh xã hội ở Việt nam đầy biến động, lắm nhiễu nhương, thế nhưng với hạnh nguyện cao cả của Hòa Thượng thì chỉ có một hoài bão duy nhất là đem Chánh Pháp từ bi trí tuệ của đức Phật trao truyền cho số đông Phật tử để cuộc sống có hạnh phúc và giáo dục cho Tăng Ni trẻ để kế tục mạng mạch của Đạo Phật Việt Nam và sự nghiệp quan trọng của Hòa Thượng là sự nghiệp phiên dịch kinh tạng Pàli, chứa đựng lời Phật dạy tinh túy và căn bản nhất. Hòa Thượng Minh Châu trong lịch sử phiên dịch Đại Tạng Kinh Việt Nam thời hiện tại có thể sánh với Pháp sư Huyền Tráng trong lịch sử phiên dịch Tam tạng của Trung Hoa thời quá khứ.”

Thầy Lê Mạnh Thát cũng trong mười năm này đã công bố những công trình vô giá nghiên cứu khoa học về Lịch sử Phật giáo Việt nam tập I thời kỳ khởi nguyên, Lục độ tập kinh và lịch sử khởi nguyên dân tộc, Nghiên cứu về Mâu tử, Nghiên cứu giới thiệu về Thiền uyển tập anh, Chân Nguyên thiền sư toàn tập, Thiên nam ngữ lục, Toàn Nhật thiền sư toàn tập, Tự điển bách khoa Phật giáo Việt nam tập I A và tập II A do Hòa Thượng Thích Trí Thủ chủ trương.

Thầy Tuệ Sỹ biên tập bộ Tự điển bách khoa Phật giáo Việt nam ngoài ra còn biên soạn bộ Luật tứ

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

phần hiệp chú và Yết ma yếu chỉ và chú giải kinh điển.

Thầy Chơn Thiện dạy Thiền và giảng kinh mỗi sáng Chủ Nhật. Thầy viết cuốn Tìm vào thực tại ấn bản ronéo được những người học Thiền chuyền tay nhau đọc.

Ni sư Trí Hải dịch bộ Thanh tịnh Đạo luận của Luận sư Phật Âm / Buddhaghosa trước tác vào tiền bán thế kỷ thứ V qua bản dịch tiếng Anh của Đại đức Nanamoli người Anh dịch 1956. Ni sư Trí Hải cẩn mật đối chiếu với năm bộ kinh dịch Việt từ tạng Pali của Thượng tọa Thích Minh Châu. Ngoài ra Cô còn dịch các kinh sách khác tại Thư viện Viện Phật Học Vạn Hạnh như Kinh Lăng già, Kinh Thắng man, Kinh Pháp bảo đàn, Tứ phần tỳ kheo ni chú giải, Toát yếu Kinh Trung bộ, Thiền Đạo của Alan Watts, Gandhi: Bức thông điệp cho nhân thế của Louis Fischer, Bạn và cuộc đời của Krishnamurti. Những tác phẩm này tôi đã trực tiếp đánh máy chữ cho Cô dịch tại Thư viện. Bây giờ, vào mỗi sáng trên sân thượng tòa lầu bên cạnh, Cô thường hướng dẫn tôi dịch bản Kinh Pháp hoa tiếng Anh The Lotus of the true Law của H. Kern 1884 đến chương VI thì cô nhập thất nên dừng lại việc học. Về sau cô làm nhiều Phật sự ngoài thời gian

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Nhập thất hàng tháng như ra tờ báo Pháp luân, thành lập đoàn thiếu nhi Tuệ uyển, mở lớp huấn luyện dạy nghề tại Tuệ uyển II ở Nhà bè, sáng lập chùa Diệu không ở Học môn và công tác xã hội.

Thầy Chơn Nguyên ngoài tài làm thơ và dịch thơ chữ Hán và làm quản lý viện nên bày ra làm kinh tế tự túc lập xưởng sản xuất chao tại viện. Những năm này nhờ hăng chao mà có đậu hũ làm thực phẩm cho chư Tăng cả viện còn sữa đậu nành là nước sữa được xay nhuyễn cả vỏ lẫn hạt đậu nành. Đậu hũ là những rẻo nhỏ cắt loại ra mà di bếp Hoàng Thị Tràu đem kho cho những buổi ăn rất ngon và nước đậu nành thì tha hồ lấy uống cho có chất dinh dưỡng vì người dân hàng ngày chỉ sống nhờ “bát cơm toàn quốc nước chấm đại dương”.

Năm 1981, Thầy Chơn Nguyên ôm mộng vân du nên tạm vắng mặt ở viện, Thầy Chơn Thiện thay thế đảm trách công việc quản lý và hăng chao, thì đúng một năm Thầy cho giải tán và giao tôi công việc quản lý Viện thế cho Thầy. Thời gian này tôi rất là bận rộn vì cùng lúc tôi phải xúc tiến để xây mới lại dãy giảng đường phía trái trước mặt Viện để làm 3 lớp học cho Trường

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Cao cấp Phật học mà Ôn dự tính mở cơ sở II trong tương lai.

Ngoài thời gian làm việc ở Viện và Thư viện Viện Phật học Vạn Hạnh, tôi học kinh và Pali với Ôn, Sanskrit với Thầy Thích, trong lớp Sanskrit có Thầy Nguyên Giác chùa Già lam, Cô Nhật Khương. Tôi và hai cô học trò Hoàng và Bích đã dịch xong vắn A, À, I, Ì trong quyển Tự điển Sankrit – English của Monier Williams thì không còn cơ hội dịch tiếp. Ngoài thời gian này, thì tôi dành ba buổi tối trong tuần đi học tiếng Đức ở trường Đại học Văn khoa trước đây bây giờ là trường ngoại ngữ của Đại học Tổng hợp nhưng chỉ kéo dài hơn một năm thì tôi nghỉ học.

Năm 1980 có chú đệ tử người Bắc tên Lê Sơn, rất thông minh, dáng cao đẹp người đẹp cả tâm hồn đến xin nhận tôi làm thầy. Trong lớp Kinh Trung bộ chú Lê Sơn chỉ nghe Ôn giảng qua một lần thì nhớ từng chi tiết do vậy Ôn cũng rất thương chú. Chú Lê Sơn rất nghe lời tôi, tôi đã cho chú thọ giới Sa di tại chùa Già lam sau khi thi vào Đại học Y dược. Nhưng thời gian tôi vắng ở Vạn Hạnh thì chú cũng theo người mẹ về Bắc, cho đến tận bây giờ tôi cũng chưa gặp lại được. Năm 1997 tôi lại có thêm một chú đệ tử Đặng Nam Hải suất sắc về Toán và các môn



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

khoa học điện toán và lý luận khoa học. Nhưng lại có tính phê bình các thầy cô giáo nên đậu đại học mấy năm rồi bỏ học cả hai khoa Thông tin vi tính và khoa Y dược để ở nhà tự học rồi sau này lập công ty thiết kế Website lấy tên MJS viết tắt chữ Manjusri và đi dạy kèm vi tính và toán. Chú thuộc loại có chỉ số thông minh cao, hồi mới vào chùa bài Bát nhã tâm kinh chỉ học một giờ là đã thuộc lòng, nhưng bây giờ siêng năng niệm Phật đi theo ban hộ niệm.

Đầu năm 1981, Thầy Minh Thành chùa Ấn quang có tổ chức mở hai lớp Sơ cấp Phật học tại chùa Giác ngộ cho các chú Sa di và một lớp Trung cấp Phật học tại Ấn quang cho quý Thầy lớn tuổi hơn. Tôi được mời dạy môn cổ ngữ Pali cho ba lớp của cả hai trường này. Cả ba lớp học đều đông Tăng Ni sinh theo học, riêng lớp Trung cấp thì Tăng Ni sinh ngồi chật giảng đường ở chùa Ấn quang, có thầy cô đã tuổi vào loại trung niên. Đây là hai trường Phật học được tổ chức lần đầu sau năm 1975. Ở ngôi trường này tôi nhớ mãi những Thầy tuổi còn rất trẻ có chí nguyện hướng về phương trời cao rộng. Đó là Thầy Giác Dũng, Thầy Tâm Thiện, Thầy Minh Quang, Thầy Thiện Hữu, Thầy Nhật Từ, Thầy Chân Tín. Quý Thầy là những bậc Thầy tài đức có chí nguyện hoằng Pháp và thành tựu những Phật sự

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

lợi ích cho những Phật tử có tâm tu học. Tôi dạy ở hai trường Phật học này ba năm với nhiều đạo tình.

### XII

## PHỦ BÓNG MÂY TỪ

Tự do dân chủ là quyền thiêng liêng của người dân. Người trí không thể đứng nhìn đồng bào của mình trong cảnh lầm than đói khổ dưới chế độ cai trị hà khắc chủ trương ngu dân của những kẻ vô học đang say men chiến thắng thời bấy giờ. Tiếng nói về quyền sống, về tự do và lòng yêu nước của người dân bị làm cho tắt lịm. Tấm lòng thương Quê hương, thương Đạo Pháp, thương Đồng bào Phật tử của quý Ông Thiện Minh, Ông Đôn Hậu, Ông Đức Nhuận, Ông Huyền Quang, Ông Quảng Độ, Thầy Trí Siêu Lê Mạnh Thát, Thầy Tuệ Sỹ đã vô úy thức tỉnh những kẻ cầm quyền quay về với tình tự thiêng liêng của dân tộc còn nếu ngược lại ý dân thì sẽ đi đến bờ diệt vong: tự hữu, tự do và tự quyết là thuộc về dân. Tiếng nói đó được nhiều lãnh tụ các quốc

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

gia trên thế giới ủng hộ như Nhật, Thái, Mỹ, Canada và các nước Châu Âu. Nhưng rồi bão đã ập vào công chùa. Đó là những tháng năm dài rất đau thương cho hàng Tăng Ni Phật tử kể từ đầu thập niên tám mươi. Tôi, Thầy Chơn Nguyên, Thầy Nguyên Giác và Cô Trí Hải cũng bị vùi dập trong cơn lốc đó.

Sau hơn bốn năm tôi và Ni sư Trí Hải trở về viện, Ôn vẫn chờ đợi trong tình thương của một Bậc Thầy cao cả. Rồi lại tiếp tục sinh hoạt như chưa từng xảy ra chuyện gì. Nhưng ngày tôi về lại Viện thì không còn là Viện Phật học Vạn Hạnh nữa mà có ba cơ quan: Thiền viện Vạn Hạnh, Trường Cao cấp Phật học Việt nam và Viện Nghiên cứu Phật học Việt nam.

Ôn luôn luôn tôn trọng việc làm của những Thầy bên cạnh Ôn. Tôi nhớ chỉ có lần bị Ôn trách nhẹ trong suốt 25 năm được Ôn giáo dưỡng. Đó là năm 1982, khi Thượng tọa Thanh Kiểm trú trì Tổ đình Vĩnh nghiêm có nhờ Ni sư Trí Hải giúp in tập thơ Tâm chúng sinh của Hòa thượng Trí Hải ngoài Bắc. Rồi Cô nhờ tôi đánh stencil và in ronéo tập sách này. Sách đang in bằng máy roneo đặt sau lưng chánh điện thì bất ngờ Ôn vén màn sau tượng Phật bước vào và cầm một trang sách lên đọc, sau đó Ôn chỉ nói với tôi

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

rằng, chú coi chừng họ vào đóng cửa Viện đó. Tôi nghĩ rằng có ai đó đã báo với Ôn chuyện in sách này, một thái độ mà trước đó Ôn chưa hề có. Tôi đứng lặng người rất lo ngại ôn sẽ buồn. Lần thứ hai nhẹ hơn là năm Hòa thượng Tăng thống Thích Đôn Hậu viên tịch, Ôn cùng phái đoàn của Giáo hội ra Huế chuẩn bị tổ chức tang lễ. Hôm sau tôi cũng ra Huế để đánh lễ Giác Linh Hòa thượng Tăng thống là vị Thầy Yết ma a xà lê của tôi. Đêm hôm trước ngày cúng tống Kim quan nhập bảo tháp tôi ở lại Linh mục và được Thượng tọa Trí Tụ cho tôi được phép ở trong phòng Ôn Linh Mục trải chiếu ngủ dưới nền nhà, bên trong là phòng Ôn Huyền Quang đang nghỉ lại. Đêm đó tôi đã chứng kiến một sự kiện hy hữu đã xảy ra trong phòng khách phía ngoài giữa những viên chức chính quyền và nhà chùa. Sau lễ tang tôi được Thượng tọa Trí Tụ mở cửa tháp lên đánh lễ bảy Đức Phật ở bảy tầng tháp. Ngày hôm sau, Thượng tọa Thích Huệ Hương trú trì Động Quan Âm mời tôi về chùa Quan Âm ở Đà Nẵng, xuống tham lễ Động Quan Âm ở trước chùa thật là huyền bí, rồi đi viếng Ngũ hành sơn và hồ sen rộng bao la ở bên cạnh chùa. Khi tôi về lại Thiền viện thì Ôn chỉ nhẹ nhàng hỏi tôi, chú cũng đi dự lễ tang của Hòa thượng Đôn Hậu à? Nhưng tôi biết rằng Ôn đang

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

thật sự lo lắng cho tôi. Đó là tấm lòng từ bi của Ông rất lớn.

Và lại Ông rất thương tôi chịu khó làm những công việc Ông giao phó, cho nên việc tổ chức quy y cho Phật tử hay việc xây dựng cơ sở của Thiền viện Ông đều muốn tôi thực hiện cho Ông. Phòng nhỏ xinh xắn của tôi ở gần phòng Ông, mỗi buổi sáng khi tôi còn ngủ bên trong thì đúng bốn giờ rưỡi sáng đã nghe bước chân Ông thiền hành qua lại phía hiên trước. Ông hiếm khi vào phòng của quý thầy nhưng phòng nhỏ của tôi được Ông để tâm đến. Duyên do hồi đó vào đầu thập niên chín mươi khi những chiếc máy vi tính đầu tiên du nhập vào Việt nam thì được sở hữu nó là điều không tưởng với hầu hết mọi người, nhưng Cô Trí Hải được đệ tử cho một cái máy vi tính. Cô rất thích và dùng nó để trước tác và dịch thuật. Vài năm sau đó máy vi tính dần dần phổ biến nên khoảng năm 1995, một Phật tử từ phương xa về cho tôi một cái máy cũ. Tôi học Word 3.1 và xử dụng được để đánh kinh sách.

Một bữa nọ Ông nói với tôi Ông muốn biết cách xử dụng máy vi tính và bảo tôi chỉ cho Ông cách xử dụng. Và chương trình mỗi ngày của Ông có thêm vào lúc 5 giờ chiều thực tập máy vi tính. Tôi theo lời Ông dạy nên chương trình của tôi sau 5

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

giờ cũng dành cho Ôn. Ôn bao giờ cũng đúng giờ giấc đã qui định. Ngày ngày cứ đúng 5 giờ chiều Ôn đã đến gõ cửa phòng tôi rồi cùng mở máy vi tính tập xử dụng Word để viết bài. Những bước cơ bản ban đầu Ôn đã xử dụng được nên qua giai đoạn thực hành. Bấy giờ tôi chợt nhớ lúc trước Ôn có nói với tôi một nghiên cứu về ngài Pháp Hiển bằng tiếng Anh là “Fa-Hsien, the Unassuming Pilgrim” của Ôn viết xong cuối năm 1963 khi Ôn còn lưu trú tại Viện Nalanda ở Ấn độ mà Ôn đã làm mất bản thảo từ lâu. Rồi tình cờ tôi tìm thấy lại tập bản thảo đánh máy từ năm 1963 nay giấy đã cũ nát nằm trong một tủ sắt của thư viện lẫn lộn trong mớ giấy báo loại bỏ mà trước đây tôi đã chuyển từ Đại học Vạn Hạnh về. Tôi thừa lại Ôn và từ đó Ôn và tôi cùng thực tập máy vi tính mỗi ngày một giờ đánh lại bản thảo này, sửa lại những chỗ chữ đã rách vụn trên cái máy vi tính mới mà Ôn vừa cho mua về đặt trong phòng của Thầy Lê Mạnh Thát. Làm việc với Ôn cho đến khi quyển sách này vừa sửa lỗi xong thì vừa lúc Hòa thượng Thích Thiện Châu từ chùa Trúc lâm bên Pháp về nước lưu trú tĩnh dưỡng và chữa bệnh nên từ đó Ôn cũng không sử dụng máy vi tính nữa.

Sau đó tôi bạch với Ôn gợi ý cho Ni sư Trí Hải dịch ra tiếng Việt và cho in thì Ôn đồng ý. Giữa

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

năm 1997 sức khỏe Ôn yếu mệt, Ôn vào điều trị tại bệnh viện Chợ rẫy ở phòng 11 lầu 10. Khi Ni sư Trí Hải vào thăm Ôn tại giường bệnh năm đó, Ôn nói với Cô Trí Hải cho dịch tập sách này và Cô đã hoan hỷ nhận lời đem về dịch chỉ trong một tuần là xong. Sách Pháp Hiển nhà chiêm bái được Viện Nghiên cứu Phật học Việt nam cho xuất bản cùng năm.

Tôi đã đọc được trong lời nói đầu sách những dòng chữ đầy cảm xúc của Ôn: “Một đặc tính khác của ký sự Pháp Hiển là tính giản dị chân thực, không có nhiều biến cố thần kỳ, cũng không chú ý nhiều đến những huyền thoại. Đời đức Phật mà Pháp Hiển ghi lại rất giống những gì mô tả trong Mahāvagga của tạng Pali, nhất là chuyện kể về những hoạt động của Phật sau khi ngài đạt giác ngộ tại Bồ đề tràng. Sự mô tả của Pháp Hiển về kỳ Kết tập đầu tiên có thể xem là dữ kiện lịch sử đáng tin cậy, trong khi ký sự của Huyền Trang thì đầy những biến cố thần bí làm lu mờ giá trị lịch sử của giai đoạn này.

Vì Pháp Hiển chỉ là một tăng sĩ chân chính bình dị không có tham vọng, nên ký sự của ngài hầu như toàn đề cập những sự kiện liên hệ đời sống tín ngưỡng nói riêng, đến Phật giáo nói chung. Mặc dù ngài có nói đến vài dữ kiện địa dư, song

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

chúng chỉ là phụ thuộc, còn đời sống tu sĩ và những biến cố về Phật giáo luôn luôn chiếm vị trí hàng đầu.

Trong lúc soạn tác phẩm này trong bầu không khí thanh bình của Đại tông Lâm Nàlanda Mới, thì tại miền Nam Việt Nam, bi kịch của Phật giáo đang bùng nổ. Với lòng thán phục lẫn với lo lắng sâu xa, tôi đã theo dõi cuộc tranh đấu dũng cảm của Phật tử Việt Nam để bảo vệ tín ngưỡng mình, và sự đàn áp tàn bạo của chế độ Ngô Đình Diệm đối với Phật giáo. Đã nhiều lần, công việc này phải ngưng trệ, khi hết vị Tăng này đến vị Tăng khác tự thiêu để phản đối chính sách đàn áp. Với sự lật đổ chế độ Diệm, cuộc khủng hoảng Phật giáo đã đi đến một kết thúc vinh quang; và tác phẩm này cũng ra đời như muốn san sẻ niềm hân hoan của Phật tử Việt nam. Để tưởng niệm sự hy sinh của họ và cuộc đấu tranh anh dũng ấy, Tôi xin hiến tặng sách này cho những người đã thiết tha tôn quý Chánh pháp của Phật hơn cả mạng sống của mình. Cũng vì sự vị pháp vong thân ấy đã giục giã Pháp Hiền lên đường làm cuộc chiêm bái vĩ đại trong đó tính mạng ngài có lúc đã tựa như chỉ mảnh treo chuông. Mười sáu thế kỷ đã trôi qua, giữa bậc Thánh Tăng này với Phật tử Việt nam hiện đại, nhưng niềm tận trung với Chánh Pháp



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

và sự hi sinh vì một lý tưởng cao thượng đã xóa nhòa khoảng cách thời không, và đưa họ lại gần nhau trong việc phụng sự Phật giáo.

*Nalanda, ngày 15 tháng 11 năm 1963*

*Tỷ kheo Thích Minh Châu*

Tôi vừa làm Quản thủ Thư viện Viện Nghiên Cứu Phật Học Việt Nam theo sự bổ nhiệm của Ôn và mỗi sáng Chủ nhật dạy lớp Thiền. Thường trọn ngày Chủ nhật có hai Phật tử giỏi giang siêng năng Doãn Thị Thanh Hương và Vũ Thị Huyền Châu đôi khi có Giáo sư Doãn Quốc Sỹ đến làm việc ở thư viện trong thân tình. Giai đoạn này Hương và Châu đánh vi tính bản luận án đề tài “Buddhist Literature: A Proposed Scheme of Classification and Cataloguing of Works on Buddhism Modeled on the Buddhist Collection at Van Hanh University Library, 1964-1999” được Ni sư Thích Nữ Tuệ Hạnh từ Úc về tận tình hướng dẫn để đệ trình cho trường Pacific Western University ở Hoa kỳ. Và đánh vi tính những sách của Thầy Lê Mạnh Thát để in như là Lục độ tập kinh và lịch sử khởi nguyên dân tộc ta, Nghiên cứu về Mâu tử, Khương Tăng Hội tập I và tập II, Pháp hoa quốc ngữ. Những lần in như vậy thì trong tâm trạng thật lo âu sẽ bị hốt ỏ, nhưng in xong đem phát hành thì được sự

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

ủng hộ của Phật tử và đọc giả nghiên cứu lịch sử văn học Phật giáo Việt nam thì đánh giá cao những nghiên cứu này. Tôi có gửi sách tặng cho Giáo sư Huệ Chi ở Viện Văn học Hà nội thì giáo sư đã đón nhận trân trọng và dùng để trích dẫn trong những nghiên cứu về văn học Phật giáo của mình. Ở đây tôi nhớ ơn Phật tử Phạm Bá Quang là người đã hết lòng hộ trì Đạo Pháp, Hương và Châu đánh vi, Bác Doãn Quốc Sỹ đọc lại xem có sai sót không, Thầy Thanh Nguyên nhận lãnh in lụa thủ công trong một thời điểm vô cùng khó khăn.

### XIII

## TRANG NGHIÊM ĐẠO TRÀNG

Ôn tin tưởng giao phó cho tôi trách nhiệm xây dựng công Tam quan Thiền viện Vạn Hạnh năm 1989, rồi xây dựng nhà Tổ có giảng đường bên dưới năm 1990 với sự cố vấn của Thượng tọa Thích Chơn Thiện, có Thầy Thích Tâm Đoan từ Đà lạt là thợ chính và các thợ từ Huế vào, Thượng tọa Thích Tịnh Hạnh ở Đài Loan tài trợ

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

một phần một trăm triệu đồng tiền Việt nam cho công trình xây dựng này. Qua năm 1992 tôi được Ôn dạy xây tháp Pháp lạc trên khuôn viên hồ tắm. Hồ được lấp đầy bằng cát rồi xây tháp cao 12 mét. Thọ được mượn từ Huế. Một năm sau thì tháp này cũng hoàn tất, Tôi nhớ đêm ăn mừng lạc thành có Ôn chứng minh dưới ánh trăng rằm tháng giêng sáng vàng vạc. Công việc xây dựng tôi có được những Đạo hữu tận tình phụ tá bên cạnh tôi rất thâm tình đó là Đạo hữu Vũ Văn Châm Pháp danh Nguyên Lạc, Đạo hữu Trần Minh Châu Pháp danh Huệ Minh, chị Trần Bạch Yến và người mẹ là bác Nguyên Hạnh. Để có ngân quỹ cho việc xây dựng những công trình này thì phải vận động xin tiền hàng tuần, nhưng vào mỗi Chủ Nhật Ôn đều có mặt để họp Phật tử kêu gọi sự ủng hộ từ họ và những học trò của Ôn. Nhưng nhờ Phật lực gia hộ, uy đức của Ôn, chư Tăng và Phật tử tận lực nên ba công trình này đã thành tựu viên mãn. Ngày khánh thành mỗi công trình là Ôn vô cùng hoan hỷ.

Nhân vào một dịp sinh nhật Ôn ngày 20 tháng 10 năm 1998, tôi có bạch với Ôn và mời Điều khắc gia Hoàng Gia Thuận tạc cho Ôn tượng bán thân bằng đồng Ôn đã hoan hỷ cho phép. Mỗi lần Hòa sĩ Hoàng Gia Thuận đến thì Ôn ra ngồi ở trước phòng khách để anh quán sát và tạc theo

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

đúng chân dung sống thực. Tượng bán thân này tạc xong và đồ đồng đúc kích thước người thật của Ôn là một kỷ vật điêu khắc của Họa sĩ Hoàng Gia Thuận cũng là người đệ tử đã quy y với Ôn hiến tặng Ôn.

Sau bốn năm tạm ngưng việc xây dựng ở Thiền viện thì một hôm Ni sư Trí Hải dẫn một đoàn khách Tăng và cư sĩ Phật giáo Đài loan đến thăm Ôn. Vị Trưởng đoàn đó Thượng tọa Quảng Tâm là Hội trưởng Hội Đồng Tu Đài bắc để xin phép Ôn cho tổ chức lễ trai Tăng tại viện để cung thỉnh hai mươi ngàn Tăng Ni đến dự cho hội cúng dường. Pháp sự này thì vô cùng lớn vượt ngoài khả năng tổ chức của Viện nên Ôn im lặng. Trong buổi tiếp chuyện phái đoàn có Ni sư Trí Hải và tôi cùng tham dự, Ôn và Ni sư Trí Hải đã cảm ơn và cho biết hoàn cảnh hiện tại không thể thực hiện buổi lễ này được và đã khéo léo gợi ý cho Thượng tọa Quảng Tâm ủng hộ việc xây lại cơ sở Học viện Phật giáo Việt nam ở Sài gòn, vì hiện tại có 400 Tăng Ni đang học trong hai phòng học lợp tôn rất là kham khổ. Đoàn trở về Đài loan, sau đó Ni sư Trí Hải đã thuyết phục Thượng tọa Quảng Tâm quay lại. Đó là vào năm 1997.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Thượng Tọa Quảng Tâm rất mến phục Ni sư Trí Hải biết được Ni sư là vị nữ tu có tài đức hết lòng phụng sự Phật Pháp và công tác xã hội từ thiện từ xưa đến nay. Năm trước đó Hội đã ủng hộ năm chục ngàn Mỹ kim và nhờ Ni sư cho xây dựng một cây cầu ở Huế giúp dân vùng nghèo khổ. Và bây giờ sau khi Thượng tọa Quảng Tâm và Ni sư Trí Hải nhiều lần duyệt lại dự án kiến tạo ngôi Học viện mới để trình lên Ôn Viện trưởng. Sau nhiều tháng thì Ni sư Trí Hải báo một tin vui cho Ôn là Thượng tọa Thích Quảng Tâm Hội trưởng Hội Đồng tu Đài bắc đã hứa cúng bốn trăm ngàn Mỹ kim để xây Học viện Phật Giáo Việt nam ở Sài gòn. Và Thượng tọa cúng một trăm ngàn Mỹ kim để xây Học viện Phật giáo Việt Nam ở Huế.

Ôn đã cho họp lập ban xây dựng đăng trên báo Giác ngộ Ôn làm Trưởng ban xây dựng và tôi làm Phó ban xây dựng và có các thành viên là bác Nguyễn Lạc Vũ Văn Châm, Bác Lê Mộng Đào, anh Huệ Minh Trần Minh Châu vân vân. Khi Thầy Chơn Thiện đi du học ở Ấn độ về thì Thầy thay Ôn làm Trưởng ban xây dựng và tôi làm Phó ban xây dựng đặc trách trực tiếp giám sát công trình, quyết định thi công như thế nào cho phù hợp, ký kết các hợp đồng về vật liệu và thanh toán và phát lương. Công ty xây dựng Hòa

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

bình của anh Lê Văn Hải làm Tổng giám đốc và Anh Lê Văn Hưng là hai người con trai Bác Lê Mộng Đào là một công ty xây dựng lớn và nhiều kinh nghiệm với các công trình cao ốc. Nhờ sự hỗ trợ của Công ty xây dựng Hòa bình giúp Viện bản vẽ. Công ty không nhận tiền lời của thầu và để cho viện điều hành và thanh toán trực tiếp theo bảng lương của công ty cho nên tiết kiệm thêm nhiều tiền.

Anh Hải giao phó cho người thân tín là Kỹ sư Nguyễn Đăng Đồng làm giám đốc công trình. Anh Nguyễn Đăng Đồng một kỹ sư giỏi có nhiều năm kinh nghiệm và có đạo tâm và một ê kíp làm việc hiệu quả. Do vậy, chất lượng xây dựng công trình này rất cao, tòa nhà được đổ bê tông tường dày vững vàng. Một số họa tiết hoa văn tòa nhà là do anh sáng tác. Tôi cũng biết ơn vị Phật tử cung cấp ngói men xanh ở Bình dương đã bán với giá rẻ và khi không còn tiền chi trả thì vị này cũng hoan hỷ cho khuất nợ.

Học viện mới là một tòa dinh thự nguy nga sừng sững mọc lên bao gồm một tầng hầm dành cho đậu xe, và năm tầng lầu mà tầng trên cùng tôi đề nghị anh Lê Văn Hải cho vẽ lại và nới rộng hai gian để trở thành một thiền đường có thờ Phật vì bản vẽ cũ chỉ là mái che cho cầu thang lên sân

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

thượng, một thang máy cần phải có cho tòa nhà mà tôi đã thừa Ôn và thuyết phục công ty xây dựng và anh Đồng cho thiết kế lại. Chỉ từng ấy cũng chi phí thêm nhiều tiền. Chỉ riêng phần đào móng và làm tầng hầm đã tốn một trăm năm chục ngàn Mỹ kim rồi. Chu vi của tòa nhà là dài bốn mươi mét và rộng hai mươi mét.

Năm sau, Thượng tọa Quảng Tâm trở lại viếng thăm công trình, thấy công trình nguy nga đồ sộ so với số tiền Thượng tọa cúng dường nên Thượng tọa và quý vị Hội viên trong phái đoàn vô cùng hoan hỷ. Sau này thiếu tiền Thượng tọa lại hoan hỷ cúng thêm năm chục ngàn Mỹ kim và Phật tử trong nước cúng được một trăm ngàn Mỹ kim. Công trình nếu không nhờ giúp đỡ của Công ty Xây dựng Hòa Bình theo lời chỉ dạy của Ôn thì có thể phí tổn nhiều hơn. Ôn vô cùng hoan hỷ trong ngày đại lễ khánh thành 1999 đông đảo chư Tôn đức Tăng Ni và Phật tử cả nước về chúc mừng.

Sau khi lễ khánh thành Học viện mới, thì Ôn cho chuyên văn phòng học viện và Tăng Ni qua học tại cơ sở mới. Tôi dạy tiếng Phạn cho Tăng Ni sinh khóa IV niên khóa 1997-2001 cho đến ngày kết thúc khóa học. Lễ tốt nghiệp cho Tăng Ni sinh khóa 4 diễn ra vào đầu Mùa Thu 2001 trước

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

tiền đình tòa Học viện mới. Ôn rất vui là tâm nguyện của Ôn là dịch thuật kinh Tạng Pali sang chữ Việt và đào tạo những Tăng Ni có tài có đức để giữ gìn mạng mạch của ngôi nhà Phật giáo Việt nam được trở nhụy đơm hoa.

Còn tôi hoàn thành các Phật sự mà Ôn giao phó và cũng từ năm 1993 đến 2001, vừa là Thư viện trưởng Thư viện Viện Nghiên cứu Phật học Việt nam, Giáo sư Học viện Phật giáo Việt nam khóa IV, tôi đã theo đuổi và hoàn thành các ngành học sau đây:

- Chứng chỉ Hoa kỳ học của Trung tâm nghiên cứu Châu á Thái bình dương của trường Đại học Sư Phạm Sài gòn. 1993-1995.
- Cử nhân Khoa Quốc tế học của Đại học Khoa học xã hội và nhân văn. 1996-2000.
- Chứng chỉ Descriptive Linguistics Seminar, instructor: Dr. Alan S. Kaye, Ph.D. của Institute for Global Education. August 9-15, 1999.
- Chứng chỉ Method of Research – Method of Distance Learning – Case Studies của Institute for Global Education. January 14-21, 2000.



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

- Doctor of Philosophy with a major in Library Science of Pacific Western University: 2001. Luận án tôi nộp cho trường với Thesis: “Buddhist Literature: A Proposed Scheme of Classification and Cataloguing of Works on Buddhism Modeled on the Buddhist Collection at Van Hanh University Library, 1964-1999.

Sau những ngày tháng bẽ bộn Phật sự, mùa Xuân năm 2001 tôi và Tăng Ni sinh khoá IV có chuyến xuyên suốt từ Nam ra Bắc tới tận biên giới Việt- Trung. Trong chuyến đi này suốt từ Sài Gòn đến bờ sông Bến Hải từng chặng đường của các tỉnh miền Trung, chúng tôi đã được dừng xe để lễ Phật và thăm những ngôi chùa có các Thầy Cô học ở Học viện. Rồi tiếp tục chuyến hành hương những ngôi danh lam cổ tự ở miền Bắc. Nhiều ngôi Cổ tự nổi tiếng mà lần đầu tiên trong đời tôi và đoàn đến lễ bái và viếng thăm là những ngôi Phạm vũ một thời hoàng kim xa xưa nay vẫn còn đây đúng nghĩa đất vua chùa làng phong cảnh Bụt của thơ văn.

Đoàn đến tham lễ chùa Dâu còn gọi là chùa Diên ứng, Pháp vân và Cổ châu được xây lên từ những năm 187 đầu công nguyên tại thủ phủ quận Giao chỉ hay Giao châu hiện còn thờ tượng

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

cổ Pháp Vân trước có đặt tráp gỗ chứa Thạch Quang Phật, chùa còn nổi tiếng về huyền tích Phật Man Nương và Tứ Pháp: Pháp Vân, Pháp Vũ, Pháp Lô, Pháp Điện; tham lễ chùa Bút tháp có tháp cao bằng đá dáng như cái bút mực; tham lễ chùa Trấn quốc, chùa Quán sứ, chùa Một cột, chùa Thầy, chùa Lý quốc sư, chùa Keo, chùa Tây Phương, chùa Quỳnh lâm, chùa Phật tích có thờ tượng cổ Đức Phật A Di Đà tuyệt tác mỹ thuật của thời Lý, chùa Trăm gian, chùa Côn sơn hay còn gọi là Thiên tư phúc nơi Thi hào Nguyễn Trãi tu học, chùa Đậu nơi thờ nhục thân xá lợi của hai vị Thiền sư Vũ Khắc Minh và Vũ Khắc Trường, chùa Hương, rồi lên tận đỉnh cao tham lễ chùa Đồng núi Yên tử của Vua Trần Nhân khi xưa từ bỏ ngôi vua lên núi này tu lập ra Thiền phái Trúc lâm Yên tử danh tiếng và truyền cho đến ngày nay. Tổ Trúc Lâm có bài Kệ thị tịch:

Hết thầy pháp không sinh  
Hết thầy pháp không diệt  
Nếu hay hiểu như vậy  
Chư Phật thường trước mặt  
Đến đi sao có đây.

*Lê Mạnh Thát: Toàn tập Trần Nhân Tông.*

XIV

THÂN MUÔN DẠM CHƠI

Trong dịp kỳ nghỉ cuối năm của Học viện, Thầy Chơn Thuận sắp đặt và lấy vé bay đi Mỹ cho tôi, Ôn Chơn Tế và Thầy Tâm Hải. Chuyến đi này thăm quý Thầy và những người quen thân ở Mỹ do thư mời của Thầy Hạnh Đạt viện chủ Tu viện Kim cương ở Atlanta. Hôm 18 tháng 11 năm 2000 chúng tôi đi phỏng vấn cũng là ngày tổng thống Bill Clinton lần đầu đến Việt nam để thiết lập lại bang giao hai nước Việt Mỹ. Ngày hôm đó cả ba Thầy đều có được visa đi Mỹ. Máy bay hãng China Airline đáp xuống phi trường LAX là phi trường quốc tế hiện đại bậc nhất thế giới ở thành phố nổi tiếng có đông cư dân người Mỹ gốc Việt sinh sống trong một chiều nắng se lạnh của ngày 19 tháng 12 năm 2000. Thầy Chơn Thuận đón ba chúng tôi về nhà và ở lại một tuần đi thăm quý Thầy và các chùa trong vùng Los Angeles. Rồi sau đó Tuấn và Đạt ở Delaware mời cả ba Thầy đến thăm để cùng đón một năm mới 2001 về trong tuyết giá ở miền Đông Bắc Mỹ. Chuyến bay chúng tôi đáp xuống phi trường Baltimore một buổi sáng le lói ánh nắng trong ngày mùa Đông lạnh buốt. Ra đón chúng tôi về nhà Tuấn là một vị sĩ quan Bộ quốc phòng người Mỹ đen

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

thân tình với Tuấn. Tuấn là một chuyên viên thiết kế kỹ thuật của một hãng xây dựng lớn ở đây. Nhà của Tuấn là khu gồm những ngôi nhà có thể di chuyển được, và toàn người Mỹ trắng làm trong hãng. Những ngày này tuyết phủ ngập mọi ngã đường trắng xóa. Sáng ngày đầu năm mới 2001 Tuấn đưa cả ba chúng tôi đi thăm New York, đứng bên này bờ nhìn qua tượng Nữ Thần Tự Do nổi tiếng, đường phố vắng lặng, tất cả đều đóng cửa, rồi đi đến Trụ sở Liên Hợp Quốc đứng nhìn từ phía ngoài. Và từ bên bờ thành phố nhìn xa có tượng Nữ thần Tự do, một biểu tượng của Hoa kỳ. Ngược về Delaware mất hai giờ lái xe và từ nhà Tuấn lái xe đi đến thủ đô Hoa thịnh đốn cũng mất hai giờ. Đến Thủ đô chúng tôi chỉ dạo bên ngoài và chụp hình kỷ niệm, rồi đi thăm chùa Giác hoàng và chùa Kỳ viên. Đó là chuyến đi nhiều kỷ niệm trong ngày năm mới của những ngày đầu tiên trên đất Mỹ.

Vài tuần sau trở về lại thành phố Los Angeles đi viếng cảnh và nghỉ ngơi chờ đón Tết Việt về trên đất đất khách. Chiều 29 tết năm đó được Ôn Mãn Giác cho về Chùa Việt nam ở Los Angeles đón giao thừa cùng với Ôn, chư Tăng và Phật tử đầy đạo tình ấm áp. Tôi và Thầy Tâm Hải ở lại đây trọn ngày tết rồi từ biệt trong sự triu mến của Ôn. Trước khi trở về Việt nam thì Thầy

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Chơn Thuần cũng đưa chúng tôi đi thưởng lãm vài nơi trong phố thị để thưởng lãm cái hồi hã vội vàng của mọi người trong phố thị văn minh phồn hoa này. Tối 29 tháng 1 năm 2001, Tôi và Thầy Tâm Hải từ giả nước Mỹ để về lại Việt nam.

### XV

## CHÍ NGUYỄN HOẰNG PHÁP

Chư Tổ dạy rằng: “Hoàng Pháp vi gia vụ, lợi sanh vi bản hoài.” Hoàng truyền Chánh Pháp độ sanh là gia vụ của người đệ tử Phật bao đời nay. Phẩm Pháp Sư của Kinh Pháp hoa Đức Phật dạy rằng, sau khi Đức Như Lai diệt độ, nếu có người thiện nam người thiện nữ nào muốn giảng kinh Pháp hoa này cho hàng tứ chúng thì phải làm sao? Người thiện nam người thiện nữ đó nên vào ngôi của nhà Như Lai, mặc áo của Như Lai, ngồi tòa của Như Lai mà vì hàng tứ chúng rộng nói kinh này. Nhà của Như Lai là tâm đại từ bi lớn đối với tất cả chúng sanh, áo của Như Lai chính

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

là lòng nhu hòa nhẫn nhục, tòa của Như Lai là hết thủy Pháp đều Không.

Tôi về lại Việt nam được vài tháng thì Ôn Mãn Giác gửi thư về bảo lãnh tôi sang Mỹ. Tôi không muốn đi nữa, nhưng Thầy Chơn Thuận về cũng khuyên tôi qua thăm Ôn Mãn Giác lại. Tôi nhận thư của Hòa thượng Thích Mãn Giác Hội chủ Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hoa kỳ từ tháng năm nhưng mãi đến ngày 04 tháng 12 năm 2001 là ngày lễ đặt đá xây Chánh điện Thiền viện Vạn hạnh tôi mới quyết định đi qua thăm Ôn. Ngay tối hôm ngày lễ đặt đá tôi lấy chuyến bay của hãng Korean Air đi Mỹ. Lần đi này không ngờ là tôi ở luôn lại Mỹ, điều mà tôi không hề nghĩ đến trước đó.

Tôi đến Mỹ một chiều mùa Đông lạnh lẽo được đón về chùa Việt nam ở với Ôn Hội chủ hai tuần thì Tuấn mua vé bay cho tôi đi Delaware. Ở đây tôi lại có dịp hưởng thêm một lần nữa cái lạnh lẽo của mùa Đông băng giá của những ngày cuối năm và đầu năm mới dọc theo chuyến du hành Tuấn lái xe đi thăm lại các chùa ở Thủ đô Hoa thịnh đón rồi đi ngược về Maryland, viếng chùa Hoa nghiêm ở Vrginia rồi về lại Delaware qua Pennsylvania, New Jersey viếng thăm chùa Trang nghiêm người Hoa ở New york và chùa

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Phước long ở Connecticut đến Massachusetts ở nghỉ đêm ở nhà người bạn của Tuấn để sáng mai đi Boston để dạo xem Đại học Havard và Học viện MIT và bến cảng Boston. Buổi chiều qua New Hampshire chơi đùa với đàn chim bồ câu ở một công viên tại nơi đó. Ngày hôm sau quay xe về lại Delaware. Chuyến đi kéo dài suốt một tuần nghỉ lễ. Ở lại chơi với Tuấn thêm vài ngày nữa để đi viếng thăm chùa Bồ đề tại Philadelphia rồi tôi trở về lại Los Angeles.

Sau khi trở về chùa Việt nam vài ngày tôi lại xin Ôn đi thăm Thượng Tọa Hạnh Đạt vì chuyến đi trước tôi không qua thăm Thầy được. Ở lại Tu viện Kim cang thành phố Atlanta một tháng và đón ngày Xuân tết Việt nam với Thầy và Phật tử ở đây.

Ở Tu viện chỉ ngày Chủ nhật thì có bảy tám chục Phật tử về lễ Phật tụng kinh, còn những ngày trong tuần thì ít có ai đến tu viện. Vào mùa Đông ban ngày thì lũ quạ kéo nhau bay về la hét om sòm trong khu rừng thông khoảng mười mẫu của chùa, ban đêm thì tĩnh mịch vắng lặng và lạnh lẽo. Đã mười năm trôi qua Thầy Hạnh Đạt từ chùa Việt nam Los Angeles qua đây cô thân chiếc bóng miệt mài xây dựng tu viện từ một mảnh đất hoang mua được và giáo hóa hướng

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

dẫn Phật tử tu học Phật pháp hàng tuần. Phật tử rất thương kính thầy mỗi Chủ nhật có nhiều Phật tử ở lại buổi chiều làm công quả cho tu viện trong đó có hai Phật tử trong một gia đình rất thuần thành đó là Phật tử Diệu Hỷ và Phật tử Diệu Hân mà mỗi sáng Thứ bảy đều tự mua hoa đem đến cắm hoa cúng Phật cho đến tận bây giờ.

Để đón ngày Xuân năm Nhâm ngọc, từ mấy tuần Thầy Hạnh Đạt đã chuẩn bị trước mọi việc để cho Phật tử về Lễ Phật hái lộc vui Xuân trong những ngày tết sắp đến như tự in tại tu viện thiệp chúc tết, thư tết, lộc tết vân vân. Thầy lo chuẩn bị parking cho Phật tử về có chỗ đậu xe. Rồi nấu bánh chưng bánh tết ngoài trời lạnh lẽo. Thầy đã chế ra một cái máy thổi lửa, nhưng vì muốn nấu nhanh hơn nên có cả thùng bánh bị hư hết.

Đêm giao thừa có đông đảo Phật tử về đón giao thừa Lễ Phật và Thượng tọa Trú trì phát lộc Xuân. Từ buổi chiều tối trước lễ giao thừa các Phật tử trong đoàn Thanh niên Phật tử Kim cang đã có mặt trong đêm ca hát Karaoke đón mừng xuân mới thật là vui vẻ phía sau vườn chùa. Chánh điện tuy chật người nhưng thật ấm áp đạo tình dù bên ngoài trời thật lạnh. Sau khi lễ Phật mọi người được thưởng thức hương vị của bánh



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

mút quê hương nơi quê hương của đất khách xa xôi vời vợi này.

Những ngày còn ở lại Tu viện Kim Cang tôi nghe một tin buồn từ quê hương là Hòa thượng Thích Đức Nhuận viên tịch vào ngày 21 tháng 1 năm 2002. Từ khi thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Hòa thượng đã đảm nhiệm phẩm vị Chánh văn phòng Viện Tăng Thống từ năm 1967 đến 1973 và qua nhiều mùa Xuân, nhiều mùa Phật đản Hòa thượng đã phụng giáo chỉ chấp bút viết những bức thông điệp nổi tiếng nói lên tiếng nói của đức vô úy, lòng từ bi và trí tuệ của người Phật giáo cho Đức đệ nhất Tăng thống Thích Tịnh Khiết trong giai đoạn đất nước trong chiến tranh đầy hận thù đầy nhiều nhưng. Hòa thượng cũng là một nhà văn hóa sáng tác nhiều tác phẩm Phật học và chủ nhiệm kiêm chủ bút báo Nguyệt san Vạn hạnh. Đối với tôi Hòa thượng tấm lòng từ bi thương Đạo thương đời. Tôi đã có thời gian dài thân cận chăm sóc Hòa thượng và Đạo tình mà Hòa thượng dành cho tôi thì tôi giữ mãi trong lòng.

Tấm lòng của Hòa thượng Thích Đức Nhuận nặng với quê hương Đạo Pháp đã được Hòa thượng Thích Mãn Giác Hội chủ Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hoa kỳ nói lên trong lời tiễn

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

biệt trong lễ tưởng niệm tại chùa Việt nam Los Angeles: “Thầy đã sống một cuộc đời xứng đáng, phẩm cách vằng vặc như trăng rằm, chân tình rạt rào như sóng biển, để nay trong cuộc giã biệt này ai mà không tiếc, không thương, không tôn kính Thầy với hằng sa cảm xúc. "Thầy ra đi rất nhẹ nhàng" Đó phải chăng là cách sống trọn một đời dài của Thầy. Thầy nằm như đang ngủ, với gương mặt từ hòa, an nhiên. Đó phải chăng cũng là tất cả những gì có thực nơi Thầy mà chúng tôi hằng gặp gỡ. Trong lặng lẽ, Thầy là gốc trầm thom nơi núi sâu, là chiếc cột âm thầm chống đỡ ngôi nhà Việt Phật giữa ngửa nghiêng, là hơi thở hy vọng của một thế trận rã rời. Thầy sống như thế và cũng đã ra đi như thế.”

Sau tết tôi từ Atlanta trở lại chùa Việt nam Los Angeles và dự định ở lại với Ôn Hội Chủ vài tuần rồi trở về lại Việt nam. Nhưng Ôn vẫn một mực bảo tôi để Ôn làm giấy cho ở lại. Do vậy tôi vâng lời Ôn và đánh lễ Ôn để được ở lại với Ôn. Tôi im lặng không nói gì với bên quê nhà cả. Tôi được Hòa Thượng Thích Mãn Giác (1929-2006) Hội chủ Tổng Hội Phật giáo Việt nam tại Hoa kỳ, Viện chủ chùa Việt nam có tấm lòng từ bi giao phó cho tôi cái việc “tác Như Lai sứ hành Như Lai sự” để giữ cương vị trú trì chùa Việt nam tại thành phố Los Angeles.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Sau khi quyết định ở lại Hoa kỳ, tôi bắt đầu chuẩn bị cho mình hướng đi mới. Những ngày đầu tôi cố vấn cho Tuấn trong chương trình giảng Pháp của Phật học đường Vạn hạnh Online. Thành phần giảng sư là chư Tôn đức ở Mỹ, Canada, Pháp, Úc, Việt nam và thỉnh thoảng mời các vị Giáo sư Doãn Quốc Sỹ, Giáo sư Trần Quang Hải thuyết trình về các đề tài Phật giáo, Văn hóa và âm nhạc dân tộc, vào các ngày lễ lớn như Phật đản thì có tổ chức lễ trên Online, cũng có diễn văn khai mạc, Pháp từ, Đạo từ, nghi lễ và văn nghệ. Một tuần tôi phụ trách giảng một lần. Chương trình giảng Pháp này được sự hưởng ứng từ Phật tử ở khắp các nước có người Việt ở Hải ngoại. Duy trì được khoảng bốn năm thì giảng đường đóng cửa vì ban tổ chức mỗi người một công việc khác nhau nên rất khó cho việc điều hành. Dù sao đây cũng là một giảng đường Phật học Online tổ chức lần đầu đã thành công và đông người tham dự mà mọi vấn ở tại nhà hay nơi làm việc.

Trong suốt 14 năm qua ngoài những Phật sự tại chùa Việt nam tôi thường được mời đi các chùa trong nhiều tiểu bang để dự những lễ lớn trong năm:

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Năm 2003 tôi được Ôn dạy tổ chức Lễ 40 năm Phật giáo Việt nam dẫn thân nhập cuộc tại hội trường báo Người việt được thành công mỹ mãn mặc dù trước đó có nhiều ý kiến ngăn chặn buổi lễ này. Cùng năm này Thượng tọa Thông Hải mời qua thăm Thiền viện Chơn không ở Hawaii.

2004 tháng 4 ngày 13-15 tôi tham dự hai ngày thuyết giảng về Trung luận của Đức Dalai Lama tại Đại sảnh đường Pasadena, California và cũng tại đây cách vài năm sau ngài thuyết giảng về Bồ đề tâm và tôi được duyên hiếm có là nhận từ ngài một khăn đỏ.

Năm 2006 tôi là đại biểu chính thức đi tham dự Đại hội khoáng đại lần thứ 23 của Liên hữu Phật giáo thế giới – WFB – tổ chức tại Phật Quang sơn Đài bắc của Đài loan. Nhân dịp này tôi đã viếng thăm các ngôi chùa lớn ở Đài loan như Phật quang sơn, Trung đài Thiền tự, Tu viện Pháp cổ sơn và Viện nghiên cứu Phật học Trung hoa của Hòa thượng Thánh Nghiêm tại Đài bắc.

Tháng 10 năm 2006 Lễ tang Trưởng lão Hội chủ Tổng hội Phật giáo Việt nam tại Hoa kỳ, Viện chủ chùa Việt nam Los Angeles.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Năm 2006 dự Pháp hội Quan Âm tại chùa Tam Bảo thành phố Tulsa của Oklahoma. Cùng Thượng tọa trú trì Thích Đức Trí vận động xây dựng Tôn tượng Quan Âm bằng đá cao 57 feet đặt tại chùa Tam Bảo Tulsa. Tôn tượng được khánh thành vào dịp Đại lễ Phật đản 2013.

Năm 2007 dự lễ Đại tường của Hòa thượng Thích Huyền Vi Tăng thống Giáo hội Phật giáo Linh sơn tại chùa Linh sơn ở Paris Pháp quốc. Nhân dịp tôi đã đi thăm một số chùa và vài nước Châu âu như Bỉ, Đan mạch, Thụy điển, Na uy, Berlin của Đức. Nhờ Thượng tọa Quảng Bình mà tôi có một chuyến đi nhớ đời. Thượng tọa đã lái xe đưa tôi đi từ Đan Mạch đến Na uy trong tiết trời giá lạnh của mùa Đông. Suốt dọc đường dài hun hút qua những cánh đồng của nhiều khu làng châu Âu phủ băng tuyết trắng xóa và tôi đã ghi lại nhiều hình ảnh đẹp như những bức tranh.

Năm 2007 đến 2015 tôi đảm trách nhiệm vụ Phó Ban tổ chức đặc trách Tăng Ni trẻ của các Đại lễ Phật đản do các tự viện Nam California và Giáo hội PGVNTN Hoa kỳ.

Năm 2008 tháng 07 thiết lập và biên tập trang Website của chùa Việt nam Los Angeles: [www.chuaphatgiaovietnam.com](http://www.chuaphatgiaovietnam.com). Ra mắt số đầu

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

tiên Tập san nghiên cứu Phật học Online trên trang điện tử này đến nay đã được 40 số báo.

Năm 2008 một buổi chiều Thu của mùa Vu lan tôi và Thầy Tâm Thiện được Thầy Nguyên Chơn trú trì chùa Tây Thiên thành phố Denver, Colorado mời qua dự lễ Vu lan. Buổi chiều Chủ Nhật sau lễ Vu lan xong, cả ba chúng tôi đến Tu viện Từ Vân của Thầy Tịnh Mãn để lễ Phật và đánh lễ khánh tuế Sư Ông Nhất Hạnh vừa cùng Tăng thân làng mai trong khóa tu cho người Mỹ bản xứ tại convencioner Denver và một ngày tu học tại Tu viện Từ Vân. Chúng tôi thật hạnh phúc được ăn cơm buổi chiều trong chánh niệm cùng Sư Ông tại chánh điện. Sau bữa ăn xong Sư Ông dạy chúng tôi rằng con đường hoằng Pháp ở Tây phương muốn thâm nhiếp người Tây phương vào Đạo Phật thì theo pháp môn của Sư Ông chỉ nên trao truyền cho họ năm giới trước đùng vội truyền cho họ Quy y tam bảo. Đó là cái nhìn thấy với tuệ giác và tấm lòng từ bi của Sư Ông đối với các truyền thống văn hóa tôn giáo ở Tây phương mà Sư Ông đã nhiều năm chung sống. Kể từ buổi chiều năm đó đến nay tôi chưa có cơ duyên gặp lại Sư Ông. Nhưng trong tôi Sư Ông là vị Thầy có tấm lòng Từ bi thật mênh mông thương lo cho Tăng Thân và Đạo Pháp.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Năm 2009 tôi được thỉnh mời chứng minh chuyên hành hương tu học và từ thiện của phái đoàn Phật tử Việt nam tại Mỹ đi Chiêm báii Phật tích (Tứ động tâm) và các Thánh tích tại Ấn độ và Nepal trong ba tuần được nhiều lợi lạc.

Năm 2010 tháng 06 tham dự lễ cung nghinh Phật ngọc tại chùa Pháp vân ở Ontario của Canada. Viếng thăm Tổ đình Từ quang ở Montreal của Trưởng lão Hòa thượng Thích Tâm Châu, Thượng thủ Giáo hội Phật giáo Việt nam trên thế giới, Tu viện Phổ đà sơn và vài chùa ở đây. Cũng năm này Thượng tọa Thông Hải mời tôi dự lễ cung nghinh ngọc Phật do Thiền viện Chơn không tổ chức tại Hawaii Convencionter.

Năm 2012 tháng 6 tôi là đại biểu chính thức đi tham dự Đại hội khoáng đại lần thứ 26 của Liên hữu Phật giáo thế giới – WFB – tổ chức tại Yeosu, south Korea có 300 đại biểu của 90 nước trên thế giới về tham dự. Nhân dịp này tôi đi viếng thăm các ngôi quốc tự cổ danh tiếng của nam Triều tiên.

Năm 2012 tháng 11 tôi đi Nhật dự lễ khánh thành Chùa Việt nam của Hòa thượng Thích Minh Tuyên ở Aikawamachi Hanbara Nhật bản với quà mừng lễ Khánh thành là khuôn ảnh nghệ

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

thuật tượng Phật Bốn Sư Thích Ca. Nhân dịp này tôi đã viếng thăm tượng Đại Phật, những ngôi chùa nổi tiếng của Nhật, nơi tưởng niệm Nagasaki và núi Phú sĩ.

2012 tháng 12 ngày 27 trong buổi họp của International Buddhist Meditation Center tôi được mời vào Hội đồng điều hành trở thành IBMC Board Vice-President. IBMC do Trưởng lão Hòa thượng Thích Thiên Ân thành lập năm 1971 cho chư Tăng và Phật tử người Mỹ tu học. Trước đây văn phòng của Đại học Phương Đông do HT Thích Thiên Ân thành lập cũng được đặt ở đây.

2013 tháng 7 ngày 21 Hòa thượng Thích Tâm Châu Thượng thủ Giáo hội Phật giáo Việt nam trên Thế giới đã ban Giáo chỉ số 343/VP/TT tấn phong tôi lên ngôi vị Hòa thượng theo yết ma của Hội đồng Tăng già tối cao.

Năm 2013 tôi khai sơn thành lập Thiền viện Thích Thiên Ân tên tiếng Mỹ là Boulder Park Meditation Center, Inc. tại 4050-4070 Boulder Park Dr. SW, Atlanta, 30331. Năm 2014 tháng giêng ngày 6 tiểu bang Georgia phê chuẩn Boulder Park Meditation Center, Inc. là một tổ chức tôn giáo phi lợi nhuận, control number:



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

14000840. Hai năm qua Thiền viện được chư Tôn Đức và Phật tử thương mến ủng hộ. Thiền viện tổ chức thành tựu viên mãn Đại lễ Vu lan Bông hồng cài áo 2014 và lần thứ hai 2015 tại Grand Ballroom, Norcross có đông đảo Đồng bào Phật tử về tham dự. Sư cô Thông Nghị và Sư cô nguyên Tuệ là hai chị em ruột còn trẻ tuổi nhưng với hạnh nguyện tu học và dẫn thân phục vụ Phật pháp đã giúp tôi điều hành thực hiện các Phật sự và các dự án của Thiền viện đề ra. Thiền viện cũng nhớ ơn Phật tử Linda Phan Thị Mơ, nhờ sự phát tâm của chị không mệt mỏi lo việc thương lượng và thủ tục mua hai ngôi nhà này có khuôn viên 2 arce 5 và gia đình Phật tử Trịnh Đình Tân và Tống Thanh Kim Thùy lúc nào cũng hỗ trợ các dự án của Thiền viện. Một nguyện lớn đã khởi lên trong tôi là một Bảo tượng Đức Bổn sư Thích Ca Mâu Ni bằng đá sẽ an vị trên ngọn đồi thông phía sau nhà số 4070 trong tương lai để Tặng Ni Phật tử và tất cả những ai có thể đến chiêm bái tu tập thiền định. Mong rằng nguyện ước này sẽ được hồng ân chư Phật chư Đại Bồ Tát gia hộ để nơi đất già lam được an vị Đại bảo tượng Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni là duyên lành mang lại sự an lạc hạnh phúc cho mọi người ở vùng Atlanta này. Website của Thiền Viện Thích Thiên Ân: [www.thienvienthichthienan.com](http://www.thienvienthichthienan.com)

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Năm 2014 tháng 01 Cung thỉnh Bảo tượng Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật đại tượng bằng đồng mạ vàng về chùa Việt nam và làm lễ an vị trong đêm giao thừa tể Giáp ngọ.

Năm 2014 tháng 05 ngày 03 California Legislature Assembly tặng Certificate of Recognition với nội dung: Presented to: Most Venerable Thich Nhu Minh. In honor of: 2014 Vesak Day – World Peace. Thank you for your message of peace, goodwill and compassion to the Community.

Năm 2014 khai giảng khóa tu một ngày chánh niệm niệm Phật tại chùa Từ hiếu, Gardena mỗi tháng vào ngày thứ Bảy đầu tuần.

Năm 2014 tháng 7 ngày 05 Thầy Ven. Dr. Thích Đức Tâm cũng có pháp hiệu Sunyananda Dharma tên Mỹ là Joshua R Paszkiewics là đệ tử của Thầy Ân Đức từ Kansas City, Missouri đến thăm chùa Việt nam và tôi lần đầu. Tôi trao truyền cho Thầy mao Tỳ lư, y áo, chuỗi lần 18 hạt ngọc đỏ Thầy rất vui vì đã được đến chùa Việt nam. Sau đó Thầy cũng muốn tôi đặt tên cho ngôi chùa của Thầy, tôi đặt là chùa Pháp ấn hay Dharma Seal Abbey là cái Ấn của Pháp trên vùng đất Kansas city. Thầy kính tôi như một vị

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Thầy trong đạo của Thầy và tôi hỗ trợ cho Thầy trên bước đường hoàng Pháp. Thầy còn rất trẻ 28 tuổi nhưng đã xong tiến sĩ Phật Học có chí nguyện truyền Pháp vững chãi và đã thâm nhận hàng chục đệ tử. Thầy đã đến Thiền viện Thích Thiên Ân của tôi ở Atlanta dự lễ Vu lan 2014 giảng Pháp tại Thiền viện và Câu lạc bộ Phật học của Emory University.

Năm 2014 tháng 8 ngày 24 Thiền viện Thích Thiên Ân tổ chức Đại lễ vu lan – Bông hồng cài áo lần thứ nhất tại Gand Ballroom ở Atlanta. Chư tôn đức Tăng Ni đã đến chứng minh, Thượng tọa Thích Tâm Thiện và Ven. Dr. Thích Đức Tâm tu sĩ người Mỹ thuyết giảng. Đại lễ diễn ra long trọng và trang nghiêm có trên một ngàn năm trăm Phật tử tham dự. Phật tử Tú Uyên, Quang Nguyễn và các Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử và các em thanh thiếu niên Phật tử các chùa đã hết lòng lo cho Lễ Vu lan này được thành công mỹ mãn.

Năm 2014 tháng 10 tôi gửi thư chúc mừng, qua đề nghị của Phái đoàn Phật giáo Mỹ đi dự Đại hội thượng đỉnh Phật giáo thế giới lần thứ 6 đến Hòa thượng Chủ tịch Tiến sĩ Kyuse Enshinjo của World Buddhist Summit đã được đăng trong kỷ yếu của Đại hội năm này.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Năm 2015 tháng 9 ngày 6 Hội lễ Vu lan mùa Hiếu hạnh lần thứ hai do Thiền viện Thích Thiên Ân tổ chức tại Grand Ballroom ở Atlanta đã có đông đảo chư Tôn đức Tăng ni và quan khách Phật tử tham dự được thành công mỹ mãn. Đây cũng là ngày hội Bông hồng cài áo dành cho những thanh thiếu niên Phật tử trong ngày Vu lan và gửi một thông điệp cho các em hãy là con ngoan thương yêu cha mẹ. Nhân dịp đại chúng đã dành phút tưởng niệm Đại lão Hòa Thượng Thích Tâm Châu Thượng thủ Giáo hội Phật giáo Việt nam trên thế giới vừa viên tịch hôm 20 tháng 8 năm 2015. Ngài là một bậc Tông lâm thạch trụ chốn Thiền gia.

Năm 2015 Ban tổ chức The Organization of the first Buddhist Conference được tổ chức lần đầu tại White House vào ngày 14 tháng 5 năm 2015 đề nghị tôi viết thư chúc mừng. Tôi đã gửi chúc mừng và được Thầy Dr. Joshua R Paszkiewics chuyên đề đọc hôm khai mạc hội nghị nội dung tiếng Mỹ và được dịch như sau:

To the First Buddhist Conference Organization  
Committee

Reverend monks and Nuns,  
Gentlemen,

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

I would like to express my sincere congratulations to the First Buddhist Conference to be held on May 14, 2015 at the White House. I believe that this is an initiative in providing practical solutions for environmental problems that our world is facing.

Buddhism with noble qualities of compassion, tolerance, generosity, harmony can meet the needs of resolving urgent issues in today's world. The Five Precepts of Buddhism, i.e., respect for life, avoid taking things not given, protect family values, respect for the truth, abstain from substances which cause harm to mind and body. If those moral principles be adhered to by all, we can trust that it would be an effective way that may repel war on races, frontiers, drugs and human trafficking, and reducing environmental pollution, drought and food shortages in the world, responding to the call of the United Nations for a world of green and peace.

I wish that you would achieve the objectives set out in this conference.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Sincerely,

The Most Reverend Thích Nhu Minh  
President of Vietnamese United Buddhist  
Churches

Kính gửi Ban tổ chức Hội nghị Phật giáo lần thứ nhất.

Kính bạch chư tôn đức Tăng Ni,  
Kính thưa quý ngài,

Tôi xin chân thành gửi lời chúc mừng đến Hội nghị Phật giáo lần thứ nhất được tổ chức tại White House ngày 14 tháng 5 năm 2015. Tôi nghĩ rằng hội nghị này là một sáng kiến thiết thực để thảo luận cách giải quyết những vấn đề đáng quan tâm đang diễn ra trên hành tinh chúng ta.

Phật giáo với những phẩm chất cao cả về lòng từ bi, khoan dung, độ lượng và hòa hợp có thể đáp ứng những yêu cầu giải quyết những vấn nạn khẩn cấp trong thế giới hiện đại ngày nay. Với 5 giới của người Phật tử đó là tôn trọng sự sống, không chiếm đoạt tài sản kẻ khác, bảo vệ hạnh phúc gia đình, tôn trọng sự thật, không sử dụng những độc tố có hại tư tưởng và thể chất. Nếu

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

những qui tắc đạo đức này được mọi người tuân thủ, chúng ta có thể tin rằng đây là một trong những phương cách hiệu quả để có thể đẩy lùi những tham vọng chiến tranh về chủng tộc, về biên giới, nạn buôn ma túy và buôn người làm nô lệ, làm giảm thiểu những nguyên nhân gây nên ô nhiễm môi trường, hạn hán và thiếu lương thực khắp nơi. Hưởng ứng lời kêu gọi của Liên hiệp quốc vì một thế giới xanh tươi và hòa bình.

Kính chúc quý ngài thành tựu những mục tiêu đề ra trong hội nghị lần này.

Trân trọng,

Ven. Thích Nhu Minh

President of Vietnamese United Buddhist Churches.

Chùa Việt nam là ngôi chùa dành cho quý Thầy đến Mỹ thời gian đầu ở lại đây hoằng Pháp rồi sau đó tùy duyên mà đi hoằng Pháp kiến lập chùa mới hay Đạo tràng chùa thuận theo sự tu học của Phật tử sở tại. Có nhiều vị Thầy xuất thân từ ngôi chùa lịch sử này hiện giờ hành đạo nơi các chùa ở nhiều tiểu bang Hoa kỳ. Chùa ở tại số 857-871 South Berendo Street, Los Angeles, California 90005.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Đây là ngôi chùa Việt nam đầu tiên trên đất nước Hoa kỳ do Hòa thượng Thích Thiên Ân (1925-1980), sau khi đạt được học vị tiến sĩ của Đại học Waseda Nhật bản đến Hoa kỳ 1966 làm giáo sư của Đại học UCLA khai sáng vào năm 1975 cho chư Tăng và Phật tử qua Hoa kỳ định cư có nơi an trú tu học và hoằng Pháp. Sau đó Hòa thượng Thích Mãn Giác Tổng vụ trưởng Tổng vụ Văn hóa Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, Phó viện trưởng điều hành Viện Đại Học Vạn Hạnh từ Việt nam vượt biển sang đến Pháp. Rồi năm 1978 Hòa thượng trú lại Hoa kỳ cùng làm Phật sự với Hòa thượng Thích Thiên Ân tại chùa Việt nam.

Năm 1980 Hòa thượng Thích Thiên Ân viên tịch ngày 21 tháng 11 năm 1980 thì Hòa thượng Thích Mãn Giác là Hội chủ Tổng hội Phật giáo Việt nam tại Hoa kỳ và Viện chủ chùa Việt nam là một bậc Trưởng lão trong hàng giáo phẩm lãnh đạo tinh thần cho chư Tăng Ni Phật tử trên con đường hoằng Pháp lợi sanh và là Viện chủ chùa Việt nam và khai sáng chứng minh Đạo sư nhiều chùa trên khắp Hoa kỳ cho đến ngày viên tịch 13 tháng 10 năm 2006. Lòng tôi thương nhớ về Ôn nên đã mượn lời trăng sao để tiễn Ôn về cõi Phật:



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Lời Trăng Sao

*Đêm qua  
Trời trở lạnh  
Trên từng không  
Vằng vặc trăng sao  
Im lặng  
Đêm sâu  
Cánh Hạc vút về Tây  
Mái hiên chùa  
Hiu hắt gió  
Xao nhẹ chiếc phong linh  
Vang lời kinh  
Cầu nguyện  
Giác linh Thầy  
Trong cõi Phật  
Vô Lượng Quang  
Vô Lượng Thọ  
Thượng Phẩm Đóa Sen Vàng  
Vẫn còn  
Trần gian cõi tạm  
Gió mang  
Lời thì thầm khóc than  
Nhớ thương Người  
Bên cội tùng  
Trong sân chùa  
Bóng Thầy  
Nụ cười*

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

*Thiên thu  
Sát na mâu nhiệm.*

Mùa thu là mùa tưởng niệm Chư Tôn đức của chùa Việt nam. Mỗi năm sau tuần lễ thường lãm ánh trăng Trung thu vàng vặc, thì chùa tổ chức lễ tưởng niệm cho Trưởng lão Hòa thượng Thích Mãn Giác Hội chủ Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam Tại Hoa kỳ, Viện chủ chùa Việt nam vào ngày 22 tháng 8 âm lịch. Tưởng niệm Trưởng lão Hòa thượng Thích Thiên Ân Sáng Tổ Phật giáo Việt nam tại Hoa kỳ, khai sáng chùa Việt nam Los Angeles, sáng lập Trung tâm Thiền Phật giáo quốc tế – International Buddhist Meditation Center và Đại học phương Đông vào ngày 23 tháng 11 dương lịch. Năm nay, vào lúc 3 giờ chiều ngày Chủ nhật ngày 22 tháng 11 năm 2015 chùa sẽ cử hành lễ Húy nhật và tưởng niệm Trưởng lão Hòa thượng Thích Thiên Ân và nhân dịp này sẽ tổ chức tại chùa chương trình triển lãm báo chí Phật giáo tại Hải ngoại lấy chủ đề: 40 NĂM BÁO CHÍ CỦA PHẬT GIÁO VIỆT NAM TẠI HOA KỲ VÀ HẢI NGOẠI. Ước mong qua cuộc triển lãm bộ sưu tập từ nhiều năm của tôi về những ấn phẩm báo chí đã xuất bản của Phật giáo Việt nam do Chư Tôn đức và các tự viện chủ biên trong suốt chặng đường dài 40 năm du hóa, khai sơn, truyền giáo, truyền

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

giới ở Hoa kỳ và Hải ngoại để chúng ta có thể nhìn lại những thành tựu vàng son của Phật giáo Việt nam tại Hải ngoại.

Nhìn lại chặng đường đã qua thì con đường cao cả nhất của một Tăng sĩ là hoằng Pháp độ sanh. Trong thời gian của chặng đường sống xa Ôn thì bên tôi bao giờ cũng có hình bóng của Ôn để nâng đỡ nhưng tôi biết ở quê nhà Ôn vẫn mong tôi trở về từng ngày, bởi vì khi Ba Má tôi có dịp vào Vạn hạnh hầu thăm Ôn thì lúc nào Ôn cũng hỏi rằng thầy Như Minh có về thăm nhà không và bên này lúc nào tôi cũng biết rằng lúc nào cũng có Ôn trong mỗi chặng đường đi của mình.

Mãi cho đến năm 2010, lần đầu tôi trở về đánh lễ thăm Ôn sau chín năm cách xa Ôn chỉ nhìn bằng ánh mắt vẫn ánh mắt từ ái của năm xưa nhưng giờ Ôn chỉ im lặng. Hai năm sau, trong ngày Vu lan 2012 tôi đang ở tại Tu viện Kim sơn Bắc California dự lễ thì tôi được tin Ôn viên tịch. Cảnh vật chung quanh tôi ngay khoảnh khắc ấy trở nên trống rỗng và vắng lặng. Tôi đã mất hẳn nơi nương tựa an toàn trong ngôi nhà Thiên. Nhưng ngày mai tôi còn phải đi Oklahoma, chặng đường hơn năm giờ bay, để làm lễ Vu lan tại chùa Tam bảo của Thầy Trú trì Thích Đức Trí mời, rồi trở về lại Los Angeles

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

lấy vé bay về Việt nam để lần cuối khóc lạy tiễn  
Ôn về cõi Phật.

### XVI

## HOA TRÊN BĂNG TUYẾT

Mười bốn năm hoằng Pháp tại Hoa kỳ tôi đã cùng đi trên một con đường của chư Tôn Đức Tăng Ni đã và đang đi, nguyện suốt cuộc đời phụng hiến cho sứ mệnh hoằng dương Chánh Pháp và bảo tồn truyền thống văn hóa dân tộc và tiếng Việt mà các bậc Thầy đi trước đã dày công giáo hóa. Do vậy, trong tập bút ký này tôi chỉ sơ lược vài nét khái quát những gì mà tôi cùng với chư Tôn Đức mà tôi có duyên cùng thi hành các Phật sự, các chương trình tu học. Đối với những Phật tử mà lòng thương mến ủng hộ trực tiếp hay gián tiếp cho tôi trong các Phật sự, tôi sẽ nhớ đến họ bằng sự biết ơn. Tôi muốn gửi lời chúc nguyện cho họ sẽ vững chãi trên bước đường tu tập theo giáo Pháp của Đức Phật và lòng hộ trì Tam bảo không bị xao lãng để xây dựng hạnh phúc cho gia đình và xã hội.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Trong khi ghi lại những dòng chữ của tập bút ký này thì tôi đang bị chứng bệnh mà nền y học tối tân hiện đại của Mỹ cũng có thể thất bại trong việc điều trị nhưng tôi cảm ơn chính phủ đã cho tôi bảo hiểm của Obamacare để những ngày qua tôi có thể an tâm trong giai đoạn đầu chữa trị và vô cùng cảm ơn các bác sĩ và y tá của các bệnh viện Ronald Reagan Medical Center của UCLA Hospital, St. Vincent Medical Center, Los Angeles Cancer Network, Good Samaritan Hospital Los Angeles, LabCorp, nhất là sự chăm sóc đặc biệt của Bác sĩ Tingting Tan của Los Angeles Cancer Network, Bác sĩ gia đình Daniel Tran, Dr. Tân Trịnh – Dược sĩ Tổng Thanh Kim Thùy của Lotus Pharmacy.

Như Đức Phật dạy trong lời kệ trong kinh Kim cương, tôi thường quán chiếu:

*Tất cả pháp hữu vi  
Như mộng huyễn bọt bóng  
Như sương mai điện chớp  
Hãy quán thấy như vậy.*

Nhưng tâm tôi đang an trú trong hiện tại với niềm tin năng lực chữa trị chuyển hóa của chư Phật và chư Bồ tát cho tôi được an nhiên tự tại không giao động và nguyện lực sẽ không bao

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

giờ thối chuyển. Vô thường là để mình có thể thành tựu mọi nguyện ước của chính mình.

HÃY NƯỞNG TỰA BA NGÔI BÁU: PHẬT – PHÁP – TĂNG. HÃY TIN MÌNH VÀ NGƯỜI CÓ THỂ THÀNH TỰU BỒ ĐỀ TÂM NGUYỆN. HÃY TRẢI LÒNG TỪ ĐẾN MỌI NGƯỜI VÀ MUÔN LOÀI CHÚNG SANH.

*Khởi viết vào ngày đầu Chemotherapy October 05, 2015  
xong ngày October 25, 2015.*

## PHỤ LỤC

### I. THÂN THỂ

Thê danh HUỲNH PHÁC

Đạo hiệu THÍCH NHƯ MINH

Pháp danh NGUYỄN KHÔNG tự NHƯ MINH  
hiệu ĐẠI PHƯƠNG

Sinh ngày 24 tháng 09 năm 1954 tại Khánh hòa

Xuất gia năm 1965 tại chùa Pháp hoa tỉnh  
Quảng đức

Thọ Đại giới tại Đại giới đàn Quảng Đức do  
Viện Hóa Đạo tổ chức tại chùa Ấn Quang, Sài  
gòn, Việt nam ngày 24 tháng 01 năm 1977

Trú Trì Chùa Việt nam – Los Angeles

President of Vietnamese United Buddhist  
Churches

President of Thiền Viện Thích Thiên Ân –  
Boulder Park Meditation Center, Atlanta

IBMC Board Vice-President

# NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

## II. PERSONAL INFORMATION

Name: Huynh Phac

Religious name: Thich Nhu Minh

Date of Birth: Sept 24, 1954

Place of Birth: Khanh Hoa, Vietnam

Religious Faith: Buddhism

Current occupation: Buddhist monk

Year of ordination: 1965

## III. FORMAL EDUCATION:

- Doctor of Philosophy with a major in Library Science of Pacific Western University: 2001. Dissertation Submitted: "Buddhist Literature: A Proposed Scheme of Classification and Cataloguing of Works on Buddhism Modeled on the Buddhist Collection at Van Hanh University Library, 1964-1999.

-Graduate of Hanoi National University, School of Anthropology and Social Studies, Hanoi, Vietnam M.A. International Studies

Attendance: 1996 to 2000

-National University, School of Pedagogy, Center of Asian-Pacific Studies, Vietnam.



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Attendance: 1994 to 1995

Majors: Certificate in American Studies.

- School of Computer Science, Vietnam.

Attendance: 1995

Majors: Certificate in Applied Computer Science-Journalism & Administration.

-Graduate of Van Hanh Institute of Buddhist Studies, formerly Van Hanh Univerisity (VHU 1964-1975), Saigon, Vietnam

Sanskrit, Pali, Mahayana Scruiptures, Nikaya scritures, Meditation Theory and Practice, Topics in Buddhist Studies, History of Buddhism in Vietnam and all over the word.

Attendance: 1976 to 1984

-Van Hanh University, Saigon, Vietnam.

Attendance: 1974 to 1976

Majors: Buddhist Studies

-Saigon University, School of Arts, Saigon, Vietnam.

Attendance: 1974 to 1976

Majors: Philosophy / Two-year Certificate in Philosophy.

IV. PROFESSIONAL EXPERIENCE

2008-present

President of Vietnamese United Buddhist Churches

1999

Lecturer in Sanskrit, Institute of Buddhist Studies of Vietnam, Vietnam

1997-1999

Vice President-cum-Executive In chief, Committee on the Construction of the Van Hanh Buddhist Academy, Vietnam.

1989-2001

Senior Librarian, Van Hanh Academy – Research Institute of Buddhist Studies, Hochiminh City, Vietnam.

1988-2001

Committee Member, Van Hanh Buddhist Academy

1988-present

Editor-In-Chief. Editing and Publishing research and academic works on Buddhism. Average 2 volumes a year.

1981-1984

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Lecture in Sanskrit, Pali and Buddhist Studies.  
Giac Ngo and An Quang Buddhist Schools.  
Postulates and novices average 80-100 students  
per class per semester.

1975-1984

Editor-cum-Research Assistant of the  
Committee on Compilation of Sanskrit-  
Vietnamese Dictionary (Tu dien Phan-Viet) 1v.  
published; of the Committee on Compilation of  
Vietnamese Buddhist Encyclopedia (Bach Khoa  
Tu dien), 2 v. published.

### V. MINISTRY EXPERIENCE

2002-present

President, Vietnamese United Buddhist  
Churches

2002-present

Abbot, Vietnam Buddhist Temple, Los Angeles,  
CA

2014-present

Co-Founder & President, Boulder Park  
Meditation Center, Atlanta, GA

1988-present

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Meditation Master. Conducting Meditation Classes for Beginners and Advanced practitioners; average 80-100 per class each week.

1978

Buddhist Minister of Religion. Fully ordained monk. Ministering pastoral services, conducting ceremonial rites to the needs of the faithful, performing wedding or funeral services, etc. Teaching Buddhist philosophy once a week, average 100-150 followers per session.

## VI. PUBLICATIONS

2015

The Diamond Sutra (Kinh Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật), translate from Sanskrit and Chinese, Phuong Dong press, Vietnam, 2015

2014

Buddha and his Messages for Human Beings (Duc Phat va Buc Thong Diep Cho The Nhan), Boulder Park Meditation Center, Atlanta.

2008

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Magazine for Online Buddhist Studies  
Researches

Sept 2000

Translator of Dictionary of Buddhist general  
terms in Sanskrit-Pali-Chinese-English into  
Vietnamese, Dinh Khong Sunyata Maditaion  
press, Houston, TX.

May 2000

Chief Editor, Le Manh That Luan Tap I  
(Collected Essays of Le Manh that, Vol I), Dinh  
KhongSunyata-Meditation press, Houston, TX,

### VII. TÁC PHẨM

#### **i. Bài Viết Đăng Báo**

##### **1. GIỚI THIỆU TÂM KINH**

Tập san Nghiên cứu Phật học Số 1 - Vol. I  
July-August 2008

##### **2. PHÂN TÍCH TÂM KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA**

TSNCPH Số 2 - Vol. I September 2008

##### **3. TÂM KINH VÀ VĂN HỆ BÁT NHÃ**

TSNCPH SỐ 3 - Vol. I October 2008

##### **4. PHẬT THỪA TRONG KINH PHÁP HOA**

TSNCPH Số 4 - Vol. I November 2008

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

5. ABHISAMAYALANKARA: 8 CÚ  
NGHĨA (ASTAUPADARTHAH) VÀ 70  
ĐIỀU (ARTHA-SAPTATIḤ)  
TSNCPH Số 5 - Vol. I December 2008
6. CÁCH GHÉP TỪ (SAMASA) TRONG  
TIẾNG PHẠN  
TSNCPH Số 5 - Vol. I December 2008
7. KINH PHÁP HOA TRONG ĐẠI THỪA  
PHẬT GIÁO  
TSNCPH Số 7 & 8 - Vol. II February-  
March 2009
8. MẪU TỰ SANSKRIT  
TSNCPH Số 7 & 8 - Vol. II February &  
March 2009
9. THIỀN SỰ VÀ VẠN NƯỚC  
TSNCPH Số 10 & 11 - Vol. II May-  
August 2009
10. NĂM VỊ PHẬT TRONG MẬT GIÁO  
TSNCPH Số 14 & 15 - Vol. II November-  
December 2009
11. NHỮNG THÍ DỤ TRONG KINH PHÁP  
CÚ  
TSNCPH Số 24 & 25 - Vol. III  
January-February 2011
12. BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM  
TSNCPH Số 28 & 29 - Vol. III

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Fall 2011

13. Ý NGHĨA NGÀY ĐỨC PHẬT ĐẢN  
SANH  
TSNCPH Số 32 & 33 - Vol. IV Spring  
2012
14. LÝ VẠN PHỤNG HÒA THƯỢNG  
TSNCPH Số 34 - Vol. IV Winter 2012
15. THUYẾT VI TRẦN CỦA THỂ THÂN,  
TÁC GIẢ A TÌ ĐẠT MA CÂU XÁ  
LUẬN  
TSNCPH Số 37 - Vol. VI Fall 2014 dịch
16. THE PATH OF HAPPINESS
17. CHẤP TAY HƯỚNG VỀ LHASA TÂY  
TẠNG  
Phật giáo Việt Nam, số 141, May 2008

### **ii. Bài Dịch**

18. ĐỨC NHƯ LAI. Takamaro Shigaraki.
19. TẠI SAO THUYẾT NHẤT THỬA LẠI  
QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI VIỆC  
NGHIÊN CỨU DUY THỨC Ở ĐÔNG Á  
Shigeli Moro, Thích Như Minh dịch  
TSNCPH Số 6 - Vol. II January 2009
20. NHỮNG VẤN ĐỀ CỦA  
“ÀTYANTIKA” TRONG BÁT NHÃ  
TÂM KINH U TÁN CỦA KHUY CƠ

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

Ah-Yueh Yeh, Thích Như Minh dịch  
Số 12 & 13 - Vol. II September-October  
2009 *dịch*

21. MƯỜI ĐẠI THỌ CỦA HOÀNG HẬU  
THẮNG MAN.  
Trích dịch Phẩm 2 của Kinh Thắng Man.  
TSNCPH Số 18 & 19 - Vol. II March-  
April 2010 *trích dịch*
22. TỪ ĐẶC HỮU DÙNG TRONG PHIÊN  
DỊCH KINH ĐIỂN I – XI.  
TSNCPH Số 4 - Vol. I November 2008

### iii. Kinh Sách

23. KINH KIM CƯƠNG BÁT NHÃ BA LA  
MẬT  
dịch từ bản Hán ngữ . Ấn hành 2015.
24. KINH KIM CƯƠNG NĂNG ĐOẠN  
BÁT NHÃ BA LA MẬT  
dịch từ bản Phạn ngữ. Ấn hành 2015.
25. NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI. 2015.
26. DUY THỨC TAM THẬP TỤNG  
THÍCH NHƯ MINH dịch TSPH 2014.
27. ĐỨC PHẬT VÀ BỨC THÔNG điệp  
CHO THẾ NHÂN. Thích Như Minh và  
đồng tác giả. Thiền viện Thích Thiên Ân,  
2014.



## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

28. Biên tập Kỷ yếu Tưởng Niệm Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Mãn Giác Hội Chủ Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam Tại Hoa Kỳ (1929-2006). Ấn hành năm 2009.
29. Mùa Xuân Trong Thơ Thiền. Sưu tập.
30. Biên tập Kỷ yếu Mừng khánh thọ thứ 77 Đại Lão Hòa Thượng Thích Mãn Giác Ngày 29 tháng 9 năm 2005. Ấn hành năm 2005.
31. Biên tập Kỷ yếu Mừng khánh thọ thứ 75 Đại Lão Hòa Thượng Thích Mãn Giác Ngày 29 tháng 9 năm 2003. Ấn hành năm 2003.
32. BUDDHIST LITERATURE: A Proposed Scheme of Classification and Cataloguing of Works on Buddhism Modeled on the Buddhist Collection at Van Hanh University Library, 1964-1999. Ph.D Thesis.
33. Translator of Dictionary of Buddhist general terms in Sanskrit-Pali-Chinese-English into Vietnamese, Dinh Khong Sunyata Maditaion press, Houston, TX.

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

34. Biên tập Tập San Nghiên Cứu Phật Học  
Online số 1, 2008 – số 40, 2015

### **iv. Ấn bản CD & DVD**

35. Hội lễ Vu Lan - Mùa Hiếu Hạnh 2015  
Thiền Viện Thích Thiên Ân DVD 2015
36. Đại Lễ Vu Lan - Mùa Báo Hiếu 2014  
Thiền Viện Thích Thiên Ân DVD 2014
37. Kỷ Yếu Tưởng Niệm Trưởng Lão Hòa  
Thượng Thích Minh Châu 1918-2012, CD  
2014
38. Đại Lễ Phật Đản Phật Lịch 2557  
Chùa Việt Nam Los Angeles DVD 2013
39. Kẻ Lữ Hành Cô Độc  
ngâm thơ Huyền Không và thơ phổ nhạc  
CD 2012
40. Hành Hương Xứ Phật DVD 2009

### **v. Website**

41. [www.chuaphatgiaovietnam.com](http://www.chuaphatgiaovietnam.com)
42. [www.thienvienthichthienan.com](http://www.thienvienthichthienan.com)
43. [www.buddhistoutline.com](http://www.buddhistoutline.com)

# NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

## SÁCH DẪN

- Án quang 91, 105  
Bách khoa Phật giáo Việt nam 100  
Ban mê thuật 57  
Bát đại nhân giác 40, 42  
Bến hải 8  
Boulder Park Meditation Center 136  
Buddhaghosa 102  
California Legislature Assembly 138  
Cổ lũy 35  
Chân Nguyên 101  
Chùa Khải đoan 57, 58, 59, 64, 72  
Chùa Liên hoa 38  
Chùa Pháp ấn 135  
Chùa Pháp hoa 21, 34, 37, 44, 47  
Chùa Thiên ấn 35  
Chùa Việt nam 22, 130, 144, 146  
Chùa Việt nam Nhật bản 135  
Chuyển Pháp luân 75  
Daklak, Đắc lặc 10  
Dakmin 13  
Daknong 32, 47, 48  
Dalai Lama 132  
Dharma Seal Abbey 138  
Doãn Quốc Sỹ 74  
Dương Văn Minh 87  
Đại cổ lũy 35  
Đại giới đàn Quảng đức 91  
Đại học Phương đông 146  
Đại học quốc gia 24  
Đại học Vạn hạnh 54, 66, 72, 73, 74, 75, 82-110  
Đại học Văn khoa 72, 84  
Đại học Văn lang 24  
Đại học UCLA 144  
Đồng bò 8  
Emory University 139  
Fa-Hsien, the Unassuming Pilgrim 110  
Gia đình Phật tử Khải đoan 65  
Gia đình Phật tử Pháp hoa 32  
Gia đình Phật tử Việt nam 33  
Giáo hội Phật giáo Việt nam 21  
Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất 43, 44, 91, 144

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

- Giáo hội Phật giáo Việt nam thống nhất Hoa kỳ 133  
Good Saramitan Hopital LA 149  
Hoa thịnh đón 124, 126  
Học viện Phật giáo Việt nam tại Huế 117  
Học viện Phật giáo Việt nam TPHCM 21, 117, 119  
Hội nghị Phật giáo lần 1 142  
Huế 9, 10, 85  
Huyền Trang 111  
Huỳnh Át 8, 20  
International Buddhist Meditation Center 146  
Kiến đức 13, 15, 25, 37  
Kinh Bát đại nhân giác 40  
Kinh Chuyển Pháp luân 75  
Kinh Kim cương 149  
Kinh Pháp hoa 102  
Kinh thừa tự Pháp 93  
Kyuse Enshinjoh, The Most Ven. Dr. 139  
Khánh hòa 8  
Khiêm đức 37  
Khuông Tăng Hội 101  
LabCorp 149  
Lê Tôn Nghiêm 74  
Lê Thị Xịch 8, 20  
Lịch sử Đức Phật Thích Ca 38  
Lịch sử Phật giáo Việt nam 100  
Liên hữu Phật giáo thế giới, WFB 132  
Long đầu 35  
Los Angeles Cancer Networt 149  
Lotus pharmacy 149  
Lục độ tập kinh 101  
Majorie K Rawlings 28  
Mâu tử 101  
Nalanda 111  
Ninh hòa 9  
Ninh phụng 9, 10  
Nguyễn Đăng Thục 73, 83, 95  
Nha trang 8, 86  
Obamacare 149  
Pacific Western University 121  
Phạm Công Thiện 54, 73  
Pháp Hiển 110, 111  
Phật Âm 102  
Phật học đường Báo quốc 37  
Phật học đường Kim sơn 37  
Phật học đường Vạn Hạnh online 131

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

- Phật quang sơn 132  
Phật tích 135  
Quan Âm, các 60  
Quảng đức 10, 32, 34, 37, 44, 47, 48, 55  
Quảng nam 12  
Quảng Ngãi 12, 34, 36  
Quảng Tâm, Pháp sư 116-119  
Quảng trị 12, 38, 85  
Ronald Regan Medical Center 149  
Sài gòn 13, 19, 44, 85, 90  
St. Vencent Medical Center 149  
Sunyananda Dharma, Thích Đức Tâm 138  
Sùng đức 12  
Tăng chi bộ kinh 100  
Tăng xá Tuệ uyển 75  
Tập san nghiên cứu Phật học 130  
Tập san tư tưởng 73  
Tiểu bộ kinh 100  
Toàn Nhật 101  
Tổ đình Từ quang 135  
Tổ đình Tường vân 21  
Tổ đình Vĩnh nghiêm 21  
Tổng hội Phật giáo Việt nam tại Hoa kỳ 22, 125-144  
Tổng vụ Văn hóa 83, 85  
Tương ưng bộ kinh 100  
Thạch bích 35  
Thanh tịnh đạo luận 102  
The first Buddhist Conference 141  
The Lotus of the True law 102  
Thích Chơn Thiện 73, 98, 102, 115  
Thích Đôn Hậu 90, 91, 106, 108  
Thích Đức Nhuận 82, 108, 129  
Thích Đức Tâm, Joshua R Paszkiewics 138, 139  
Thích Hành Trụ 91  
Thích Hộ Giác 83  
Thích Huyền Quang 36, 108  
Thích Huyền Vi 73, 83  
Thích Mãn Giác 72, 82, 84, 124, 126, 129, 130, 132, 144, 146  
Thích Mật Hiền 91  
Thích Minh Châu , Ôn 66, 72, 82, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 94, 96, 97, 98, 99, 102-148  
Thích Minh Tuyên 135  
Thích Nữ Diệu Không 75

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

- Thích Nữ Trí Hải 73, 74,  
85, 89, 90, 94, 97, 101-117  
Thích Nguyên Ánh, Phạm  
Công Thiện 54, 73  
Thích Nhất Hạnh 134  
Thích Như Minh 7  
Thích Quảng Độ 73, 82,  
106  
Thích Tâm Châu 135  
Thích Tịnh Khiết 43, 88  
Thích Tuệ Sỹ 22, 56, 73,  
100, 106  
Thích Thiên Ân 144, 146  
Thích Thiện Minh 62, 82,  
106  
Thích Trí Đức 37  
Thích Trí Huy, Thầy 34,  
37, 38, 39, 40, 41, 42, 43,  
44, 45, 90  
Thích Trí Nghiêm 37  
Thích Trí Nghiễm 37  
Thích Trí Quang 37  
Thích Trí Siêu, Lê Mạnh  
Thát 21, 22, 73, 94, 96, 98,  
99, 101, 104, 106, 109  
Thích Trí Tịnh 37, 73, 83  
Thích Trí Thủ 58, 90, 101  
Thiên ân 35  
Thiên bút 35  
Thiên mục 10, 107  
Thiền uyển tập anh 101  
Thiền Viện Thích Thiên  
Ân 136, 137  
Thiền viện Vạn Hạnh 21,  
114, 116  
Thư viện Viện đại học  
Vạn hạnh 73, 75  
Thư viện Viện Nghiên cứu  
Phật học Việt nam 113,  
120  
Thư viện Viện Phật học  
Vạn hạnh 102  
Trà khúc 35, 36  
Trung bộ kinh 92  
Trường Bồ đề Ban mê  
thuật 71  
Trường cao cấp Phật học  
Việt nam 104, 108  
Trường sơ cấp Phật học  
104  
Trường tiểu học Kiến đức  
15  
Trường tiểu học Ninh  
phụng 10  
Trường trung cấp Phật học  
105  
Trường trung học Quảng  
đức 26  
Trường trung học tổng hợp  
Ban mê thuật 48, 49, 57,  
60  
UCLA 144

## NƯỚC CHẢY MÂY TRÔI

UCLA Hospital 149	Viện Phật học Vạn hạnh
Van Hanh University 121	90, 95, 98, 99, 104, 107
Van Hanh University	Viện Tăng thống 43
Library 121	Việt nam 54
Vesak Day – World Peace	Việt nam quốc tự 44
138	Vũ Hoàng Chương 83
Vietnamese United	WFB 132
Buddhist Churches 151	White house 140, 141
Viện hóa đạo 43, 44, 90	World Buddhist Summit
Viện nghiên cứu Phật học	139
Việt nam 21, 107, 111	Yearling, the 28